

NHIỀU TÁC GIẢ



TÍCH TRUYỆN

Tháng Các Linh Hồn

NHÀ XUẤT BẢN PHƯƠNG ĐÔNG

TÍCH TRUYỆN

THÁNG CÁC LINH HỒN

“Lạy Chúa xin cho các linh hồn được nghỉ yên muôn đời và cho ánh sáng ngàn thu chiếu soi trên các linh hồn ấy.”

Nguồn: **Đặng Xuân Dũng**
Đánh máy: **Anna Bích Hằng**

MỤC LỤC

NGÀY MỒNG MỘT 5

- I. GỐC TÍCH THÁNG CÁC ĐẰNG LINH HỒN 5
- II. LÝ DO TÔN KÍNH CÁC ĐẰNG LINH HỒN 5
- III. CẦU NGUYỆN CHO CÁC ĐẰNG LINH HỒN ĐƯỢC KHỎI TAI HỌA VÀ CHẮC CHẴN ĐƯỢC RỒI 5
- LỜI NGUYỆN 6

NGÀY MÙNG HAI 6

- I. CHÚNG TA TIN CHẮC CÓ LUYỆN NGỤC 6
- II. THỈNH THOẢNG CÁC THIÊN THẦN ĐẾN THĂM VÀ ỦY LẠO CÁC LINH HỒN ĐAU KHỔ TRONG LUYỆN NGỤC 7
- III. CÁC ĐẰNG LINH HỒN TUÂN LỆNH HÀNG GIÁO PHẨM 8
- LỜI NGUYỆN 8

NGÀY MÙNG BA 9

- I. RẤT NÓNG VÔ CÙNG MỘT GIỌT MỒ HÔI TIẾT RA DO LỬA LUYỆN NGỤC THIÊU ĐÓT 9
- II. CHUÔNG THẦN BÁO TỬ 9
- III. MỘT NGÀY MẮT CHỊU CỰC HÌNH TRONG LUYỆN NGỤC KHÓN ĐÓN HƠN CUỘC TỬ ĐẠO ÁC LIỆT NHẤT 10
- LỜI NGUYỆN 10

NGÀY MÙNG BỐN 10

- I. LUYỆN NGỤC KHẮC NGHIỆT HƠN CẢ LÀ KHÔNG ĐƯỢC CHIÊM NGƯỠNG CHÚA 10
- II. KẼ QUÊN CHÚA SẼ BỊ QUÊN TRONG LUYỆN NGỤC 11
- LỜI NGUYỆN 12

NGÀY MÙNG NĂM 12

- I. AI ĐÃ THÀNH LẬP LỄ CÁC ĐẰNG LINH HỒN 12
- II. TÍCH THIỆN PHÙNG THIỆN 12
- III. TRẺ EM CHẾT SỚM CŨNG PHẢI ĐÈN TỘI Ở LUYỆN NGỤC 13
- LỜI NGUYỆN 13

NGÀY MÙNG SÁU 14

- I. TA HÃY RUN LÊN NHƯ ĐỨC HỒNG Y BELÁCMANH 14
- II. MỘT TRIỆU BỐN TRĂM NGÀN . . . 15
- LỜI NGUYỆN 15

NGÀY MÙNG BẢY 15

- I. CỨU CÁC ĐẰNG LINH HỒN ĐẸP LÒNG CHÚA HƠN LÀ CỨU

CÁC TỘI NHÂN 15

II. CHÚNG TA CẦN BIẾT BAO BẠN HỮU VÀ QUÝ NHÂN BÊN

KIA THẾ GIỚI 16

LỜI NGUYỆN 17

NGÀY MÙNG TÁM 17

I. CHẾT HƠN LÀ SỐNG MÀ LÀM MẤT LÒNG CHÚA 17

II. PHẦN THÂN THỂ NÀO PHẠM TỘI PHẦN THÂN THỂ ĐÓ PHẢI
CHỊU CỤC HÌNH TRONG LUYỆN NGỤC 18

LỜI NGUYỆN 19

NGÀY MÙNG CHÍN 19

I. CÁC LỖI NHỎ MỌN LÀ MÔI LỬA BÉN NHẬY TRONG LUYỆN
NGỤC 19

II. PHẢI TIÊN LIỆU ĐỂ KHỎI PHẢI Ở LÂU DÀI TRONG LUYỆN
NGỤC 20

LỜI NGUYỆN 20

NGÀY MÙNG MƯỜI 20

I. HÃY CHẶN ĐỨNG CÁI LUỖI! NÓ THƯỜNG THA LỬA CHÂM
MÔI HỎA NGỤC VÀ LUYỆN NGỤC 20

II. THẬT RÕ RÀNG: TẠI CÁI MIỆNG BA HOA 21

LỜI NGUYỆN 22

NGÀY MƯỜI MỘT 22

I. TỘI GÌ VẠ NẤY 22

II. HÀNG GIÁO PHẨM VÀ TU SĨ BỊ NGHIÊM PHẠT TRONG
LUYỆN NGỤC VÌ NHỮNG SƠ SUẤT TRONG ĐỊA VỊ 23

LỜI NGUYỆN 24

I. MỘT PHÚT PHẠM TỘI, NGÀN NGÀY ĐAU KHỔ 24

II. MỘT XU CŨNG PHẢI TRẢ Ở LUYỆN NGỤC 25

LỜI NGUYỆN 26

NGÀY MƯỜI BA 26

I. THÁNH LỄ CỨU GIÚP CÁC ĐẰNG LINH HỒN HIỆU QUẢ HƠN
CẢ 26

II. NHIỀU KHI CHỈ MỘT THÁNH LỄ CỨU NGAY MỘT LINH HỒN
TRONG LUYỆN NGỤC 27

LỜI NGUYỆN 27

NGÀY MƯỜI BỐN 28

I. ĐỨC MARIA LÀ MẸ CÁC ĐẰNG LINH HỒN 28

II. NGÀY LỄ ĐỨC MẸ HỒN XÁC LÊN TRỜI, NHIỀU LINH HỒN

ĐƯỢC CỨU 28

LỜI NGUYỆN 29

NGÀY MUỖI LĂM 29

I. LỜI NGUYỆN LÀ CHÌA KHÓA MỞ CỬA THIÊN ĐÀNG CHO CÁC LINH HỒN 29

II. CÁC ÂN XÁ GIẢI THOÁT MAU LỆ CÁC LINH HỒN TRONG LUYỆN NGỤC 31

LỜI NGUYỆN 32

NGÀY MUỖI SĂU 32

I. BỐ THỈ LÀ PHƯƠNG TIỆN CỨU CÁC ĐẰNG LINH HỒN 32

II. THA THỨ LÀ PHƯƠNG TIỆN LINH NGHIỆM GIẢI THOÁT CÁC ĐẰNG LINH HỒN 33

III. NHỮNG LỜI NGUYỆN TẮT GIẢI CỨU CÁC ĐẰNG LINH HỒN 33

LỜI NGUYỆN 34

NGÀY MUỖI BẢY 34

I. RƯỚC LỄ LÀ DÂNG LÊN CHÚA VINH QUANG CẢ THỂ VÀ CỨU CÁC ĐẰNG LINH HỒN TUYỆT DIỆU 34

II. CÁC THÁNH CỨU GIÚP RẤT ĐẮC LỰC CÁC ĐẰNG LINH HỒN 35

III. KHẨN XIN CÁC ĐẰNG LINH HỒN RẤT HIỆU NHIỆM 36

LỜI NGUYỆN 36

NGÀY MUỖI TĂM 36

I. LINH HỒN THỌ ÂN ĐẾN GIÚP TA TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP 36

II. CÁC LINH HỒN THỌ ÂN BAY ĐẾN LÂM CHIẾN VỚI TA TRONG GIỜ LÂM CHUNG 37

LỜI NGUYỆN 38

NGÀY MUỖI CHÍN 39

I. PHÚC THAY NHỮNG NGƯỜI TIẾP CỨU CÁC ĐẰNG LINH HỒN 39

II. MỘT CUỘC ĐỀN TA 39

III. CỨU GIÚP CÁC ĐẰNG LINH HỒN SẼ ĐƯỢC CỨU GIÚP LẠI 40

LỜI NGUYỆN 40

NGÀY HAI MUỖI 41

LÀ SỨ GIẢ CỦA ĐỨC TRINH NỮ, CÁC ĐẰNG LINH HỒN ĐƯỢC

PHẢI ĐI CỨU VIỆN CÁC TÔI TỔ CỦA NGÀI 41

LỜI NGUYỆN 42

NGÀY HAI MƯỜI MỘT 42

I. CỨU GIÚP CÁC ĐẢNG LINH HỒN LÀ CÓ SẴN LUẬT SƯ BIỆN
HỘ CHO MÌNH 42

II. CHÚA CHE CHỞ NHỮNG KẺ KÍNH TÔN CÁC ĐẢNG LINH
HỒN 43

LỜI NGUYỆN 44

NGÀY HAI MƯỜI HAI 44

I. KHÔN NGOAN NHẤT LÀ LUÔN LUÔN LẬP CÔNG ĐÈN TỘI
TRƯỚC KHI CHẾT 44

II. CÁC ĐẢNG LINH HỒN RÌNH CƠ HỘI ĐỂ ĐÈN ƠN 45

III. TRẢ ƠN NGHĨA ĐÈN GẤP TRĂM 45

LỜI NGUYỆN 46

NGÀY HAI MƯỜI BA 46

I. ĐÈN ƠN NGAY VÀ RẤT HẬU 46

II. MỘT ĐOÀN TINH BINH CỨU TỬ CHO MỘT ÂN NHÂN 47

LỜI NGUYỆN 48

NGÀY HAI MƯỜI BỐN 48

I. CHÚNG TA HÃY LÀ NHỮNG ÂN NHÂN CỦA CÁC ĐẢNG LINH
HỒN 48

II. CẢ KHI LÂM CHUNG CŨNG LO GIẢI CỨU CÁC ĐẢNG LINH
HỒN 49

LỜI NGUYỆN 50

NGÀY HAI MƯỜI LĂM 50

I. ĐÃI MỘT BỮA ĂN CHO CHA ĐÃ CHẾT 50

II. TA THƯỜNG QUYÊN THÂN NHÂN CỦA TA 51

LỜI NGUYỆN 52

NGÀY HAI MƯỜI SÁU 52

I. HÃY CỨU GIÚP CHO THÂN NHÂN Ở LUYỆN NGỤC 52

II. ĐỪNG QUÁ Ỡ LẠI VÀO THÂN NHÂN CỨU TA KHỎI LỬA
LUYỆN NGỤC 53

LỜI NGUYỆN 54

NGÀY HAI MƯỜI BẢY 54

I. CẦU NGUYỆN CHO CÁC ĐẢNG LINH HỒN MỒ CÔI TRONG
LUYỆN NGỤC ĐẸP LÒNG CHÚA VÔ CÙNG 54

II. NGHE LỜI KHUYẾN CÁO, KHỎI RƠI VÀO LUYỆN NGỤC 55

III. XIN SỐNG LẠI ĐỂ ĐỀN TỘI LẬP CÔNG CHO KẺ CHẾT 56
LỜI NGUYỆN 56

NGÀY HAI MƯƠI TÁM 57

I. PHÁN QUYẾT RẤT CÔNG MINH VÀ RẤT KỸ LƯỜNG CỦA CHÚA 57

II. MỘT LI TI CŨNG ĐƯỢC THANH LUYỆN Ở LUYỆN NGỤC 58
LỜI NGUYỆN 59

NGÀY HAI MƯƠI CHÍN 59

I. QUYẾT TÂM CỨU TRỢ CÁC ĐĂNG LINH HỒN KHÔNG QUẢN NGẠI KHÓ KHĂN 59

II. TÌM ĐỦ MỌI PHƯƠNG THỨC ĐỂ GIẢI CỨU CÁC TÙ NHÂN LUYỆN NGỤC 60

LỜI NGUYỆN 61

NGÀY BA MƯƠI 61

I. KHÔN THAY NHỮNG KẺ KHINH THƯỜNG KHÔNG LO GIẢI THOÁT CÁC ĐĂNG LINH HỒN 61

II. PHẢI DẨY LÊN NHƯ VỮ BẢO PHONG TRÀO GIẢI CỨU CÁC ĐĂNG LINH HỒN 62

LỜI NGUYỆN 63

PHỤ CHƯƠNG 63

Các Phương Thế Giúp Đỡ Các Linh Hồn Nơi Luyện Ngục 63

NGÀY MỘT THÁNG

I. GỐC TÍCH THÁNG CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Khi hai anh em Aaron và Môisê chết, dân Do Thái than khóc suốt 30 ngày. Dòng lệ tuôn trào đó được coi như những lời cầu khẩn cho hai vị quá cố.

Cầu nguyện cho người chết 30 ngày là tục lệ đã ăn sâu vào người Do Thái. Thánh Kinh nói cho họ biết là người chết một tháng mới đoạn tang.

Giáo Hội Công Giáo, từ thời các Tông Đồ đã khuyến khích việc tang chế và cầu nguyện này trong 30 ngày cho người quá vãng.

Đó là gốc tích tháng các Đấng Linh Hồn.

Thánh Giáo Hoàng Grêgôriô long trọng hóa tháng này bằng sắc chỉ dâng 30 thánh lễ cho người qua đời.

Đức Inôxăng ban nhiều ân xá phong phú hóa thánh nguyệt.

Các tu sĩ dòng Biển Đức lấy tháng này và các thánh lễ này như là những thực hành hết sức công hiệu để giải thoát cho các linh hồn.

Các Đức Giáo Hoàng Biển Đức XIII khuyến dụ mọi giáo dân thi hành các việc đạo đức này.

Các thánh đã nêu gương tôn kính các Đấng Linh Hồn. La Mã còn ghi một kỷ niệm cảm động của thánh Bênadô đối với những người đã mệnh một. Tại đại lộ Ostic, nơi thánh Phaolô tử đạo, thánh Bênadô đã dâng thánh lễ cho các người chết. Ngài ngất trí thấy một cái thang bắt từ đất lên trời và các Linh Hồn leo thang lên Thiên Đàng nhờ lời cầu nguyện của thánh nhân.

II. LÝ DO TÔN KÍNH CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Cứu giúp các Đấng linh hồn là việc bác ái lớn lao.

Mọi việc bác ái đều đẹp lòng Chúa. Việc bác ái nào giải gỡ càng nhiều khó khăn lớn càng đẹp lòng Chúa hơn nữa. Nhưng có nỗi khó khăn nào nặng nề, lớn lao cho bằng nỗi khó khăn của những linh hồn trầm luân trong biển lửa không? Luyện tội là nơi khốn khổ hơn các bệnh tật, khổ hình và tử đạo ở thế này. Luyện tội còn nóng gấp nghìn lần lửa ở đời này. Nhiều thánh dạy là lửa luyện tội cũng gay gắt như lửa hỏa ngục. Tuy nhiên khổ hình không được hưởng Chúa càng ray rứt hơn nữa.

III. CẦU NGUYỆN CHO CÁC ĐẰNG LINH HỒN ĐƯỢC KHỎI TAI HỌA VÀ CHẮC CHẴN ĐƯỢC RỒI

Năm 1620, ở ngoại ô La Mã có một thanh niên trác táng tên là Rinoli. Ăn chơi quá độ, lại thêm hung bạo ngang tàng, anh gieo trong giới trẻ lòng đố kỵ và thù hận. Chúng quyết “dứt” anh chàng kiêu căng cho bỏ ghét.

Tuy sống chuỗi ngày lộn xộn, anh còn giữ được nếp sống gia phong: học hỏi gương ba má, Rinoli rất thương xót các Đấng Linh Hồn. Thỉnh thoảng anh xin lễ và cầu nguyện sốt sắng cho những linh hồn đau khổ đó. Chút đạo đức nhỏ và duy nhất này đã cứu hai phần hồn xác của anh.

Buổi tối kia, anh đi Tivoli, thế là vô tình đem thịt nạc cho hùm. Vì bọn thanh niên thù ghét anh đã núp trong một bụi cây và bố trí sẵn súng hoả mai, biết chắc anh sẽ đi ngang qua đó và hạ ngay một cách dễ dàng.

Khi đến gần nơi bọn đôi phương mai phục, anh thấy một xác tội nhân bị treo lủng lẳng trên các cành cây dẻ. Động lòng trắc ẩn, Rinoli dừng lại đọc ít kinh cho linh hồn khôn nạn này.

Trong khi anh cầu nguyện, thân ma nhúc nhích, rơi xuống đất và lại gần anh. Anh khiếp sợ và đứng sững như trời trồng.

Thân ma cầm cương và bảo anh xuống ngựa cùng đứng đợi. Quá kinh hoàng, anh hạ mã, không nói nữa lời và để cho thân ma sống lại nhảy lên con tuấn mã phóng tới.

Kẻ thù bắn xối xả vào hăn, và khi thấy hăn ngã xuống, chắc chết, chúng vội vã chạy trốn.

Rinoli run lập cập, thấy thân ma trỗi dậy, phóng lên ngựa lại gặp anh và bảo: “Anh vừa nghe súng nổ đó chứ! Những phát hỏa mai kia chính là để bắn anh: Đáng lẽ anh đã vào hỏa ngục, nếu các Đấng Linh Hồn không xin Chúa đến cứu anh trong cơn họa này. Hãy ghi nhận công ơn trời bể đó và tiếp tục cầu nguyện cho các Đấng Linh Hồn, mà nhất là phải đổi đời.”

Thân ma trở lại tồn teng trên cành dẻ. Còn Rinoli, vài ngày sau hoàn toàn trở về với Chúa, xin vào dòng khổ tu và sống cuộc đời thánh thiện.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, chúng con quyết tâm thương giúp hết mình các Đấng Linh Hồn và vận dụng mọi phương thức để đạt mục tiêu.

*Tháng 11 là đỉnh cao viện trợ, kho tích trữ, nguồn mạch để ào ạt, và liên tục
tuôn cứu viện xuống các Đẳng Linh Hồn.*

Khẩn khoản xin Chúa và Mẹ giúp chúng con thực hiện quyết tâm đó.

NGÀY MỪNG HAI

I. CHÚNG TA TIN CHẮC CÓ LUYỆN NGỤC

Những người chống đạo tuyên bố: không có ai bên kia cuộc đời về để nói có gì ở bên đó.

Thánh Tôma tiến sĩ, một vinh quang của nhân loại, với uy quyền lớn lao, đã xác định có Luyện ngục. Ngài đầy nhiệt tình với những linh hồn khốn khổ trong hỏa lò kinh khủng đó. Ngài luôn luôn nhớ đến họ trong thánh lễ, trong kinh nguyện và trong hăm xác.

Khi ở Balê, ngài thấy linh hồn chị ngài hiện về, xin ngài thương xót và đang đau khổ ác liệt ở Luyện Ngục. Thánh nhân vội vã cầu nguyện, ăn chay và xin bạn hữu cùng làm như vậy.

Khi ngài ở La Mã, bà chị tái xuất hiện, nhưng huy hoàng trong chiến thắng và vinh quang: bà đã được cứu rồi. Thánh nhân hỏi chị về hiện trạng của hai người em đã chết cách đó ít lâu.

Linh hồn đáp: “Cậu Ácmăng (Aramand) đã hưởng cao độ vinh quang, vì đã có công bênh vực Đức Giáo Hoàng, chống lại Phêđêrích là hoàng đế nước Đức và do đó đã bị thanh trừng nghiệt ngã. Cậu Landôn đang ở Luyện Ngục, đang trong chờ lời cầu nguyện.”

Bà thêm: “Còn cậu, cậu hãy sớm hoàn tất những tác phẩm lừng danh của cậu, vì cậu nay mai chị em cũng sẽ về gặp nhau ở Thiên Đàng, cậu sẽ được thưởng công bội hậu bởi bao công cuộc đã làm cho Giáo Hội.”

Một lần khác, Thánh Tôma cầu nguyện trong nhà thờ Thánh Đaminh thành Náp. Bỗng chốc ngài thấy cha Rômanh, còn lưu cư ở Balê. Tưởng là cha đến thăm, ngài liền hỏi về cuộc hành trình và sức khỏe của cha. Cha tâm sự là đã phủi hết bụi trần và đã tiêu diêu trên cõi thọ. Nay Chúa phái cha đến để cổ võ ngài thêm can đảm trong công cuộc làm vinh quang Thiên Chúa và Hội Thánh.

Thánh nhân hỏi:

“Con có được ơn nghĩa Chúa không?”

Cha Rômanh mỉm cười đáp:

“Được!”

“Còn cha?”

“Tôi được hưởng vinh phúc trên trời sau 15 ngày ở trong Luyện Ngục.”

Giai thoại trên đây của vị tiên sĩ lừng danh Giáo Hội, thêm một cái tát nẩy lửa vào hạng người thô bạo muốn gieo nghi ngờ: có Luyện Ngục hay không? Chúng ta tin chắc có Luyện Ngục và luôn luôn làm mọi cách để giải cứu các Đấng Linh Hồn quần quại trong hỏa lò kinh khủng đó.

II. THỈNH THOẢNG CÁC THIÊN THẦN ĐẾN THĂM VÀ ỦY LẠO CÁC LINH HỒN ĐAU KHỔ TRONG LUYỆN NGỤC

Theo ý kiến chung của các Thánh: Thỉnh thoảng Chúa phán các Thiên thần xuống Luyện Ngục để viếng thăm và an ủi các Linh Hồn đau khổ.

Trong những điều tiết lộ của thánh Brigita có nhân nhân truyện thuộc loại đó.

Đi phước đáng kính Paola, thuộc dòng thánh Catarina ở Ý, hết lòng sùng kính các Đấng Linh hồn, nên được thưởng những thị kiến kỳ diệu.

Ngày kia, Di cầu nguyện cho các Linh Hồn đó và được dẫn bằng tâm trí đến Luyện Ngục.

Di thấy một số đông ngụp lặn trong biển lửa hùng hực thiêu đốt. Gần đó Đấng Cứu Thế, có Thiên Thần tháp tùng, chỉ định một vài Linh Hồn được lên trời.

Các Linh Hồn đó bay lên với niềm hoan lạc khôn tả.

Thấy vậy Paula trình: “Lạy Chúa, tại sao Chúa tuyển lựa như vậy giữa đám đông bất hạnh”.

Ta giải thoát những người khi còn sống đã làm những việc bác ái và thương xót lớn lao. Bởi vì Ta đã nói người hay thương xót sẽ được xót thương.

Đi Paola có thói quen cầu nguyện với Đức Mẹ cho kẻ chết, ngày thứ bảy là ngày dâng kính Đức Trinh Nữ. Ngày thứ bảy kia, Di lại được ngất trí và được đưa tới Luyện Ngục. Nhưng Di kinh ngạc xiết bao khi thấy Luyện Ngục biến thành Thiên Đàng đầy hoan lạc đầy ánh sáng. Đang khi Di tự hỏi lý do sự biến đổi may mắn đó, Di thấy Đức Mẹ có muôn vàn Thiên Thần châu kính Ngài. Thấy vậy, Di hết sức vui mừng nhưng động lòng trắc ẩn đối với những Linh Hồn không được chọn, và phải tiếp tục quần quại trong đau khổ tùy tội trạng mình đã phạm.

Đi Paola thường thấy các Thiên Thần xuống Luyện Ngục để an ủi các Linh

Hồn. Hơn nữa, Dì nghe các Thiên Thần cầu khẩn thiết tha với Chúa cho họ nữa. Trong phước viện thánh Catarina có một tập quán đạo đức là đọc kinh chiều cho kẻ chết trước khi đi ngủ. Như vậy là các nữ tu sĩ muốn đem sự an nghỉ cho các Linh Hồn khốn khổ trước khi họ đi nghỉ.

Một tối kia, các Dì bận việc khẩn cấp, không đọc được kinh văn khóa cho kẻ chết đó. Chúa cử một phái đoàn Thiên Thần xuống nhà nguyện để tụng thể cho họ.

Dì Paola, đang cầu nguyện trong phòng mình, nghe hát bản kinh kỳ hảo: ngạc nhiên Dì mở cửa và thấy một toán Thiên Thần, đông bằng số nữ tu, để chứng minh các Thiên Sứ đến cầu nguyện thể các dì phước. Vì việc cầu xin cho các Đẳng Linh Hồn được siêu thoát hết sức quan trọng và khẩn cấp.

III. CÁC ĐẲNG LINH HỒN TUÂN LỆNH HÀNG GIÁO PHẨM

Đọc Kinh Thánh, ta thấy Chúa dùng những kẻ chết để dạy những người dốt, cứu giúp những người túng quẫn, và đưa các tội nhân đến việc tuân giữ Luật Chúa.

Gotha Giám mục Hano (Hanovre) miền Tây Bắc Đức, có những con chiên đầy tội ác và gây biết bao gương mù gương xấu.

Ngài tận lực dùng những phương thức tuyệt hảo để đưa họ về chính lộ, nhưng vô hiệu.

Ngài buộc lòng dứt phép thông công những người bất trị đó. Bị án này, họ không được vào nhà thờ.

Nhưng ngày hôm sau, khi Đức Cha bước lên bàn thờ, những tên bạo gan nhất cũng vào như thường.

Thánh Gotha nhìn họ và lớn tiếng truyền:

“Nhân Danh Đức Thánh Linh, Ta truyền cho tất cả những người bị tuyệt thông, phải rời gấp chốn thánh họ đang xúc phạm”.

Họ không nhúc nhích.

Nhưng bỗng chốc nhiều mộ trong nhà thờ mở ra, nhiều kẻ chết sống lại và ra khỏi thánh đường, như lệnh đó được truyền cho họ.

Thấy vậy, các tội nhân chạy trốn, vì khiếp sợ bài học kỳ lạ đó. Bởi vì có nhiều người bị vạ tuyệt thông, khi chết cũng được chôn trong nơi thánh mà người chôn cất không biết thực trạng của họ, tuy nhiên, họ không phải sa Hỏa

ngục, vì khi chết họ đã ăn năn tội cách trọn.

Thánh Giám Mục cũng hết sức kinh ngạc trước sự lạ đó. Khi lễ xong, Ngài ra xem tự sự.

Các kẻ chết sống lại chờ Ngài ở cửa nhà thờ, trong vị thế rất nghiêm cung.

Bây giờ Đức Giám Mục ngỏ lời với họ trước cộng đoàn giáo dân, khen ngợi đã hành động khi được Chúa ban phép và thêm:

“Được thẩm quyền Chúa ban, Ta cất vạ tuyệt thông các con đã chịu Nhân Danh Chúa Thánh Thần, để các con được vào Thiên Đàng không còn trở ngại nữa.

Thân xác chúng con hãy trở về bình an trong mộ để chờ ngày chung thẩm.”

Các người chết gối quỳ, tay chắp, đầu cúi, liền đứng dậy tái nhập âm phần.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, chúng con tin chắc có Luyện Ngục.

Tha thiết xin Chúa ban cho chúng con ý thức cao độ việc cứu trợ các Đấng Linh Hồn là hết sức quan trọng và khẩn thiết để chúng con đừng bao giờ quên lãng.

NGÀY MỪNG BA

I. RẤT NÓNG VÔ CÙNG MỘT GIỌT MỒ HÔI TIẾT RA DO LỬA LUYỆN NGỤC THIÊU ĐỐT

Thánh Xichtauilao Kotca thấy xuất hiện một Linh Hồn trong Luyện Tội, bị lửa hết sức nóng bỏng bao phủ và kêu la rất thảm thiết. Lửa nóng dữ dội thấu suốt hình hài anh đến nỗi thánh nhân không cầm được và xin anh thử so sánh để biết hỏa nhiệt gắt gao như thế nào.

Linh hồn ấy đáp: “Ngài muốn tôi cho một tỷ dụ ư? Ngài nên biết là lửa ở đời này nồng nực khủng khiếp đến mức nào, lửa đó là một làn gió nhẹ hiu hiu mát dịu sánh với lửa đang thiêu đốt tôi.”

Vừa nói, anh cho nhỏ xuống tay thánh nhân một giọt mồ hôi tiết ra do lửa anh đang chịu. Giọt mồ hôi làm Ngài đau điếng người và thét lên một tiếng thống thiết làm thức giấc tất cả các bạn tu sĩ đang ngủ.

Họ chạy đến phòng Ngài và thấy Ngài ngã xuống đất bất tỉnh nhân sự, vì không chịu nổi sức nóng của giọt mồ hôi đó.

Các bạn đồng tu vất vả lắm mới làm ngài tỉnh lại.

Đến sau, người ta hỏi Ngài vì sao kêu la inh ỏi như vậy? Ngài đưa tay chỉ vết thương do giọt mồ hôi gây nên và Ngài phải đau nhức suốt đời.

II. CHUÔNG THẦN BÁO TỬ

Linh mục Phécđinăng Cati thuật lại câu chuyện lạ Chúa làm ở dòng thánh Đaminh Domora nước Tây Ban Nha.

Mỗi khi chuông nhà thờ dòng tự động vang lên, kinh nghiệm cho biết đó là chuông báo trước một thầy dòng sắp chết.

Bởi vậy khi nghe tiếng náo nê đó, mỗi người lo chịu các Bí tích, cầu nguyện, hãm mình để chuẩn bị vượt qua cái ải đáng sợ. Nỗi lo ngại chung chỉ chấm dứt khi một tu sĩ qua đời.

Cũng tại dòng Đaminh Damora, có một tu sĩ rất nhân đức, kết nghĩa với một cha dòng Phan Sinh cũng không kém thánh thiện.

Ngày kia, khi đôi bạn tri âm đề cập đến cái chuông nói trên, họ hứa gặp nhau sau khi chết, nghĩa là ai ra đi trước sẽ hiện về cùng kẻ còn sống, và giá còn phải rên siết trong Luyện Ngục, sẽ được bạn cầu bầu cho. Và tu sĩ dòng

Phanxicô giành bước trước.

Ít lâu sau ngài hiện về cùng tu sĩ dòng Đaminh. Sau khi thân ái chào nhau, ngài bảo là còn bị hành hạ lâu dài vì những vết tì ố chưa đền.

Để kích thích người bạn cố tri ra sức cứu nạn, ngài cho thấy các ngọn lửa khủng khiếp đang nung đốt ngài.

Ngài tâm sự: “Này anh ơi! Không có gì ở dưới thế có thể cho anh một ý niệm về mức độ nồng nhiệt của thứ lửa đó. Anh muốn thấy một bằng cứ không?”

Rồi ngài đặt tay lên một cái bàn, bàn bị cháy thủng một lỗ sâu. Bàn này còn được giữ lại ở Damora để lưu niệm vĩnh viễn hỏa lực vô cùng kinh khủng ở Luyện Ngục.

Cha dòng Đaminh hết sức kinh hãi và cũng hết sức dùng mọi phương thức để cứu bạn đã quá cố.

Chúng ta không có chuông báo tử để chuẩn bị. Vậy ta phải luôn sẵn sàng để khỏi phải thui nướng trong các hỏa lò khủng khiếp hỏa ngục và Luyện Ngục.

III. MỘT NGÀY MẮT CHỊU CỰC HÌNH TRONG LUYỆN NGỤC KHÔN ĐÓN HƠN CUỘC TỬ ĐẠO ÁC LIỆT NHẤT

Thánh Augustinô quở trách nặng lời một giáo dân trong thời ngài, vì anh bảo rằng Luyện Ngục không đáng sợ.

Thánh tiên sĩ dạy:

“Không ai được nói như vậy, vì lửa Luyện Ngục đáng kinh hãi hơn mọi cực hình ở đời này.”

Giai thoại sau đây chứng minh chân lý đó. Có hai tu sĩ quyết chí nên thánh. Một vị bệnh nặng và có Thiên Thần hiện ra báo tin ngài sẽ chết và sẽ ở trong Luyện Ngục cho đến khi một thánh lễ được dâng lên cầu cho, ngài mới được lên Thiên Đàng.

Rất vui mừng được tin đó, ngài cho mời cha bạn đến và thuật lại tự sự, cùng khẩn khoản xin bạn dâng thánh lễ sớm chừng nào hay chừng nấy. Cha bạn hứa và giữ lời.

Sáng hôm sau, tu sĩ chết và cha bạn bước ngay lên bàn thánh hành lễ. Lễ vừa xong, ngài cảm ơn và thấy ôn bạn sáng rực hạnh phúc nhưng vẫn còn nét buồn nhỏ và trách: “Anh, đức tin anh ở đâu? Anh có giữ lời hứa không? Anh không đáng được Chúa thương xót nhiều đâu. Anh để tôi trong Luyện Ngục

hơn một năm mà không dâng Thánh lễ.”

Cha bạn đáp: “Thật ra, anh làm tôi ngạc nhiên quá! Tôi đã giữ đúng lời hứa. Kìa, tôi mới cởi lễ phục. Anh mới chết có mấy giờ và xác còn chưa liệm.”

Bấy giờ linh hồn nhìn cha bạn, đau khổ thở than: “Ôi! Ghê gớm thay các nỗi đau khổ trong Luyện Ngục: tôi bay lên trời xin Chúa trả công cho việc anh vừa làm cho tôi.”

LỜI NGUYỆN

Hồn tôi ơi! Một giọt mồ hôi do lửa Luyện Ngục thiêu đốt tiết ra vô cùng khủng khiếp, một bàn tay bị lửa Luyện Tội nung đốt đặt lên bàn cháy thủng một lỗ sâu: Và ngập lặn trong biển lửa thì khôn khổ đến mức nào: và một nháu mắt chịu cực hình trong Luyện Ngục dài bằng 365 ngày.

Tha thiết xin Chúa cho chúng con có ý thức cao độ về khổ hình Luyện Ngục và dùng mọi phương thức để tránh khỏi hỏa lò kinh hãi đó.

NGÀY MỪNG BỐN

I. LUYỆN NGỤC KHẮC NGHIỆT HƠN CẢ LÀ KHÔNG ĐƯỢC CHIÊM NGƯỠNG CHÚA

Các Tiên sĩ danh tiếng Giáo hội tin rằng có một số linh hồn trong Luyện Ngục chỉ chịu một thứ cực hình là không được xem thấy Chúa.

Hẳn thật, thánh Brigita nói có một Luyện Ngục, trong đó các linh hồn mòn mỏi đi vì đã không yêu Chúa nhiều. Thứ Luyện Ngục này kinh khủng hơn cả, kinh khủng hơn thứ Luyện Ngục có lửa thiêu đốt nhiều.

Chuyện lạ sau đây, xảy ra ở quận Lục Xâm Bảo, được Cha Tổng Đại Diện Đức Tổng Giám Mục Tore (Treves) xét nghiệm và tuyên bố chính xác.

Ngày lễ Chư Thánh, cô Noay (Noailles) là một thiếu nữ đạo đức bỗng thấy hiện về linh hồn một bà mới chết trước đây. Bà cho biết thứ Luyện Ngục khắc nghiệt hơn cả của bà là không được thấy Chúa.

Bà bận đồ trắng, tay cầm tràng Chuỗi Mân Côi, chỉ dấu lòng sùng kính cao độ của bà đối với Đức Nữ Vương.

Bà hiện về rất nhiều lần, nhất là ở trong nhà thờ. Bà quý một bên thiếu nữ, cùng cô cầu nguyện, cùng cô lên Bàn Thánh, mặt bà sáng rực khiến thiếu nữ chưa bao giờ thấy ai đẹp như vậy. Bà thường hiện về trong nhà thờ, bởi vì không được xem thấy Chúa nhân tiên thì ít nữa bà có thể chiêm ngưỡng Thánh Thể Chúa, và hơn nữa, tiện xin thiếu nữ cầu nguyện cho bà.

Cô luôn luôn cầu nguyện cho bà, và thường xin lễ cho bà, cử hành nơi bàn thờ Đức Mẹ. Ngày kia, Noay hôn kính chân tượng Đức Trinh Nữ để cầu cho bà. Khi cô trở lui, thấy bà đơn đả chạy tới cảm ơn cô. Bấy giờ bà nói lúc sinh tiền, bà có xin ba lễ tại nhà thờ Đức Mẹ và đã thất khấn. Bà khấn khoản xin cô, nhân danh bà, trả món nợ thiêng liêng đó, nợ làm cho cực hình bà chịu càng thêm cay nghiệt.

Cô vội vã xin lễ. Đến lễ thứ ba, linh hồn khôn khổ đó vồn vã đến cùng cô, đầy hân hoan, đầy hiển thắng, vì việc đền tội vừa được rút lại rất ngắn.

Thấy vậy, thiếu nữ quỳ xuống, tay dang thẳng vai và đọc 5 kinh Lạy Cha, 5 kinh Kính Mừng cho bà. Bà đỡ tay cô, bà tỏ lòng biết ơn cô, nhất là khuyên bảo cô nhiều điều bổ ích, trong đó có việc tôn sùng Đức Trinh Nữ. Bà khuyên: “Mỗi khi con thấy tượng Mẹ, con nên đọc ba câu lạy: Lạy Mẹ đáng ngợi khen, Lạy Mẹ là Đấng an ủi kẻ âu lo, Lạy Mẹ là Nữ Vương Chư Thánh:

Con càng yêu mến và phục vụ người Mẹ cao cả ấy bao nhiêu, con càng được Ngài tận tình với con bấy nhiêu trong cuộc phán xét kinh khủng, định đoạt số mạng muôn đời của ta”. Bà còn khuyên cô đừng tất cả các việc lành phước đức để giúp đỡ các Đấng Linh Hồn.

Tình nghĩa đôi bên càng thấm thiết đậm đà nhân các lần hiện về liên tiếp đó. Thiếu nữ mời bà đến dự Thánh lễ với cô ngày 3 tháng Chạp. Bà về quỳ lạy bên cô, khăng khít nhất là lúc cô rước lễ và cầu nguyện cho bà. Sau khi cảm ơn cô, bà cho biết năm ngày sau, đến lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội sẽ đến thăm cô trước khi lên trời. Bà còn khuyên đi khuyên lại phải hết lòng tôn kính Đức Trinh Nữ.

Câu chuyện cảm động này chứng minh mạnh mẽ lời của thánh Gioan Kim Khẩu: “Vậy chúng ta đừng sống mà không yêu Chúa, để sau khi chết khỏi phải án phạt xa cách Ngài lâu dài như bà này”.

II. KẺ QUÊN CHÚA SẼ BỊ QUÊN TRONG LUYỆN NGỤC

Nữ tu sĩ Panigarola ở Milan nước Ý rất tận tình cứu giúp các Đấng Linh Hồn. Cô luôn luôn cầu nguyện và khuyên bảo kẻ khác cầu nguyện cho các Đấng Linh Hồn. Tuy nhiên, gần như không bao giờ cô cầu nguyện cho cha cô tên là Gotha, mặc dầu cô yêu mến chí thiết ông khi còn sống. Thỉnh thoảng cô nghĩ đến việc cầu nguyện cho cha, nhưng lại nghĩ sang chuyện khác hay linh hồn khác.

Ngày lễ Các Đấng, cô đang cầu nguyện trong phòng, bỗng nhiên Thiên Thần hộ thủ hiện ra và đưa cô xuống Luyện Ngục. Tại đó, cô nhìn ra cha mình trong số đông linh hồn bị nhận trong hồ nước đá lạnh.

Ông Gotha vừa thấy con, liền kêu lên: “Than ôi! Hỡi Panigarola, làm sao con có thể quên người cha khốn khổ của con đang quần quai trong đau khổ ở đây. Con tỏ ra đầy bác ái với người ngoài, cha thấy có một số được lên Thiên Đàng nhờ con cầu nguyện, nhưng đối với cha, là người con chịu ơn nhiều, con không một chút thương tình. Vậy, ít nhất một lần, con hãy thương cha đang bị dẫn vất suốt ngày đêm vì bao cực hình khủng khiếp.

Nghe cha trách cứ như vậy, thiếu nữ xưng nhận và khóc nức nở cùng hứa làm ngay những gì thân phụ yêu cầu.

Thiên Thần đưa cô đến một nơi khác. Cô hỏi Thiên Thần tại sao Chúa không cho phép cô cầu nguyện cho ba mình, mặc dầu nhiều lần cô đã nghĩ đến việc đó. Cô kể: một buổi sáng nọ, cô khởi sự đọc kinh, ngất trí, và hình dung đã

dâng cho cha cô một cái bánh trắng tinh, nhưng ông nhìn có vẻ khinh khỉnh và từ chối không nhận. Do đó cô sợ là ông đã sa hỏa ngục. Sau thị kiến đó, cô không còn nghĩ đến việc cầu nguyện cho ông nữa, mà lại cầu nguyện rất nhiều cho các người khác.

Thiên Thần đáp: “Con quên cầu nguyện cho ba con là Chúa cho phép để phạt ông hơi hột ít lo phần rồi mình và làm những việc đạo đức được ơn trên soi sáng. Chúa cho phép con hành động với ông cũng như chính ông đã hành động với Chúa: quên thì quên. Đó là lý do của việc không nhận bánh”.

Panigarola khi đã hoàn hồn, tan nát ưu phiền đến mức không còn một phút yên dạ, cơ hồ như luôn luôn văng vẳng bên tai tiếng não lòng của người cha đau khổ, nên khóc cạn nước mắt. Cô gia tăng cầu nguyện và khắc khổ để cho phép công thẳng của Chúa hoàn toàn toại nguyện. Bây giờ cha cô hiện về tràn đầy hân hoan và vinh hiển, cảm ơn cô và bay lên trời.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, xin cho con luôn ý thức rằng:

Nếu con muốn khỏi quần quai, ray rứt, dằn vặt và rên xiết trong đau thương khủng khiếp Luyện Ngục, con phải hăng say yêu mến Chúa, chăm lo phần rỗi và cứu vớt các Đấng Linh Hồn trong đó.

NGÀY MỪNG NĂM

I. AI ĐÃ THÀNH LẬP LỄ CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Chính thánh Odilông (Odilon) Tu Viện Trưởng Coluyni (Cluny) ở thế kỷ XI đã thành lập lễ Các Đấng Linh Hồn ngày mồng 2 tháng 11.

Đây là gốc tích ngày lễ đầy tình thương cao trọng: Một giáo lữ hành Pháp hành hương từ thánh địa về, bị một cơn bão và tấp vào bờ biển Xixin (Sicile).

Một thầy ẩn sĩ sống ở trong hải thạch cù lao này hỏi anh có biết dòng Coluyni và cha bề trên Ôdilông không? Thầy thêm: “Bần sĩ thường nghe ma quỷ tru trếu, nguyên rủa những người đạo đức cứu thoát các linh hồn khỏi các cực hình họ phải chịu bên kia thế giới, bằng lời cầu nguyện, các việc bố thí, các lần rước lễ và dâng lễ, ... Chúng chửi bới nhất là cha Ôdilông và các thuộc sĩ. Khi nào ông bạn về Pháp, xin vui lòng khuyến khích vị tu viện trưởng thánh thiện ấy và các tu sĩ tăng cường hơn nữa việc bác ái đối với các linh hồn đau khổ trong Luyện Ngục”.

Được cổ xúy, linh mục Ôdilông lại phấn khởi hơn nữa và Ngài đã vận động thành lập ngày lễ Các Đấng vô vàn đáng ghi nhớ đó.

II. TÍCH THIỆN PHÙNG THIỆN

Đức Giáo Hoàng Biển Đức VIII hết lòng ưu ái thánh Ôdilông và dòng của ngài ở Cluny. Ngài thích nhất lòng nhiệt thành của thánh nhân đối với Các Đấng Linh Hồn. Hẳn thật, thánh này không những cầu nguyện và đền tội cho Các Đấng, còn khuyên dụ mọi người làm như vậy nữa.

Đức Biển Đức đã ban đủ thứ ân huệ quý báu cho thánh Ôdilông, và chịu các chi phí thánh nhân đi La Mã.

Đức Giáo Hoàng đã được thưởng công bội hậu sau khi chết. Một vài ngày sau khi chôn, ngài hiện về với Đức Cha Gioan, Giám Mục Porto, báo tin ngài bị phạt ở Luyện Ngục hết sức nghiệt ngã, nhưng hy vọng sẽ được thánh Ôdilông cứu thoát, nếu thánh nhân biết ngài bị cực hình.

Ngài thêm: “Vây khẩn khoản xin Đức Cha báo tin cho thánh nhân biết điều tôi đã tiết lộ.”

Vừa nghe thế, thánh Ôdilông không những tự mình cầu nguyện, còn chỉ thị cho tất cả các tu sĩ dòng mình phải khắc phục hãm xác và cầu nguyện cho Đức Biển Đức. Ngài cũng lệnh cho các dòng khác phải tích cực làm các việc

đạo đức. Các dòng đã cầu nguyện, khổ chế và dâng thánh lễ. Cha Edênbe (Edelbert), quản lý nhà dòng còn bố thí rộng rãi để cho linh hồn Đức Thánh Cha được siêu thoát.

Sau ít ngày, chính cha quản lý có một thị kiến: Cha thấy đi vào trong dòng một nhân vật oai phong lẫm liệt, choàng một áo sáng chói, đầu đội triều thiên nạm ngọc quý và kim cương rực rỡ. Đoàn tùy tùng gồm nhiều người bận đồ trắng. Nhân vật ấy đi thẳng đến thánh Ôdilông để cảm ơn thánh nhân và cả dòng.

Cha quản lý hết sức kinh ngạc trước cảnh tượng ấy, và muốn biết: “Nhân vật khả kính ấy là ai, liền nghe nhân vật đó là Đức Giáo Hoàng Biển Đức VIII, được cứu thoát khỏi Luyện Ngục nhờ lời cầu nguyện của dòng và của Ôdilông”.

Trước khi lên trời, ngài muốn đền tỏ lòng tri ân và đoan chắc về phần ngài, ngài sẽ không quên trước mặt Chúa những vị ân nhân. Đoạn ngài biến mất.

III. TRẺ EM CHẾT SỚM CŨNG PHẢI ĐÈN TỘI Ở LUYỆN NGỤC

Bà thánh Pécpêtua, tử đạo khoảng 203, đã thuật lại hai thị kiến sau đây.

Vào khoảng năm 195 tại Cacsta, Phi Châu, em Đinôcát (Dinocrate) lên bảy, đã chết vì bệnh nan y. Chị em là thánh Pécpêtua bị bắt giam vì tội không thờ kính bụt thần. Trong khi khám đường, bà cầu nguyện hết sức sốt sắng, trước khi bà bị ném cho thú dữ, bà thị kiến.

Bà thấy Đinôcát và nhiều người khác trong một ngục tối tăm. Mặt em tái mét, mắt lửa đỏ và còn mang bệnh. Dùng những bộ điệu hết sức tiêu biểu, em có cho chị hiểu là em đang quằn quại trong lửa và khát nước. Bên cạnh em, có một bể lớn chứa nước, nhưng thành bể cao quá, em không uống được.

Thánh Pécpêtua cảm động thấy em đau khổ, cầu nguyện nhiều cho em, cầu nguyện hết sức, hết mình.

Vài ngày sau, bà có một thị kiến khác thật an ủi. Cậu em bận đồ trắng, thân thể sáng chói, mặt hồng hào tươi trẻ. Bà hiểu là bà cầu nguyện được Chúa chấp nhận và Đinôcát đã được giải thoát khỏi Luyện Ngục.

Các trẻ em thường phạm lỗi và cho là không đáng kể, nên không còn nghĩ đến. Dù trẻ tuổi đến đâu, các em cũng phải thanh trừng trong Luyện Ngục, nếu chưa đền tội ở trần gian.

Thánh Augustinô đã chẳng cho ta hay một cậu em lên ba đã phải trầm luân

trong hỏa ngục đó sao?

LỜI NGUYỆN

Ôi! Lạy Chúa, còn chúng con: càng thêm tuổi, càng thêm tội. Do đó, các cực hình Luyện Ngục đang chờ chúng con, nếu chúng con đại dột không lo đền trước ở trần gian này.

Nguyện xin các Đấng Linh Hồn đã siêu thoát cầu cho chúng con được luôn luôn ý thức đúng mức điều đó.

NGÀY MỪNG SÁU

I. TA HÃY RUN LÊN NHƯ ĐỨC HỒNG Y BELÁCMANH

Tôma Catemprê (Thomas Cátimpre) thuật lại câu chuyện sau đây:

Ximong Giécmanh (Simon Germain) trước khi đi tu và làm tu viện trưởng; ngài là một vị quan lớn và là một nhà bác học có tiếng.

Ngài là một vị chân tu, chỉ có lỗi là quá nghiêm khắc với các tu sĩ. Ngài kết nghĩa tu đức với một phụ nữ thánh thiện tên là Luygác (Lugrade).

Giécmanh chết và bị án Luyện Ngục để đền tội hà khắc của mình. Luygác hay tin, hết sức đau khổ, sợ ông bạn phải chịu thanh luyện vì đã quá cay nghiệt. Bà ăn chay, đánh tội và cầu nguyện xin Chúa khoan hồng cho bạn.

Chúa hiện ra và bảo bà: “Can đảm lên con, Cha sẽ nhận lời cầu bầu của con. Ít lâu nữa Giécmanh sẽ được cứu rỗi”.

Bà trình xin: “Lạy Chúa, mọi niềm an ủi Chúa dành cho con, xin cho linh hồn đau khổ đó. Vì con sẽ không ngừng than van kêu khóc cho đến khi biết được linh hồn đó đã vào chốn vinh phúc.”

Ít lâu sau, Chúa tái hiện với Luygác, dẫn theo linh hồn của Giécmanh hoàn toàn giải phóng, và phán: “Con hãy an tâm: đây là linh hồn mà con đã cầu nguyện cho nhiều.”

Nghe vậy, bà phủ phục dưới chân Đấng Cứu Thế, trán sát đất, thờ lạy và ngợi khen Ngài đã ban ơn trọng đại như vậy.

Phần linh hồn, đầy hoan lạc, tỏ bày lòng biết ơn Luygác, gọi bà là vị cứu tinh, và nói nếu không có bà giúp, âu còn phải khốn khổ mười một năm nữa.

Luygác còn là vị cứu tinh trường hợp sau đây khá hy hữu. Đức Giáo Hoàng Inoxăng III băng hà, hiện về mang đầy lửa đỏ:

– Linh hồn nào đó? Luygác hỏi.

– Ta là linh hồn của Giáo Hoàng Inoxăng III.

– Sao, một vị Giáo Hoàng thật vĩ đại, thật thánh thiện, là cha, là gương mẫu của chúng ta mà: vì đâu có hình phạt đó?

– Cha phải đền ba tội. Vì các tội đó, cha phải hoàn toàn mất linh hồn, nếu trong giờ chót Đức Mẹ nhân từ không xin Con Ngài cho cha được ăn năn tội cách trọn. Luyện Ngục của cha kéo dài cho đến ngày tận thế, nếu con không

cầu nguyện để cứu cha. Đức Trinh Nữ còn xin cho cha được một ơn khác, là ơn được đến gặp con. Vậy cha khẩn khoản xin con thương xót cha.

Nghe thế, nào đâu có ngờ, thánh nữ thấy đau rất cả lòng dạ. Bà liền triệu tập các nữ tu lại, trình bày tự sự và xin ai nấy cầu nguyện, ăn chay, hãm xác, dâng lễ và rước lễ cầu cho vị đại Giáo Chủ của Giáo Hội vừa mất. Mọi người nỗ lực làm các việc đạo đức hết sức sốt sắng. Tuy nhiên, Đức Giáo Hoàng không hiện về nữa.

Đức Hồng Y Benlácmanh (Bellamin) vừa là một vị thánh vừa là một vị thần học uyên bác đã viết về việc linh hồn của Đức Inôxăng III như sau:

“Sự xuất hiện này làm tôi đầy kinh hãi, mỗi khi nghĩ đến. Khi thấy một vị Giáo Hoàng rất đáng ca tụng, là một vị thánh trước mắt người đời, sắp mất linh hồn và bị chịu án cực hình kinh khủng trong Luyện Ngục đến ngày thế mạt, hỏi còn Giáo sĩ nào mà không run rẩy cả tứ chi?”

Ta hãy run lên như Đức Hồng Y Benlácmanh trước số phận đang chờ ta sau khi chết, và như Ngài, ta hãy sống hết sức lành thánh để tránh Luyện Ngục, hay ít nhất khỏi bị thiêu đốt dài ngày ở đó.

II. MỘT TRIỆU BỐN TRĂM NGÀN . . .

Thánh Gioan Matxia (Masias), tu huynh dòng thánh Đaminh hết lòng tôn kính các linh hồn trong Luyện Ngục.

Đêm đêm thầy quỳ trước ảnh Đức Mẹ để cầu nguyện cho các Đẳng Linh Hồn. Các linh hồn khốn khổ đó hiện về rất đông đảo xin thầy thương xót vì phải vô cùng đau khổ. Họ van nài: “Hỡi đầy tớ Chúa, xin hãy nhớ đến chúng tôi. Ôi! Xin đừng quên chúng tôi trước mặt Chúa. Xin hãy cứu chúng tôi khỏi các cực hình.”

Hỡi các linh hồn có phước, tôi có thể làm gì được? Một người tội lỗi khốn nạn như tôi có thể làm gì được?”

Bấy giờ các linh hồn xin thầy dâng cho Chúa để cứu giúp họ nhiều kinh nguyện, các lần ăn chay, hãm xác, nhất là các lần rước lễ và dâng lễ của thầy. Thế là thầy gia tăng các việc phước đức, các kinh nguyện. Hai mươi lần một ngày, thầy chạy vào nhà thờ xin Chúa khoan dung thương xót họ. Khi họ được giải thoát, họ hiện về cảm ơn thầy trước khi về cõi phúc.

Các linh hồn khác lại chạy đến xin thầy cầu bầu, thầy lại tái diễn các việc phạt xác một cách can trường thay thế cho họ rút ngắn Luyện Ngục của họ.

Khi thầy lâm chung, cha giải tội buộc thầy cho biết bao nhiêu linh hồn thầy đã cứu khỏi lửa Luyện Ngục. Thầy thú nhận được một triệu bốn trăm nghìn linh hồn.

Một triệu bốn trăm nghìn linh hồn! Thật là hùng hậu, đoàn tùy tùng đưa thầy trợ sĩ lên Thiên Đàng, Ôi! Triều thiên huy hoàng, lộng lẫy biết bao để thưởng lòng bác ái bao la ấy!

LỜI NGUYỆN

Kính lạy Thánh Matxia, xin dạy chúng con biết luôn luôn thương xót các linh hồn trong Luyện Ngục, xin dạy chúng con tinh thần xả kỷ vị tha của Ngài.

NGÀY MỪNG BẢY

I. CỨU CÁC ĐẰNG LINH HỒN ĐẸP LÒNG CHÚA HƠN LÀ CỨU CÁC TỘI NHÂN

Hai cha dòng thánh Đaminh, Bích Trang (Bertrand) và Biển Đức (Benoit) tranh luận vấn đề: “Dâng cho Chúa những việc lành ta làm để cứu các Đấng Linh Hồn hay để làm cho các tội nhân ăn năn trở lại, điều nào đẹp lòng Chúa hơn và ích lợi cho ta hơn.”

Cha Bích Trang hiên ngang khai hỏa: “Các tội nhân ở trong tình trạng mất linh hồn và luôn bị cạm bẫy hỏa ngục vây hãm, còn cứu các Đấng Linh Hồn chắc chắn được phần rỗi. Họ là bạn hữu của Chúa, còn các tội nhân là thù địch: đó là đại họa nhất có thể giáng xuống con người.”

Cha Biển Đức phản công: “Các tội nhân trong thảm trạng mà họ muốn: còn các linh hồn đau khổ trong Luyện Ngục bất ý phải quần quai trong những cực hình khủng khiếp.”

“Thử hỏi trước hai người ăn xin, một người có thể kiếm ăn được, còn người kia bất lực, ta phải giúp ai? Các Đấng Linh Hồn chơi vơi trong biển lửa đau thương không tự cứu mình được.”

“Các tội nhân, trước mặt Chúa, là những tên phản loạn và thù địch. Vậy ta không phải làm việc cho bạn hữu của Chúa hơn là làm việc cho kẻ phản nghịch cùng Ngài sao?”

Cha Bích Trang vẫn không chịu nghe những lý lẽ đó của bạn đồng tu.

Đêm sau, một linh hồn Luyện Ngục hiện ra cho Ngài với hình thù một con ma dị hợm, mang một gánh nặng, lét đi không nổi, vừa rên vừa đến gần và đặt lên vai Ngài gánh nặng khủng khiếp đó, khiến Ngài ngã quỵ xuống.

Khổ hình cho Ngài hiểu phải hành động cho các kẻ chết nhiều hơn là cho các tội nhân. Sáng hôm sau cha Bích Trang, lòng đầy trắc ẩn và mắt đẫm lệ, dâng thánh lễ cầu cho các Đấng Linh Hồn và làm như vậy suốt quãng đời còn lại.

Thánh Tôma tiên sĩ và nhiều thánh khác khẳng định là lo cứu các Đấng Linh Hồn làm đẹp lòng Chúa hơn là cứu các kẻ còn sống.

II. CHÚNG TA CẦN BIẾT BAO BẠN HỮU VÀ QUÝ NHÂN BÊN KIA THẾ GIỚI

Thánh Brigita thấy mở ra trước mắt Ngài Luyện ngục, các Đấng Linh Hồn được lửa thanh luyện trước khi lên trời.

Thánh nữ nghe một thiên thần hô:

“Phúc thay những kẻ cầu nguyện và làm việc cho phúc đức để giúp các Đấng Linh Hồn trong Luyện ngục. Bởi vì sự công lý của Chúa đòi buộc các linh hồn ấy phải được thanh luyện bởi lửa hoặc giải thoát nhờ việc thiện của bà con, bạn hữu.”

Bấy giờ bà nghe từ vực đau khổ vang lên vô số tiếng xin nài: “Ôi, Lạy Chúa, xin đừng chấp vô số tội chúng con phạm, một xin Chúa nghĩ đến công nghiệp vô cùng cuộc tử nạn Chúa đã chịu. Xin Chúa soi sáng cho các Giám Mục, Linh Mục, Tu sĩ và Giáo Dân có một tâm tình bác ái chân thật để cứu số phận hăm hiu của chúng con bằng các lời cầu nguyện, thánh lễ, bố thí và ân xá đại xá.

Nếu các Đấng muốn, các Đấng có thể giảm nhẹ, tháo gỡ các khổ hình khủng khiếp chúng con chịu, và đem chúng con sớm gần Chúa. Cảm ơn muôn ngàn lần, cảm ơn những kẻ nâng đỡ chúng con trong cơn hoạn nạn.”

Rồi một thứ ánh sáng rực rỡ một bên, lò mờ và một phía dọi từ trên xuống rồi soi vào Luyện ngục, cho hiểu rằng họ được nhờ lời cầu nguyện nâng đỡ: nhưng chưa được hoàn toàn.

Và tiếng mới ngân lên: “Ôi! Lạy Chúa, xin Chúa trả gấp trăm ơn lành những kẻ làm cho chúng con bằng lời cầu nguyện để giải thoát chúng con và góp phần đưa chúng con vào ánh sáng mát dịu trên nước trời.”

Vậy những ai cầu nguyện cho những kẻ chết được bảo đảm một phần thưởng rất lớn.

Các linh hồn được họ cầu bầu cho lên trời không bao giờ quên một sự giúp đỡ như vậy và sẽ đền gấp trăm.

Rất mong những người nghe hoặc đọc những truyện trên đây được hết lòng sùng kính các người quá cố như thánh Brigita.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, chúng con cần biết bao bạn hữu và quý nhân bên kia thế giới, chúng con là những kẻ phạm nhiều tội lỗi, hằng chọc con phần nộ Chúa: chúng con cần biết bao lời bào chữa của các Ngài. Xin Chúa cho chúng con nhiều Trạng Sư ở trên trời.

NGÀY MỪNG TÁM

I. CHẾT HƠN LÀ SỐNG MÀ LÀM MÁT LÒNG CHÚA

Năm 1070 ở Coracôvi (Cracovie) nước Balan, thánh Xichtannilao Giám Mục có mua của một nông dân, tên là Phêrô một khoảng đất cho nhà thờ Chánh Tòa. Ngài trả tiền đàng hoàng, nhưng không lập khế đoan mãi.

Sau ba năm, các người thừa kế Phêrô làm đơn tố cáo Đức Giám Mục đã cướp đoạt đất của họ.

Những người tiên cáo hành động như vậy vì biết rõ Bôlétlát (Boleslas), vị hung quân quá cay cú thánh nhân đã khiến trách nặng lời ác đức của nhà vua.

Nhà vua hoa hỷ làm án buộc Đức Cha phải trả tiền lần nữa.

Ngài được Chúa soi sáng, tuyên bố nêu không được người sống xét xử công minh, Ngài sẽ viện người chết làm chứng cho Ngài.

Vậy Ngài tâu vua đợi cho ba ngày để Phêrô là người bán đất sẽ xác nhận.

Bạo vương chuẩn y ngay, vì biết Phêrô đã chết từ lâu và chế nhạo Giám Mục ngớ ngẩn.

Thánh Xichtannilao trở về nhà, và yêu cầu các Linh Mục cầu nguyện và ăn chay suốt ba ngày để xin Chúa tự tay thụ lý.

Ngày thứ ba, sau khi dâng thánh lễ trọng thể, bộn luôn phẩm phục Giám Mục, Ngài đến nghĩa trang cùng với các Linh Mục và dân chúng.

Đến mộ Phêrô, Ngài ra lệnh quật mộ và mở qua tài. Người ta chỉ thấy một nắm xương tàn. Bấy giờ thánh Giám Mục quỳ xuống và xin Chúa làm một phép lạ trước dân chúng cho sáng danh Ngài và cho sự thật hiển nhiên. Rồi, lấy gậy đục đến hài cốt và truyền:

“Hỡi các xương khô, hãy nghe lời Thiên Chúa! Nhân danh Cha, và Con, và Thánh Thần hãy sống động và đến làm chứng cho sự thật.”

Các xương cốt cựa quậy, tro bụi biến thành thịt người chết đứng dậy, ra khỏi quan tài và tiến đến Đức Giám Mục.

Ngài dẫn anh đến nhà thờ trước hết để cảm ơn Chúa với dân chúng, rồi đưa đến tòa án.

Phiên tòa do hung vương chủ tọa với sự hiện diện của đình thần. Người ta báo tin Đức Giám Mục, các Giáo sĩ, dân chúng và Phêrô sống lại đến hầu tòa.

Vua không tin, nhưng rồi cũng phải tin trước sự thật hiển nhiên khi Đức Cha vào phòng đối diện với vua và tâu:

“Tâu hoàng thượng, tôi dẫn người bán đất cho tôi tới đây. Xin hoàng thượng hỏi đương sự có bán đất và đã nhận tiền của tôi không? Thiên Chúa sai đương sự đến để làm xấu hổ các người cháu gian dối.”

Phêrô cao giọng minh chứng đã bán đất ấy cho Đức Giám Mục và Ngài đã trả tiền.

Tiếp đó, Phêrô ngỏ lời với ba người cháu hiện diện là không có quyền trên đám đất đó và dọa chúng sẽ bị chết dữ tợn nay mai nếu không chấm dứt tham vọng lầy của người khác.

Cả cử tọa đều kinh ngạc, sợ hãi, đứng sững như trời trồng.

Sau đó, Đức Giám Mục hỏi người được sống lại có muốn sống thêm ít năm nữa không? Nhưng đương sự đáp:

“Muốn chết ngay, hơn là sống một cuộc đời khốn khổ và rất nguy hiểm làm mất lòng Chúa.”

Anh xin thánh Giám Mục và dân chúng cầu bầu cho anh đang còn phải giam cầm trong Luyện Ngục.

Mọi người theo anh trở lại nghĩa trang. Anh đến quan tài và nằm xuống. Xương cốt anh lại tách rời ra, thịt tan ra thành tro bụi, và thiên hạ chỉ còn thấy một bụi đất không hình dạng.

II. PHẦN THÂN THỂ NÀO PHẠM TỘI PHẦN THÂN THỂ ĐÓ PHẢI CHỊU CỤC HÌNH TRONG LUYỆN NGỤC

Thánh Brigita đã dự mộ phiên xét xử một quân nhân qua đời. Khi anh trình diện với Đấng Thẩm Phán Tối Cao, có Thiên Thần Hộ Thủ đứng bên hữu làm luật sư, ma quỷ bên tả tiên cáo.

Ma quỷ tố cáo anh ba tội:

Tội thứ nhất: Mắt nhìn những chỗ cấm gây nên những ước muốn xấu xa.

Tội thứ hai: Lưỡi nói lời cấm gây nên những ước muốn xấu xa, thề thốt, nguyên rủa.

Tội thứ ba: Ăn cắp, ăn trộm, tà dâm...

Thiên Thần biện hộ, nhắc lại những việc đạo đức, những lời cầu sốt sắng, các

việc bố thí, ăn chay và hãm xác của anh. Trạng sư biện hộ thêm, đặc biệt: trong giờ lâm chung, anh đã sốt sắng cầu cùng Đức Trinh Nữ Ngài đã ban cho anh tỏ lòng ăn năn tội cách trọn.

Sau hai lần bầu chữa đó, Đấng Thẩm Phán Tối Cao tuyên án: khỏi sa hỏa ngục, nhưng phải án một Luyện Ngục lâu dài và khắc nghiệt. Hình phạt mắt là thấy những vật ghê tởm, hình phạt lưỡi là bị hằng nghìn mũi nhọn đâm sâu và khát nước, đến đắng họng, hình phạt các phần thân thể là chìm đắm trong một biển lửa.

Lúc đó Đức Mẹ nhân từ hiện đến xin Chúa Con giảm khinh. Chúa Cứu Thế đồng ý nhờ sự can thiệp của Đức Mẹ. Ngài thêm là để giảm nhẹ nữa, các Giáo dân phải cầu nguyện, bố thí và đền tội cho anh.

Thị kiến thứ hai của thánh nữ Brigita là một thiếu nữ rất quý phái. Cô quá đau khổ và kêu la thất thanh. Cô trách mẹ đã quá dung túng cô được sống xa hoa, lỏng lẻo và phù phiếm, đã dẫn cô đến rạp hát, tiệc tùng, tiếp tân, mặc dù thỉnh thoảng khuyên nhủ cô các việc đạo đức và nhiều việc tôn kính hữu ích.

Giữa đau khổ, cô tuyên xưng lòng tri ân lớn lao đối với Chúa nhân lành đã cho cô khỏi sa hỏa ngục, là nơi cô phải phạt vì bao tội lỗi đã phạm. Trước khi chết, cô đã ăn năn hối cải và xưng tội.

Cô kêu lên: “Tôi đã được cứu khỏi hỏa ngục; nhưng phải ném vào những cực hình khủng khiếp hơn trong Luyện Ngục. Bảy giờ, đầu tôi đã thích trang điểm, bị lửa hừng hực thiêu đốt cả bên trong bên ngoài. Vai và cánh tay tôi thích để hở hang đầy xiềng xích cháy đỏ. Chân tôi điếm xuyên để khiêu vũ, bị rắn độc quấn đầy, luôn luôn mổ cắn. Tứ chi tôi lăm lăm mang xuyên mang vòng, đeo hoa đeo nhẫn, bị nướng trong lửa hồng nồng nực và nhận chìm trong nước đá lạnh ngắt.”

Thánh Brigita thuật lại những điều đó cho người bà con của người quá cố. Cô cũng ăn chơi phù phiếm. Nghe vậy, cô đổi đời ngay và chỉ tìm hạnh phúc trong lời cầu nguyện, trong chay tịnh và hãm mình để đền tội mình và đền tội thay cho thân nhân.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, nghe vậy, chúng con, không phải là loài vô tri, chúng con quyết chết 1000 lần còn hơn sống mà làm mất lòng Chúa, chúng con quyết đổi đời ngay và chỉ tìm hạnh phúc trong lời cầu nguyện, trong chay tịnh và hãm xác. Xin Chúa luôn luôn thương giúp chúng con.

NGÀY MỪNG CHÍN

I. CÁC LỖI NHỎ MỌN LÀ MÔI LỬA BÉN NHẬY TRONG LUYỆN NGỤC

1. Thánh Maladêna Padi, ngày kia, thấy hiện về một nữ tu vừa qua đời, huy hoàng trong ánh sáng chan hòa trời cao. Chỉ trừ đôi tay cô không được rực sáng, vì phải đền đôi khuyết điểm về lời khẩn thanh bần.

Cùng hiện về với bà một thiếu nữ, bận một áo rực lửa nóng bừng và một áo choàng hoa huệ. Áo lửa là hình phạt khoe khoang và mặng tô hoa huệ là phần thưởng trinh khiết.

2. Một cha dòng Đaminh hiện về cho một cha Đaminh khác ở Côlôn (Cologne). Cha phục sức tuyệt diệu và đội triều thiên vàng.

Hỏi và họ được biết ý nghĩa những trang sức tiêu biểu các linh hồn ngài đã giảng dạy và được cứu rỗi, còn vương miện vàng là phần thưởng trung thành tuân giữ luật dòng. Tuy nhiên, ngài đã cho biết còn phải đau khổ ê chề trong Luyện Ngục vì đã nói một đôi lời vô ích, và chỉ cái lưỡi mới chịu hành hạ.

3. Cha Phanxicô Conđaga, Giám Mục Măngta thuật rằng: ở đảo Canari, trong dòng Đức Bà Vô Nhiễm có chân phước Gioan Via là gương mẫu, bị trọng bệnh.

Thầy nhà tập Átxăngxiô được ủy thác săn sóc ngài. Thầy cũng là nhà tu thánh thiện.

Cha Gioan chết thật thánh thiện, Thầy tập sinh khi đã dự tang chế, rút lui để cầu nguyện luôn ba năm cho hồn cha Gioan chóng siêu thoát.

Một tối kia, trong khi cầu nguyện. Thầy bỗng thấy một cha dòng Phanxicô đầy hào quang rực rỡ. Rồi không thấy gì nữa. Hiện tượng lại tái diễn. Thầy tập sinh sợ hãi, không dám hỏi.

Tuy nhiên, đến lần thứ ba, thầy đánh bạo hỏi linh hồn ấy: “Ông là ai? Vì sao hiện về đây luôn như vậy? Nhân danh Thiên Chúa, xin ông cho biết ý nghĩa như thế nào?”

Linh hồn ấy đáp: “Tôi là linh hồn của thầy Gioan Via, mang ơn thầy nhiều, vì thầy đã săn sóc và cầu nguyện cho tôi. Tôi đến báo tin thầy hay tôi được vào số những người hưởng vinh phúc muôn đời. Tuy nhiên, tôi còn chưa được xét đáng hưởng tôn nhan Chúa, vì phải đền một tội thiếu sót. Khi còn sống, tôi đã

quên đọc một vài kinh cầu cho kẻ chết như đã buộc. Vậy khẩn khoản xin thầy đọc cho tôi để tôi được lên Thiên Đàng.”

Thầy tập sinh liền chạy đến thuật ba thị kiến trên cho cha phụ trách, Ngài chỉ thị cho các tu sĩ đọc các kinh đó.

Đọc xong, linh hồn thầy hiện về cho thầy nhà tập, sáng chói hơn trước nhiều, linh hồn cảm ơn và hứa sẽ cầu bầu cho thầy trên thiên quốc. Rồi chỉ hai cha có hào quang sáng chói thắp tưng, linh hồn nói là thánh Phanxicô khó khăn và thánh Bênadino thành Xiêna đến đưa linh hồn thầy về trời.

Thật khủng khiếp các hình phạt tội nhẹ! Chúng là mồi lửa bén nhạy thiêu đốt dai dẳng và rất rúa ta phải chịu thanh luyện trong Luyện Ngục. Ta phải cảnh giác ngay từ giờ phút này: quyết sẽ không phạm tội gì, dù một tội nhẹ, và quyết sẽ xa lánh cả hình bóng tội nhẹ.

II. PHẢI TIÊN LIỆU ĐỂ KHỎI PHẢI Ở LÂU DÀI TRONG LUYỆN NGỤC

Câu chuyện sau đây xem ra như khó tin, nếu Đức Hồng Y Giacôbê Vitry đã không chính thức minh xác.

Năm 1708, ở Lie (Liege) nước Bỉ, có một quả phụ thánh thiện và là bạn của chân phước Maria Oanhi (Marie Orignise).

Quả phụ lâm trọng bệnh và hấp hối.

Được tin, Maria Oanhi chạy đến an ủi và khuyến khích bạn.

Lạ thay! Khi vào phòng, bà thấy Đức Mẹ Maria ngồi bên cạnh bà, tay cầm quạt phe phẩy cho bà, đang nóng rang vì cảm sốt. Chân phước Oanhi thấy đồng thời một bầy quỷ len lỏi vào phòng người lâm chung để quyết chiến.

Nhưng thánh Phêrô bỗng xuất hiện, tay cầm thánh giá. Bọn quỷ như bị sét đánh, biến mất. Nhưng ơn lạ không dừng lại đó. Vì khi người quả phụ nhân đức ấy chết, Đức Trinh Nữ dẫn một phái đoàn thánh nhân đến dự đám tang. Phái đoàn chia thành hai ca đoàn, quây quần chung quanh thi thể, hát những bài ca vịnh cầu cho linh hồn bà về nơi vinh phúc. Có cả Chúa Giêsu làm linh mục chủ tế và chủ tọa cộng đoàn giáo dân quy tụ trước nhà thờ.

Tuy nhiên, linh hồn thật ưu đãi đó không được lên thẳng Thiên Đàng!

Sau lễ an táng, chân phước Oanhi, cầu nguyện cho bạn quá cố. Bà ngất trí và thấy bạn bị giam cầm trong Luyện Ngục, phải quần quai trong những cực hình ghê rợn để đền những tội tích nhỏ mọn.

Thấy vậy, chân phước kinh hãi và vội vàng tin cho hai con gái của quả phụ hợp sức cầu nguyện, ăn chay, bố thí và nhất là dâng thánh lễ liên li cho mẹ chóng siêu thoát.

Khi đã được thanh luyện hoàn toàn, quả phụ, tay cầm quyền Phúc Âm, hiện về cùng chân phước Oanhi, đầy vinh quang và huy hoàng trong chiến thắng.

LỜI NGUYỆN

Ôi! Lạy Chúa, xin cho chúng con đừng đại dốt, không biết tiên liệu để phải ở lâu dài trong Luyện Ngục nếu không có những viện trợ đặc lực bên ngoài. Bài học của bà quả phụ thánh thiện nước Bỉ đã kịp thời thức tỉnh chúng con. Luôn luôn tẩy sạch cả những tì tích nhỏ mọn.

NGÀY MỪNG MƯỜI

I. HÃY CHẶN ĐỨNG CÁI LƯỠI! NÓ THƯỜNG THA LỬA CHÂM MỖI HỎA NGỤC VÀ LUYỆN NGỤC

Xêđê (Césaire) kể cho ta một thánh tích, dạy không nên chuyện trò ở nơi tôn nghiêm, vì làm mất lòng Chúa.

Trong một dòng Xita, gọi là dòng Đấng Cứu Thế, hai cô gái đến tu. Người ta để họ ngồi gần nhau trong cung thánh. Tên hai dì là Giêtrudê và Mácgarita, tuy rất nhân đức, có một thói xấu là hay nói, thường phá sự im lặng.

Một cơn bệnh đã chấm dứt đời xuân xanh của dì. Dòng chôn dì ở cuối nhà thờ.

Một tối kia, các nữ tu tập trung lại nhà thờ đó thì dì hiện về trước bàn thờ, bái quỳ như thường lệ, và đến ngồi bên Mácgarita không một dì nào thấy cả; trừ Mácgarita, là bạn nhập tu và đồng phạm, sợ quá, xanh như tàu lá chuối, run lập cập và sấp ngã xuống đất.

Cả dòng xúm lại săn sóc và hỏi có sự.

Bấy giờ dì kể lại đầu đuôi và thêm: người quá cố, sau khi hát kinh chiều, đứng dậy bái lạy sát đất và biến mất. Mẹ bề trên, sợ đó chỉ là sản phẩm của tưởng tượng và lộn xộn hay là ảo tưởng của ma quỷ.

Bà chỉ thị: “Nếu Giêtrudê còn hiện về nữa, con hãy nói: 'Benedicte!', chắc dì sẽ đáp như thông lệ trong dòng: 'Dominus!' (hai tiếng Latinh nghĩa là Hãy Ngợi Khen Chúa) rồi con sẽ hỏi dì ở đâu đến và muốn gì?”

Ngày hôm sau cũng giờ ấy, linh hồn ấy về nữa.

Mácgarita chào: “Benedicte!”

“Dominus!” Linh hồn ấy đáp.

Mácgarita hỏi: “Dì Giêtrudê quý mến, dì ở đâu đến và muốn gì?”

“Em đến thỏa mãn sự công lý của Chúa tại chính nơi em phạm tội với chị, khi em đã nhiều lần phá sự thinh lặng và làm cho chị phải phá sự thinh lặng theo, vì những điều vô ích trong khi cử hành các nghi lễ phụng vụ. Đấng Thâm Phán Tối Cao muốn em trả hết nợ tội lỗi ngay ở nơi và trong những cảnh mà em đã phạm đến Chúa.

Ôi! Nếu chị biết được em đau khổ biết chừng nào! Em bị lửa thiêu đốt tứ bề:

nhất là lưỡi em bị nung đốt, không được giảm nhẹ một chút nào. Chị nên lá gương em mà giữ mình, nên hãm dẹp lời ăn tiếng nói: 'hãy quên gương xấu em đã làm và đừng lôi cuốn ai theo nó, vì một khổ hình tương tự ắt sẽ dành cho chị đó.'”

Nói đoạn, Giêtrudê biến mất. Linh hồn còn về nhiều lần nữa để xin các dì phước cầu nguyện, cho đến khi được siêu thoát. Dì thân ái chào biệt bạn và đi đến mồ đã chôn dì. Dì đỡ mồ lên và nằm xuống đó, không còn hiện về nữa.

Bị xúc động nhiều phen và quá mãnh liệt, Mácgarita lâm bệnh đến dứt điểm cuộc đời.

Ai cũng tưởng dì đi luôn. Nhưng đó chỉ là một trạng thái xuất thần nhập hoá, trong đó nhiều điều lạ lùng bên kia đời được tiết lộ cho dì. Dì kể lại cho các chị em đồng tu kinh ngạc và khuyên họ can trường mỗi ngày mỗi tiến trên đường hãm dẹp ngũ quan. Phần dì, dì trung thành đến tận trọng giữ thanh lặng. Hình phạt kinh khủng Giêtrudê chịu luôn luôn lớn vớn trong trí dì.

II. THẬT RÕ RÀNG: TẠI CÁI MIỆNG BA HOA

Đức cha Đuyarăng, Giám Mục Tulu (Duran Toulouse) hiến cho một gương đồng loại.

Ngài rất nhân đức, luôn luôn hãm xác, bao giờ cũng lo lắng thẳng tiến trên đường thánh thiện.

Tuy nhiên, Ngài có tật xấu là ít giữ miệng lưỡi. Khi còn là một tu sĩ thường, Ngài quá vui trong lúc chuyện trò, hay bông đùa hay kể chuyện tiêu lâm. Cha bề trên cảnh cáo Ngài nhiều lần, bảo là những điều giỡn cợt đó không phù hợp với một linh mục và nếu không sửa, sẽ bị phạt trong Luyện Ngục.

Cha Đuyarăng không mấy lưu ý đến lời cảnh giới đó, và khi đã lên chức giám mục, cũng tiếp tục chọc cười thiên hạ.

Khi ngài chết, ngài hiện về cùng một tu sĩ bạn, cha Xêganh (Séguin) và nhờ xin bề trên cầu bầu cho ngài. Cha bề trên họp các tu sĩ lại và yêu cầu mọi người thanh lặng tuyệt đối trong một tuần lễ, để cho linh hồn ngài được cứu rỗi. Cả dòng đồng ý.

Tuy nhiên, có một tu sĩ nói một vài lời. Người quá cố hiện về và báo tin là vị tu sĩ đã nói đó làm mất hết công nghiệp thanh lặng của các bạn khác.

Vậy phải nín lặng một tuần khác và gia tăng lời cầu nguyện. Tuần cấm khẩu vừa dứt, đức cha Đuyarăng hiện về, mặt mày hớn hở trong phẩm phục giáo

triều. Ngài hết lòng cảm ơn nhà dòng và báo tin Chúa đón nhận ngài vào thiên đàng ngay.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, xin cho chúng con biết chận đứng cái lưỡi lại. Người ta nói là ba tác lưỡi nhưng nó dài lắm. Xin cho chúng con nhớ mãi cái lưỡi trong dụ ngôn Êđốp. Vì cái lưỡi có thể mang lại cho chúng con hào quang vinh phúc mà cũng có thể tha lửa châm mồi hỏa ngục và Luyện Ngục đến lâu dài.

NGÀY MƯỜI MỘT

I. TỘI GÌ VÀ NẤY

Thánh coocpre (Corpre) là Giám Mục ở nước Ý Nhĩ Lan. Sau một buổi chiều kinh chiều, Ngài còn nán lại để cầu nguyện. Bỗng nhiên hiện ra trước mặt Ngài một ma quái, xanh rờn, dữ tợn, ăn bận kỳ cục. Ma mang ở cổ một kiềng lửa, chỉ che được một cánh tay. Không chút sợ hãi, Ngài nhìn tận mặt và hỏi hần là ai?

Linh hồn đáp:

“Tôi là một linh hồn đã khuất”.

“Hình dáng anh sao lại kỳ quái ghê gớm như thế?”

Chính tội lỗi tôi đã phạm, nên bị phạt như thế này. Dầu Ngài thấy tôi ở trong tình trạng cực kỳ bi đát, tôi là Malasi (Malachie), khi sinh tiền là vua Nước Ý Nhĩ Lan. Tôi có thể làm biết bao nhiêu việc phúc đức trong địa vị cao sang của tôi và tôi đã không làm.

Coocpre ngạc nhiên còn hỏi thêm:

“Tôi tưởng là hoàng thượng đã ăn năn đền tội hoàn toàn mọi tiền khiên cả rồi kia mà!”

Linh hồn đáp:

“Khôn thay! Tôi đã không muốn vâng lời cha giải tội. Tôi đã làm Ngài chiều theo những sự bất thường của tôi và còn vô liêm sỉ dâng ngài một chiếc nhẫn vàng theo chủ tâm đó. Và bây giờ vì tội ấy, tôi phải mang một vòng lửa vào cổ: vòng lửa này thiêu đốt tôi thật ác ôn và cầm giữ tôi lại như một phạm nhân. Cha giải tội bất trung ấy không thể giúp tôi: vì ngài còn mang một cái kiềng càng đau đớn càng nóng bỏng hơn nữa.”

Đức Giám Mục lại muốn biết ý nghĩa cái áo tơ rách, dơ bẩn linh hồn đang mang. Linh hồn đáp:

“Đó là hình phạt một việc bác ái không làm nên: Một người hành khát gần như trần trụi đến xin tôi, tôi chỉ đến hoàng hậu. Nàng không mấy thương người. Chỉ bố thí cho một thứ bao, nay tôi mang để chịu xấu hổ”.

Thánh hỏi linh hồn tại sao lại hiện về với ngài và mong đợi ngài những gì?

Linh hồn đáp:

“Tôi bị ma quỷ hành hạ. Chúng bắt tôi chịu muôn nghìn khổ hình. Khi bài kinh chiều được xướng lên, chúng run sợ và chạy trốn hết và bỏ tôi lại đây. Chúa cho phép tôi hiện về với ngài để xin cầu nguyện.”

Rồi linh hồn thét lên:

“Khôn thay! Khôn thay! Này bọn quỷ đến! Nhưng trước khi lia ngài tôi muốn chỉ cho ngài nơi tôi đã giữ ba ký vàng và trên 300 ký bạc để ngài làm gì thì làm”.

Thánh Coocpre đáp:

“Không, không tôi không muốn của cải nào khác của cải trên trời. Điều đó không ngăn trở tôi làm mọi việc để giúp anh theo khả năng”.

Linh hồn biến đi và lớn tiếng bảo:

“Khôn thay! Khôn thay kẻ nào không làm việc phúc đức khi còn có thời giờ”.

Đức Giám Mục họp các linh mục lại và thuật cho các ngài nghe thị kiến trên đây cùng hỏi ý kiến phải hành động thế nào cho thích ứng, để giải thoát cho đức vua và cha giải tội.

Mọi người quyết định: Đức cha cầu bầu cho nhà vua, và các linh mục cầu cho cha giải tội, bằng thánh lễ, ăn chay và cầu nguyện sốt sắng dâng lên Chúa để Ngài nguôi cơn giận nộ.

Các việc đạo đức này được cử hành đều đặn trong sáu tháng, ông vua hiện về với Đức Giám Mục và cho biết đau khổ được giảm phân nửa: nhưng còn khôn khổ, ở trần gian này không sao hiểu thấu.

Vậy phải tiếp tục cầu nguyện, dâng thánh lễ và hãm xác, đánh tội nữa, cho đến khi Malasi hiện về lần thứ ba, vô cùng hơn hở, vô cùng hiển vinh, vô cùng hạnh phúc. Ông cho biết ông lên Thiên Đàng và không bao giờ quên vị đại ân nhân. Ông bảo là cha giải tội sẽ lên Thiên Đàng sau ông, nhờ lời cầu nguyện và những sự hãm xác của các linh mục ở nhà thờ chánh tòa.

Thánh nhân hỏi tại sao, ngài không cùng lên Thiên Đàng một lần với vua. Ông vua đáp là sự cầu bầu của riêng vị Giám Mục đẹp lòng Chúa hơn cả sự cầu bầu của các linh mục họp lại.

Vậy, là Chúa cung riêng những kẻ yêu Ngài nhiều hơn.

II. HÀNG GIÁO PHÂM VÀ TU SĨ BỊ NGHIÊM PHẠT TRONG LUYỆN NGỤC VÌ NHỮNG SƠ SUẤT TRONG ĐỊA VỊ

Nữ chân phước Phanxica Thánh Thể hết lòng sùng kính các Đấng Linh Hồn. Bà là hiện thân của nhiệt tình cùng các đấng. Luôn cầu nguyện, ăn chay, mặc áo nhặm, đánh mình đến máu chảy, bà còn hãm xác nhiều cách nữa. Bà thường xin lễ và vận động nhiều người làm việc phúc đức để giải thoát cho các đấng.

Ma quỷ cố thuyết phục là bà sẽ ở lâu năm trong Luyện Ngục vì chỉ nghĩ đến kẻ chết mà quên mình.

Nhưng họ đã hiện về và quả quyết với bà là họ sẽ trả tất cả gấp trăm. Nhiều chứng nhân xác nhận thấy các linh hồn hiện về cùng bà thường xuyên để xin giúp đỡ, họ vây quanh giường để chờ bà thức dậy. Họ nói chỉ thấy bà, các cực hình cũng bớt cay nghiệt. Nếu họ thấy bà lần chuỗi, họ cầm chuỗi và hôn kính như là dụng cụ giải cứu.

Để làm bà xúc động hơn nữa, họ thường hiện về với những dụng cụ gây nên tội lỗi họ đã phạm, trở nên dụng cụ gia hình cho họ.

Khi thì các Giám Mục mang những huy hiệu chức quyền rực lửa. Các ngài nói:

“Chúng tôi chịu đau khổ vì đã quá tìm quyền chức”.

Khi thì các linh mục với những lễ phục cháy như đuốc và đầy vết tích, nói lên việc không tôn kính xứng đáng Thánh Thể Chúa. Một tu sĩ hiện ra, mang đầy vật dụng quý giá, đỏ nóng như than hồng, bởi vì tu sĩ đó đã đem các vật dụng đó trưng bày trong phòng, trái với luật dòng.

Nữ chân phước cũng thấy một công chức viên ở Soria, với tất cả đồ nghề: Giấy, bút, mực, nóng hổi, vì đương sự đã làm những điều bất chính. Ông cũng cầm những bộ bài cháy phừng để đền tội ham mê cờ bạc. Thêm vào đó, một túi lửa dính tay ông để phạt tội ăn cắp. Ông nói:

“Khi chết, đáng lẽ tôi phải sa hỏa ngục, nếu Chúa không cho tôi ăn năn tội cách trọn: Nhưng tôi phải án Luyện Ngục hết sức lâu dài và hết sức đau khổ. Tôi khẩn khoản xin bà cầu nguyện và hãm xác cho tôi được siêu thoát”.

Kíptóp Rivêra (Christophe de Rivéra) là Giám Mục Pampelune nghe nói chân phước Phanxica được ơn soi sáng cho biết ba Giám Mục tiền nhiệm ngài còn bị giam cầm trong Luyện Ngục, ngài cầu nguyện và nhất xin Phanxica cầu nguyện.

Một đêm kia, ba Giám Mục hiện về cùng bà để cảm ơn và bay lên trời.

Nếu các Giám Mục, Linh Mục và Tu Sĩ bị nghiêm trị những lỗi nhẹ: còn chúng ta thì sao? Chúng ta phải lo sợ và phải sống hết sức thánh thiện.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, xin cho chúng con quán triệt bài học Chúa dạy trên đây và đừng bao giờ theo những vết xe cũ. Vì xe trước đã ngã, xe sau phải coi chừng.

NGÀY MUỖI HAI

I. MỘT PHÚT PHẠM TỘI, NGÀN NGÀY ĐAU KHỔ

Trong một thành phố ở nước Hung Gia Lợi, có một anh lính rất tàn bạo, tên là Kế Lệ Mẫn.

Một anh chàng thuê Mẫn 200 Hung Kim để giết một người kia cho hả giận.

Nhà kiếm thuật sớm bị lương tâm cắn rứt và mong ước được ơn tha tội. Anh ta đến với một linh mục, quỳ xuống chân ngài, khóc lóc và thú nhận tội lỗi. Hơn nữa, để đền tội, anh khẩn dùng 200 Hung Kim tiền nhận sát nhân để thuê chạm một tượng Đức Mẹ Sầu Bi, xin ba thánh lễ và đốt 12 cây nến trước Minh Thánh Chúa.

Khẩn vậy, nhưng chậm chạp, khiến thần chết đến cướp anh đi trước khi làm trọn lời hứa.

Linh hồn anh tha hồ mà đền tội nên cũng tha hồ mà chịu nướng dài ngày trong Luyện Ngục.

Tuy nhiên, Chúa nhân hậu cho phép hồn về cùng một vị thánh nữ tên là Ren (Reine).

Vậy anh trình diện thiếu nữ và van xin: “Hỡi đầy tớ Chúa, xin đến gặp vợ tôi để lấy 200 Hung Kim. Đó là giá máu. Với số tiền này xin cô làm trọn lời hứa tôi đã khẩn lúc còn sống, là thuê chạm một tượng Đức Mẹ Sầu Bi, xin ba thánh lễ và đốt 12 cây nến sáp trước Minh Thánh Chúa. Nếu số tiền còn dư, cô bố thí cho người nghèo. Có làm như thế, tôi có thể thoát khỏi những khổ hình phải chịu.”

Cô gái đạo đức không hiểu vì lý do gì, không dám thành tựu sứ điệp đó.

Linh hồn về lần thứ hai, lần thứ ba, năn nỉ, van nài cô đừng từ chối ân huệ tối hậu ấy, nếu cô có lòng mến Chúa.

Cô khẳng khẳng không muốn nhận điều ủy thác đó: cô bảo là không thể được, cô xin hai chữ bình an, cô ghét những chuyện tiền bạc,...

Linh hồn nhấn mạnh:

“À này, tôi không thể để yên cô đâu nhé, cho đến khi nào cô nhận lời mới

nghe: cô hãy trốn đi đâu tùy thích, tôi cũng có thể tìm ra. Vì Chúa cho phép tôi ngó ý với cô mà thôi”.

Câu chuyện hồn về sớm lọt tai một trong những nhà chức trách thành phố. Nhân vật này, thương xót linh hồn đau khổ, quyết hoàn thành lời hứa của Kế Lệ Mẫn và đài thọ lấy phí tổn.

Đương sự cho gọi đến một nhà điêu khắc và chỉ cho anh phải chạm trở ngay pho tượng đó cùng không được làm gì khác trước khi hoàn thành pho tượng.

Nhà điêu khắc, thấy trong xưởng mình không có gỗ tương xứng để chạm một pho tượng như thế, vào rừng để kiếm. Đang khi đi tìm một cây xứng hơn, anh thấy một cụ già chống gậy đi tới, tóc bạc, mặt tái, giống hệt ông Kế Lệ Mẫn khi chết. Cụ hỏi anh:

“Anh đi đâu thế, và tìm gì?”

Anh đáp:

“Cháu đi tìm một thứ gỗ quý để chạm một tượng Đức Mẹ Sầu Bi. Đến giờ phút này, cháu vẫn chưa tìm ra. Thứ này thì quá xanh, thứ kia thì quá mềm hoặc có thứ thì phẩm chất không đáng được chạm trở.”

Ông cụ lại tiếp:

“Này, cháu đừng đi đâu nữa. Chính già này sẽ đưa cháu đến chỗ tìm ra. Đi mấy bước nữa, giữa đám cây bên phải, có một cây đã đốn từ lâu năm nay, khô, cứng, cháu sẽ hết sức vừa ý”.

Nhà điêu khắc đến đó, tìm được danh mộc và hoan hỉ đem về. Anh khởi công ngay và hết sức vội vàng, nên không mấy chốc pho tượng được hoàn thành. Người đặt làm đến xem tượng, thấy hoàn hảo và bảo nhà điêu khắc đến nhận tiền khi nào cũng được.

Tuy nhiên, linh hồn Kế Lệ Mẫn lại hiện về với cô Ren và bảo cần phải lấy một số tiền trong hai trăm Hung Kim để trả tiền làm tượng, vì tiền bất nghĩa phải dùng để đền bù tội ác, chứ không được lấy tiền của ai mà chi phí. Linh hồn cũng bảo nếu gia đình anh đã tiêu dùng hết số bạc thì phải bán bàn ghế, tủ kệ hay các đồ dùng khác để bù lại. Nếu không linh hồn sẽ tiếp tục bị thiêu đốt trong Luyện Ngục, vì không đền đủ tội ác đã phạm. Lần này cô Ren vâng lời. Người ta mang tượng đến nhà cô, đặt lên là một áng thờ nhỏ và để 200 Hung kim dưới chân tượng.

Linh hồn về nữa, nhưng lần này khác hẳn, sáng láng, vinh hiển. Linh hồn cảm ơn nồng nhiệt, linh hồn dạy trả tiền làm tượng, xin dâng ba thánh lễ cho đốt mười hai cây nến và bố thí cho kẻ nghèo số tiền còn lại.

Nói đoạn linh hồn biến mất.

Các linh mục làm phép tượng thuật lại đã nghe rõ môn một khi làm phép, một

tiếng nói đầy hoan lạc ca vang.

“Ôi! Lạy Chúa, là Chúa Trời con, Chúa là niềm an ủi và chốn nương thân con; Chúa là sức mạnh và là sự trông cậy con; và bây giờ con vào nơi vinh phúc muôn đời, Chúa dành cho người yêu mến Chúa”.

II. MỘT XU CỬNG PHẢI TRẢ Ở LUYỆN NGỤC

Trước khi chết ai không trang trải nợ nần thật là bất hạnh! Nếu kẻ nào không cố sức trả hết nợ nần, ắt phải ở Luyện Ngục cho đến khi hết nợ.

Chúa không sẵn lòng để cho những kẻ chỉ gây thiệt hại cho người khác được hưởng những sự cầu bầu.

Cả một kho truyện thuật lại các con nợ hiện hồn về xin thanh toán các trái khoản đã mắc.

Cha Etspinôda (Augustin d'Espinosa) dòng Chúa Giêsu đọc kinh này đến kinh nợ, luôn luôn bổ thí, ăn chay, hãm xác để cứu các Đẳng Linh Hồn.

Chúa cho phép các linh hồn hiện về với ngài thường xuyên để cảm ơn ngài hoặc xin ngài cầu nguyện.

Ngày kia, ngài thấy hiện về một người, ngài biết thật giàu có và hỏi ngài có nhận ra không?

Linh mục đáp:

“Ồ, biết anh quá sá mà. Chính mình cho anh xưng tội trước khi anh chết mấy ngày”.

“Thưa cha, đúng thế. Chúa cho phép con về xin cha làm người công lý của Ngài. Con thì chịu và hy vọng cha không nỡ từ chối lời con hèn mọn. Để cha biết rõ hơn phải làm gì, xin cha vui lòng đi với con một hồi.”

Người quá cố cầm tay dắt cha đến một cái cầu xa thành phố một ít. Hai cha con đi chẳng nói, chẳng rằng. Đến cầu, anh chàng biến mất và trở lại với một túi bạc kếp sù, rồi cả hai người cùng trở về dòng. Tại đây, người quá vãng trao bạc cho vị tu sĩ với một tấm giấy đã viết sẵn, anh trình: “Thưa cha, trong giấy đã kê rõ số bạc để trao cho người con còn nợ, cũng chỉ rõ những công việc cha bảo làm để giải phóng cho linh hồn con. Số tiền dư, cha sẽ dùng làm việc phúc thiện”.

Nói đoạn người chết biến mất, và vị Linh Mục vội vàng trình cha bề trên. Tất cả các trái chủ được mời đến để nhận tiền. Kỳ dư dùng xin lễ cho anh ta.

Tám ngày thấm thoát trôi qua, người chết tái hiện với cha đang cầu nguyện. Anh chàng cảm ơn cha đã hành động mau lẹ và đúng đắn, đầy lòng bác ái nhất là các thánh lễ được dâng lên để giải thoát cho linh hồn anh.

Người mắc nợ phải bản khoản lo lắng trả khi có thể được. Có người làm chúc

thư bảo con cháu trả nợ. Khi còn sống họ hưởng cho sướng của cái kẻ khác. Họ giống như những con rắn ghê tởm kia, như những con rắn lục nọ, sau khi chết chẳng có giá trị gì, có chăng là cái nọc độc của chúng dùng để làm một vài vị thuốc. Ở trong lò lửa Luyện Ngục họ mới thấy sự khinh suất đáng tội đó. Cái gì của người ta cho lúc sinh tiền như vàng, cho lúc hấp hối giá trị như bạc, để phân chia sau khi chết chỉ có giá trị như chì.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, Kế Lệ Mãn phạm tội trong nháy mắt. Nhưng để đền bù, biết bao bâng hoàng và lo âu phải chịu, biết bao công phu và thời giờ phải tốn. Và nhất là lâu dài biết bao năm tháng phải quần quai trong Luyện Ngục. Xin Chúa cho chúng con ý thức sâu sắc các sự việc đó để đừng bao giờ phạm tội, dù là một tội nhẹ, dù là một xu còn nợ.

NGÀY MƯỜI BA

I. THÁNH LỄ CỨU GIÚP CÁC ĐẰNG LINH HỒN HIỆU QUẢ HƠN CẢ

Tất cả những gì ta làm để giải thoát cho các Đấng Linh Hồn, không gì hiệu quả hơn là Thánh Lễ.

Đó là giáo thuyết rõ ràng của Giáo Hội, nhiều sự tích lạ chính xác minh chứng như vậy. Ở Côlô (Cologne), một thành phố Đức, có hai thầy dòng Đaminh là chân phước Xuydô (Suzo) và một cha khác.

Tương đắc trong đường thánh thiện, hai tu sĩ đã trở thành đôi bạn tri âm chí tình. Họ tiết lộ cho nhau những hồng ân đã lãnh nhận, những bí quyết tu đức.

Một ngày kia chân phước Xuydô cho bạn thấy tên Giêsu, được khắc trên trái tim mình, bằng một mũi nhọn nung lửa đỏ.

Khi chia tay, họ hứa cùng nhau: ai chết trước sẽ hướng mỗi tuần hai thánh lễ cho bạn sẽ cử hành trong một năm tròn.

Một thời gian lâu sau, Xuydô được tin bạn qua đời, ngày đêm cầu nguyện, luôn hãm mình đền tội, nhưng lại quên không dâng Thánh Lễ. Một buổi sáng kia, ngài đang cầu nguyện trong nhà thờ, bỗng thấy bạn hiện về, nhìn ngài triu mến, nhưng lại trách ngài bội tín. Đấng chân phước ngạc nhiên, bảo rằng ngài đã đọc kinh và làm việc lành rất nhiều để cầu nguyện cho bạn. Người chết đáp lại: “Ồ không, không bạn ơi! Các việc đạo đức đó sánh với lễ Misa không nghĩa lý gì cả, chỉ có Thánh Lễ mới dập tắt mau chóng lửa hồng thiêu đốt mình thôi. Khẩn khoản xin bạn hãy giữ lời hứa.”

Xuydô hứa sẽ làm nhiều lễ hơn nữa, để bù lại sự quên sót. Sáng hôm sau ngài và các linh mục khác dâng Thánh Lễ cho ông bạn đã khuất và tiếp tục dài ngày việc bác ái đó.

Một thời gian sau, vị tu sĩ đã mất hiện về lại, mặt ánh lên nói: “Ông bạn đáng quý ơi, cảm ơn lắm, mình được cứu thoát là nhờ bạn đó. Nhờ các Thánh Lễ mà mình được ra khỏi Luyện Ngục và lên Thiên Đàng xem thấy Thiên Chúa mà chúng ta đã cùng phụng sự.”

Chân phước Xuydô sấp mình xuống đất để tạ ơn Thiên Chúa đã cho ngài hiểu giá trị vô song của Thánh Lễ.

II. NHIỀU KHI CHỈ MỘT THÁNH LỄ CỨU NGAY MỘT LINH HỒN

TRONG LUYỆN NGỤC

Cha dòng tên Măngxinenli (Mancinelli) hết lòng sùng kính các Đấng Linh Hồn. Các Đấng Linh Hồn thường đến thăm viếng ngài.

1. Cậu ngài là Giám Mục Xêda Côta (César Costa) thấy ngài mặc sơ sài, tưởng ngài lạnh nên tặng một áo măng tô ấm hơn.

Sau khi Xêda qua đời, đầy lửa thiêu đốt, hiện về cùng cha, và khẩn khoản xin cha cho mượn lại chiếc áo măng tô đó. Vị Giám mục choàng áo vào như muốn núp trốn, như cảm thấy trong áo một sự êm mát tuyệt diệu. Linh mục Măngxinenli hiểu linh hồn cậu đang đau khổ trong Luyện Ngục và muốn cho biết là linh hồn được êm dịu nhờ nghĩa cử biểu áo trước đây. Bởi vậy người cháu hứa hết sức cầu nguyện sốt sắng hơn cho cậu.

2. Nam tước Môngpho là thân hữu của cha Măngxinenli. Đương sự, sau khi qua đời được ít lâu thì hiện về cùng ngài và thiết cốt xin ngài cầu nguyện. Cha chỉ dâng cho một Thánh Lễ, là linh hồn khởi thắng về thiên quốc, đầy vinh hiển.

3. Antôn Ugôlinô là thầy giáo của cha Măngxinenli. Sau khi qua đời, thầy hiện về cùng ngài, mặt mày xanh lét, bị lửa nung đốt cùng mình, mang nặng trĩu cả xiềng xích nóng bỏng, đổ rục Thầy giáo Antôn nài xin ngài cầu bầu và xin lễ cho thầy đang ở mức cùng cực của đau khổ.

Cha dòng Tên thánh thiện làm ngay. Từ tinh sương ngày hôm sau, cha dâng Thánh Lễ cho thầy. Thánh Lễ vừa xong, linh hồn thầy giáo hiện về, quang vinh tột mức, tràn trề diễm phúc, tỏ tình biết ơn nồng nhiệt.

4. Rất nhiều linh hồn thường hiện về để xin ngài một lễ duy nhất. Người ta quả quyết thường thấy nhiều linh hồn hiện về dự thánh lễ ngài dâng với phong độ đầy tin tưởng.

5. Một ông cậu khác của cha Măngxinenli, tên là Cami Côta, qua đời đã hai năm, hiện về dự thánh lễ của cháu, hết sức sốt sắng. Giáo dân tham dự đều chứng kiến việc này.

LỜI NGUYỆN

Ôi! Uy lực vô cùng của Thánh Lễ. Một Thánh Lễ, một Thánh Lễ duy nhất có khi cứu ngay một linh hồn ở Luyện Ngục. Xin các linh hồn đã được tiêu diêu trên cõi phúc cầu cho chúng con hăng say, thường xuyên dâng Thánh Lễ để cứu lấy các Đấng Linh Hồn.

NGÀY MUỖI BỐN

I. ĐỨC MARIA LÀ MẸ CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Thánh nữ Brigita cho biết Đức Trinh Nữ đã tâm sự với bà: ngài là Mẹ của những kẻ đau khổ trong Luyện Ngục, và những lời cầu bầu của ngài giải thoát họ.

Các thánh nhân có thể giúp đỡ các Đấng Linh Hồn. Huống chi Mẹ Maria là Nữ Vương của các thánh lại không đặc lực hộ phù cho ta hơn sao?

Thánh Phêrô Đamiên thuật rằng: một linh hồn ở Luyện Ngục hiện về quả quyết đến lễ Đức Mẹ hồn xác lên trời, số linh hồn được cứu thoát khỏi Luyện Ngục còn nhiều hơn dân số ở La Mã nữa.

Thánh Đamiên còn kể chuyện một linh mục đã thấy trong Vương cung Thánh đường thánh Xêxilia như sau:

Một người bạn quá cô đã đánh thức một linh mục dậy và đến Thánh đường đó. Linh mục thấy một toán thánh nữ châu quanh ngài Đức Trinh Nữ ngồi, có Thiên Thần và các thánh triều yết. Đức Mẹ oai nghi là niềm hoan lạc cho đại hội đó.

Bấy giờ một phụ nữ nhỏ thó, nghèo hèn, ăn bận xềnh xoàng nhưng mang trên vai một bộ lông thật lộng lẫy, đến phủ phục trước Đức Nữ Vương, mắt đầm lệ và than van:

“Lạy Mẹ nhân từ, con nài xin Mẹ thương xót anh Gioan Patrìdi (Ptrizzi) bất hạnh, vừa qua đời và chịu cực hình ác liệt trong Luyện Ngục.”

Cô lập đi lập lại ba lần lời khẩn nguyện ấy nhưng không được đáp ứng. Cuối cùng cô cao giọng thêm:

“Ôi Nữ Vương chí nhân, chí ái, Mẹ biết con là đứa ăn xin nghèo hèn kiếm ăn dưới cửa nhà thờ lớn của Mẹ, trong mùa đông, chỉ có miếng tã vắn mình! Bấy giờ Patrìdi nghe con nhân danh Mẹ xin anh ta, anh liền cởi ở vai bộ lông quý giá này và đặt lên vai con. Lòng bác ái lớn lao đó không được Mẹ ân thưởng gì sao?”

Đức Nữ Vương nhìn người phụ nữ và phán:

“Người mà con cầu cho đó, đã bị án cực hình khủng khiếp lâu dài, vì đã phạm nhiều tội nặng. Tuy nhiên, anh ta có hai nhân đức cao quý là thương yêu người nghèo và sùng kính Ta, Ta muốn đem lòng thương xót anh.”

Đức Mẹ liền ra lệnh đem Patridi ra giữa đại hội, bọn quỷ liền kéo anh đến. Anh ta xanh xao, biến dạng, mang xiềng xích làm tan nát chân tay.

Đức Trinh Nữ truyền cho bọn quỷ cởi xiềng xích và cho anh ta tự do.

Khi lệnh được thi hành, đại hội biến hết và nhà thờ trở lại yên lặng.

Vị linh mục đã thấy sự lạ đó, đi đâu và lúc nào cũng cao rao lòng nhân ái của Đức Mẹ đối với các Đấng Linh Hồn.

II. NGÀY LỄ ĐỨC MẸ HỒN XÁC LÊN TRỜI, NHIỀU LINH HỒN ĐƯỢC CỨU

Thánh Giécông (Gerson) cho ta hay là đến mỗi Lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời, Đức Trinh Nữ xuống Luyện Ngục và lên trời với vô số linh hồn ngài giải cứu.

Thánh Phêrô Đamiên, được xác tín nhờ một thị kiến lạ, đã kể lại như sau: Dân La Mã có tục lệ đêm trước Lễ Mẹ Mông Triệu đi hành hương các nhà thờ, tay cầm một cây nến.

Một năm nọ, một phụ nữ rất đạo đức cùng đi với đoàn kiệu đến vương cung Thánh Đường Ara Coeli ở Capitôn.

Cô thoát thấy xa xa một bà rất quen đã chết non một năm rồi. Cô quá kinh ngạc và muốn gặp bà để tỏ nỗi hàn huyên, như khó mà chen chân lọt để đến gặp bà. Cô tìm một góc gần cửa ngõ, để khi bà đi ra, có thể chụp lấy tay. Được toại nguyện, cô hỏi:

“Bà có phải là vú Marôdi (Marozie) của con không?”

“Phải, chính vú của con đây.”

“Vậy làm sao hôm nay vú lại ở giữa những người sống, con biết chắc là vú đã chết năm ngoái kia mà? Vú thế nào, ở bên kia mồ?”

“Cho đến nay, vú phải chịu cực hình trong bể lửa kinh khủng, để đền các tội đã phạm hồi còn trẻ: chẳng hạn ưa trang điểm lẳng lơ, nói lời bất xứng và đả đốn tình dục. Vú đã xưng các tội ấy, nhưng chưa đền đủ, còn phải qua một luyện tội với nhiều cực hình khủng khiếp.

Trong dịp Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời, Ngài đã xin Đấng Thẩm Phán Tối Cao cho vú và nhiều người khác lên Thiên Đàng. Bởi đó, vú và các bạn khác đi viếng các nhà thờ dâng kính Ngài để tạ ơn.”

Nghe vậy thiếu phụ bán tín, bán nghi. Bà vú thêm: “Để con khỏi nghi ngờ,

con nên biết là chính con, năm sau đến lễ này, con sẽ chết. Nếu việc đó không xảy ra, con có thể cho những gì vú nói với con đều là ảo tưởng cả.”

Nói đoạn, bà biến mất, thiếu phụ sắp mình cảm tạ Chúa đã cho vú hiện về báo tử cho mình. Cô chuẩn bị gặt gao, thánh hoá trọn vẹn từng giây, từng phút. Đến năm sau, ngày áp lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời, cô lâm trọng bệnh và tắt hơi thở trong ngày chính lễ.

LỜI NGUYỆN

Lạy Đức Maria là Mẹ các Đấng Linh Hồn, Mẹ rất nhân ái, Mẹ đã giải thoát vô số các Linh Hồn trong Luyện Ngục, nhất là lễ Hồn Xác Mẹ Lên Trời. Xin Mẹ cứu trợ Các Đấng hơn nữa, nhất là những Linh Hồn có lòng kính mến Đức Mẹ.

NGÀY MƯỜI LĂM

I. LỜI NGUYỆN LÀ CHÌA KHÓA MỞ CỬA THIÊN ĐÀNG CHO CÁC LINH HỒN

1. Những lời cầu nguyện của ngôn sứ Êlia là chìa khóa mở cửa Thiên Đàng.

Xác ngôn này của thánh Augustinô cũng có thể áp dụng cho những tín hữu đầy bác ái với các Đấng Linh Hồn.

Trong số đó, thánh Têrêxa cả được xếp vào hàng đầu. Vì những lời cầu nguyện của bà thật công hiệu như thần.

Chính bà thuật lại những cố gắng của ma quỷ để ngăn trở việc đại phước đó. Bà kể:

“Ngày kia, tôi vào nhà nguyện để đọc kinh cho những người qua cố. Lúc đó một con quái vật kinh tởm bỗng nằm chình ình trên sách tôi dùng, khiến tôi không thể đọc, cũng không thể tiếp tục đọc kinh được. Tôi làm dấu thánh giá, con vật biến đi, nó lại tái hiện, tôi làm dấu thánh giá, nó lại biến đi, luôn mấy lần như vậy. Tôi rảy nước thánh lên hấn và lên sách, hấn mới chạy trốn gấp và để tôi đọc hết kinh cầu cho các linh hồn (*Ofice des morts*).

Vừa đọc xong, tôi thấy một số linh hồn ra khỏi Luyện Ngục, vì họ chờ thêm một kinh đó thôi mới được siêu thoát. Bởi đó ma quỷ ghen ghét muốn ngăn trở tôi đọc. Trong số nhiều linh hồn mà Chúa cho tôi biết số phận, tôi chỉ thấy có ba linh hồn được lên thẳng Thiên Đàng mà không qua Luyện Ngục.”

Một di phước dòng thánh Têrêxa mới chết. Bà vội vã cầu nguyện cho Di, và thấy linh hồn ra khỏi nhà thờ và lên thẳng Thiên Đàng.

Một lần khác, bà dự Thánh lễ cho một cha Dòng Tên. Thoạt nhiên, bà thấy Chúa Giêsu ẵm linh hồn đó đưa thẳng lên trời với Ngài.

Vậy thấy lời mình cầu nguyện qua đặc lực, thánh nữ càng sốt nóng cầu bầu cho những linh hồn khốn khổ Luyện Ngục. Hơn nữa, thánh nhân hết sức ân cần phổ biến lòng sùng kính đó trong các Dòng ngài lập.

Bachnadanh (Don Bernadin de Mendoza) đã dâng tặng một ngôi nhà và một cái vườn đẹp, tọa lạc tại Vanladôlít (Valladolid), để xây một nhà dòng kính Đức Mẹ Chúa Trời.

Ông vận động bà thánh Têrêxa sớm đến xây cất, vì ông dự cảm sắp chết.

Việc hiến tặng này quả thật hữu ích cho phần rỗi của đương sự. Không mấy chốc, một cơn sốt nặng đột ngột đến mang ông đi, làm ông không kịp chịu các bí tích và gặp thánh Têrêxa.

Bây giờ bà đang ở Alcalá. Nghe tin chết quá lạ như vậy, bà cầu nguyện nhiều cho vị ân nhân mình.

Chúa cho bà biết Bachnađanh được chết lành và sẽ được siêu thoát ngay khi một thánh lễ đầu tiên được dâng lên trong dòng xây trên đất ông dâng tặng.

Thánh Têrêxa đi ngay đến Vanladôlít để khởi công xây cất dòng ở đó. Nhưng bà phải dừng lại ở Avila nhiều ngày. Tại đó, một sáng kia, bà đang cầu nguyện, chính Chúa hối thúc bà đi xây cất dòng mới để linh hồn Luyện Ngục khốn khổ kia được sớm giải phóng. Bà đi ngay và khởi công liền. Tuy nhiên, bà thấy làm xong nhà dòng cũng phải chờ lâu, nên xin Đức Giám Mục được tạm xây một nhà nguyện nhỏ cho các nữ tu tháp tùng.

Sau vài ngày, cha Giuliên dâng thánh lễ ở đó. Đến lúc cho thánh Têrêxa rước lễ, cha thấy ngài ngất trí. Vì chính linh hồn Bachnađanh hiện về, tràn đầy hoan lạc cõi phúc, sáng chói như thái dương và bay bổng lên Thiên Đàng.

Thánh nữ không ngớt ngợi ca Chúa đã ban cho ơn này, là ơn cũng quý trọng như cho chính mình thụ hưởng vậy.

2. Một người rất giàu qua đời, người con trai liền đến dòng thánh Brunôm dâng cha bề trên một số tiền lớn để xin nhà dòng cầu cho linh hồn thân phụ. Lập tức các tu sĩ đến nhà nguyện và chỉ đọc một lời đơn giản: “*Requiescat in pace*”, cầu mong linh hồn ba anh được nghỉ an và rút lui về phòng.

Người thanh niên đến gặp cha bề trên và kính cẩn trình: “Thưa Cha, con hết lòng rộng rãi với nhà dòng, còn dòng chỉ đọc vài ba tiếng ngắn ngủi cho linh hồn ba con sao?”

“Con tưởng đồng tiền con với lời cầu nguyện của các tu sĩ dù vắn tắt, cũng đồng cân lượng hay sao?”

“Thưa cha, không. Nhưng con thấy có mấy tiếng ít ỏi quá, mà con đã dâng cho nhà dòng tiền nhiều.”

“Cha thấy con còn nghi ngại. Con chờ một tí, con sẽ thấy con nghĩ sai.”

Ngài bảo các tu sĩ, mỗi người viết trên giấy nhỏ ba tiếng: “*Requiescat in pace*”, tiếng Latinh nghĩa là cầu mong linh hồn ông hay bà được nghỉ an.

Ngài để các mảnh giấy ấy trên một đĩa cân và tiền vàng của thanh niên trên

một đĩa khác bên kia. Và lạ thay! Giấy nặng hơn vàng bội phần.

Những người chứng kiến thấy thế, làm dấu Thánh Giá và ngợi khen Thiên Chúa đã cho thấy giá trị của lời kinh nguyện dù vẫn tắt đến đâu, khi những tôi tớ Chúa đã đọc.

Chàng thanh niên sừng sốt, mắt đẫm lệ, xin lỗi vì đã nhẹ tin. Anh cho khắc một bia đá lời nguyện “*Requiescat in pace*” và dựng trước mộ thân phụ.

II. CÁC ÂN XÁ GIẢI THOÁT MAU LỆ CÁC LINH HỒN TRONG LUYỆN NGỤC

1. Chân phước Bích Thôn (Berthold) dòng Phan Sinh, được một đặc ân của Đức Giáo Hoàng, là có quyền ban mười ngày ân xá cho những người nghe ngài giảng.

Ngày kia, sau khi thuyết giáo, một người đàn bà nghèo đến xin ngài bố thí, ngài nói: “Cha chẳng có gì cả, nhưng cha xác quyết lại với con là con vừa lãnh nhận mười ngày ân xá. Con hãy đến gặp ông Giám Đốc ngân hàng nợ. Ông ta không mấy quan tâm đến ân xá. Con dâng ông các ân xá con vừa lãnh, để ông bố thí tiền bạc lại cho con. Làm vậy, các đau khổ đang chờ đợi ông ở đời sau sẽ được giảm bớt.”

Và cha Bích Thôn cầu nguyện để ông giám đốc thương xót người đàn bà đó. Bà đến gặp đương sự một cách tự nhiên và tin tưởng. Chúa cho ông tiếp đón bà niềm nở. Ông hỏi:

“Đổi mười ngày ân xá kia, bà muốn bao nhiêu tiền?”

“Cứ đem cân, được bao nhiêu.”

“Ừ được, cân đây. Bà viết mười ngày ân xá trên một miếng giấy và để trên một đĩa cân: trên đĩa cân tôi bỏ một Tây Kim (tiền Tây Ban Nha).”

Ôi lạ thay! Miếng giấy nhỏ nặng hơn bạc. Ông chủ ngân hàng ngạc nhiên, bỏ thêm một Tây kim khác, rồi năm, rồi mười, ba mươi... Cán cân vẫn không thay đổi. Sau cùng khi ông bỏ một số Tây Kim đủ nhu cầu người nữ khát, hai đĩa cân mới quân bình.

Thật là bài học quý giá cho ông giám đốc: Chẳng hiểu giá trị của kho tàng trên trời. Nhưng các linh hồn khốn khổ trong Luyện Ngục càng hiểu hơn nữa. Họ đem cả vàng bạc thế giới này để đổi lấy một ân xá nhỏ.

Bởi vậy, họ rất ước ao ta dâng cho họ các ân xá. Ta muốn bao nhiêu cũng có thể có bấy nhiêu!

2. Chân phước Maria Quitô, ngày kia ngất trí. Bà thấy một bàn thờ lớn bằng vàng, bạc, ngọc thạch và kim cương. Đồng thời, bà nghe một tiếng nói: “Những của quý giá đó là của mọi người: ai cũng có thể tới lấy và lấy bao nhiêu tùy thích”. Chúa cho biết đó là hình ảnh các ân xá.

Không cần phải ăn chay, đánh tội mới được các ân xá. Một lời nguyện, một tràng chuỗi, một của bố thí, một lần rước lễ, một cuộc viếng nhà thờ... đủ để bao nhiêu kho tàng, nâng đỡ rất hiệu nghiệm những người bất hạnh rên siết trong Luyện Ngục.

3. Thánh Mađalêna Padi có một nữ tu rất đạo đức ở tu viện Phơlôrăng.

Bà thấy linh hồn ấy lên trời sáng chói hơn mặt trời. Bà kêu lên: “Ariêng, con ơi! Con đẹp biết bao! Vĩnh biệt linh hồn đại phước! Con lên Thiên Đàng và để mẹ ở sũng khóc lóc này! Ôi, con được vinh phúc lớn lao chừng nào! Và khổ hình Luyện Ngục con chịu ngần ngại dường nào! Xác con chưa chôn mà con đã vào thiên quốc vĩnh viễn. Bây giờ con thấy sự thật điều mẹ đã nói cùng con: Những nỗi khổ ở đời này sánh với phần phúc trên trời không thấm thía gì cả”.

Chúa cho thánh Mađalêna Padi biết linh hồn của dì phước Ariêng chỉ bị tạm giam trong Luyện Ngục có 15 giờ. Các ân xá đã giải thoát dì mau lẹ như vậy.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, chúng con quyết lãnh nhận thật nhiều ân xá cho chúng con và cho các Đấng Linh Hồn trong Luyện Ngục. Không cần ăn chay, đánh tội mới được ân xá. Một lời nguyện tắt, một tràng chuỗi, một lần bố thí, một lần rước lễ, một cuộc viếng nhà thờ, thăm nghĩa trang... đủ để được bao nhiêu kho tàng thiêng liêng cấp cứu chúng con sau này và nâng đỡ rất hiệu nghiệm những người bất hạnh rên siết trong Luyện Ngục.

Xin Chúa giúp chúng con thể hiện quyết tâm đó.

NGÀY MƯỜI SÁU

I. BỐ THÍ LÀ PHƯƠNG TIỆN CỨU CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Đại thánh Tôma tâm sự là ngài thích bố thí hơn là ăn chay và cầu nguyện để đền tội đã phạm.

Bởi đó, nhiều thánh đã chọn việc bố thí như là phương tiện để cứu các Đấng Linh Hồn.

Linh mục Raban Mô (Maur) tu viện trưởng Phun Đơ (Fulde) buộc thầy quản lý Êdêla phải bố thí thật nhiều để cầu cho các tu sĩ quá cố. Tuy nhiên, gần như thầy không giúp gì cho người nghèo cả. Cha Raban lại chỉ thị cho thầy, khi có một tu sĩ mệnh chung, phải lấy tổng số tiền, tương đương giá trị 30 bữa ăn của người chết, bố thí cho kẻ nghèo khó để người chết đó được siêu thoát. Thầy quản lý hà tiện không làm như thế hoặc làm cũng rất chậm.

Năm 830, nhiều tu sĩ quá vãng. Êdêla không bố thí cho ai hết vì tiếc của.

Theo lẽ công bằng của Chúa, thầy bị phạt vì tội bất trung. Một bữa tối kia, thầy cảm đèn đi qua phòng học, thầy kinh ngạc thấy nhiều bạn đồng tu chết, ngồi tại chỗ thường ngồi.

Run như cây sậy, thầy như pho tượng chết đứng tại chỗ, không nhúc nhích. Một vài tu sĩ mệnh một đến lột áo thầy và lấy roi da đánh toi bời đến nỗi thầy phải bất tỉnh. Đồng thời họ tuyên bố: “Đồ khốn, hãy nhận hình phạt vì tội hà tiện của anh. Ba ngày nữa anh sẽ nhận một hình phạt khủng khiếp hơn nữa, khi anh xuống mồ với chúng ta. Bấy giờ điều gì người ta làm để cứu giúp anh sẽ để cho những kẻ mà anh đã không làm cho họ”.

Nói đoạn các tu sĩ quá cố biến hết.

Còn thầy Êdêla, sáng hôm sau, người ta thấy đầm đề máu me và nửa sống nửa chết. Cả dòng vội vã chăm sóc thầy. Và khi nói được, thầy kêu lên: “Tôi cần thuốc cho phần hồn hơn thuốc cho phần xác. Các thương tích của tôi không bao giờ lành. Ba ngày nữa, tôi sẽ ra trước tòa Chúa. Xin hãy cho tôi chịu các bí tích sau hết.”

Chịu xong các bí tích, Êdêla yếu dần cho đến khi trút hơi thở cuối cùng.

Nhà dòng liền hát lễ cho thầy và phân phát cho bản nhân các bữa ăn của thầy trong 30 ngày.

Xanh xao và hình dạng biến đổi, thầy hiện ra với cha Raban. Linh mục hỏi

cần làm việc gì cho thầy.

Linh hồn bất hạnh đáp: “A! Các lời cầu nguyện và bố thí của nhà dòng đã cứu giúp nhiều lắm: nhưng con không thể ra khỏi Luyện Ngục trước khi tất cả các anh em con được siêu thoát hết, mà lòng hà tiện của con đã không bố thí để giải thoát họ như họ có quyền. Các bữa ăn trong 30 ngày cha cho kẻ nghèo để cứu giúp con thì họ hưởng hết. Vậy xin cha cho gia tăng lời cầu nguyện và bố thí, nhất là dâng thánh lễ. Con hy vọng với phương thế đó, chúng con được siêu thoát hết.”

Cha Raban thi hành. Một tháng sau Êdêla tái hiện, bận áo trắng, đầy vinh phúc, mặt mày hớn hờ, cảm ơn nhà dòng và hứa luôn luôn cầu nguyện lại để đền ơn.

II. THA THỨ LÀ PHƯƠNG TIỆN LINH NGHIỆM GIẢI THOÁT CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Tại Bôlô (Bologne) nước Ý, Bà Loreliti là quả phụ quý phái. Bà có đứa con một tên là Fasati và là cục cưng duy nhất của bà.

Em này thường đến chơi ở công viên với các bạn đồng tuổi. Ngày kia có một khách lạ đến đó. Khách có vẻ nghịch ngợm ngang tàng: phá phách không cho các em nô đùa. Fasati tức bực xin ông đứng yên.

“Mày muốn tao đứng yên hả!”

Khách vừa nói, vừa tuốt gươm chém em một nhát. Chém thật hay chém chơi, khách sợ hãi, cầm đoản kiếm chạy như điên, chạy cho đến khi thấy cửa mở, đi vào nhà để trốn. Và chính đây là nhà của em bé bị chặt đôi!

Anh ta nhảy ba bốn cấp lên cầu thang lầu và đến phòng bà quả phụ quý tộc.

Thấy anh ta, thấy gươm đầy máu, bà sửng sốt.

Nghe khách van nài, vì danh Chúa, cho được ả núp vì người ta đang đuổi bắt, bà cho y trốn ở một nơi thật kín đáo và hứa sẽ không tiết lộ.

Liên đó một toán canh sát ập vào nhà bà vì thấy kẻ sát nhân đã chạy trốn vào đó. Họ tìm khắp mọi hóc hẻm trong dinh thự, nhưng chẳng thấy tên giết người.

Khi sắp ra, họ hỏi bà có biết con bà đã bị thằng ác ôn sát hại không. Nghe vậy bà ngã xuống bất tỉnh. Người ta tưởng bà cũng đi luôn với cậu quý tử. Không ngờ vài giờ sau bà lại tỉnh, đầy khí lực, bà phú quý dâng cho Chúa Quan Phòng và noi gương Chúa hấp hối trên Thập Giá, bà tha thứ cho tội nhân.

Hơn nữa, bà quyết làm ơn cho kẻ làm khổ mình: Đến nửa đêm hôm đó, bà cho thủ phạm mượn ngựa để trốn thoát.

Rồi bà đến quỳ dưới ảnh Chúa Giêsu Chuộc Tội, nức nở khóc và cầu nguyện cho con được chóng siêu thoát.

Fasati liền hiện về, sáng như mặt trời, mặt mày rạng rỡ, hạnh phúc và bảo mẹ: “Mẹ yêu dấu, đừng khóc nữa. Đừng buồn phiền cho số phận của con làm gì. Vì nhờ mẹ quảng đại tha thứ theo lòng đạo đức đối với tên sát nhân, con đã ra ngay khỏi Luyện Ngục. Theo phép công thẳng của Chúa, đáng lẽ con phải án phạt lâu năm để thanh luyện các tội đã phạm. Nhưng sự tha thứ của mẹ đã chấm dứt ngay sự đền tội của con”.

Nói đoạn, Fasati biến mất để người mẹ lại tràn ngập hạnh phúc, đã mua cho con được đường tắt lên trời chắc chắn.

III. NHỮNG LỜI NGUYỆN TẮT GIẢI CỨU CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Ngày kia một tu sĩ Phan Sinh mình đỏ rực lửa như cục than hồng hiện ra cùng chân phước Cônggra (Conrad d’offida) xin cầu nguyện cho người bớt khổ lụy đang chịu trong Luyện Ngục. Thánh nhân liền đọc cho linh hồn tu sĩ một kinh Lạy Cha và lời nguyện tắt: *“Chúng tôi cậy vì danh Chúa nhân từ, cho các linh hồn được lên chốn nghỉ ngơi, hằng xem thấy mặt Đức Chúa Trời sáng láng vui vẻ vô cùng. Amen.”*

Người quá cô thấy bớt nóng rất nhiều, và xin ngài đọc lại kinh Lạy Cha và lời nguyện đó, thánh nhân vội vã đọc lại, anh thấy bớt đau khổ hơn nhiều nữa, và van nài: “Xin vì lòng nhân hậu Chúa, xin tiếp tục vì các lời nguyện đó ích cho tôi nhiều lắm”.

Cônggra đọc lại đến 100 lần, người quá vãng thay lời van nài, đổi thành lời reo vui biết ơn: linh hồn được giải thoát khỏi lửa Luyện Ngục và lên Thiên Đàng.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, xin cho chúng con biết dùng các phương tiện thần hiệu là bố thí, tha thứ và cầu nguyện tắt để giải thoát Các Đẳng Linh Hồn.

NGÀY MUỖI BẢY

I. RƯỚC LỄ LÀ ĐĂNG LÊN CHÚA VINH QUANG CẢ THỂ VÀ CỨU CÁC ĐẰNG LINH HỒN TUYỆT DIỆU

Thánh tiên sĩ Bonaventura tuyên bố: “Đức bác ái buộc ta phải rước Thánh Thể cho kẻ quá cố, vì không phương thể nào hiệu năng hơn để cầu cho họ được siêu thoát.

Chân phước Luy Bơloa (Luis de Blois) thuật lại rằng: một người tội trung nhiệt thành của Chúa được một linh hồn Luyện ngục hiện về cho thất tất cả các khổ hình phải chịu, vì đã rước lễ không sốt sắng. Linh hồn đó tha thiết xin: “VẬY, vì tình bạn, tôi khẩn khoản xin anh rước lễ thật sốt sắng cho tôi. Thật sốt sắng đủ để tôi được cứu thoát.”

Người bạn làm ngay, linh hồn ấy tái hiện, sáng láng như mặt trời, sung sướng và biết ơn bảo bạn: “Nhờ anh, tôi được chiêm ngưỡng diện đối diện Thiên Chúa.”

Một chuyện lạ khác xảy đến cho chân phước Gioanna Thánh Giá như sau: các Thiên Thần đưa đến cho bà rước một Bánh Thánh đã truyền phép để giải thoát cho một linh hồn khi còn sống đã hết lòng sùng kính Phép Thánh Thể.

Chân phước đang đọc kinh mà ngất trí, một nữ tu vào phòng đụng bàn đụng ghế làm bà tỉnh. Chân phước lớn tiếng bảo:

“Chị đi ra, và khéo đừng đụng đến vật thánh trên khăn đó, vì là Minh Thánh Chúa các Thiên Thần đã đưa đến.”

Dì phước bỡ ngỡ hỏi:

“Làm sao có thể như thế được?”

Chân phước Gioanna kể lại tự sự và dặn giữ kín:

“Một tội nhân ngoan cố, vẫn đấm đuổi trong tội lỗi, vừa bị án lửa hỏa ngục, đã chết khi miệng còn ngậm Minh Thánh Chúa. Linh mục đã cho đương sự rước lễ vì lầm tưởng anh ta đã thực sự trở về với Chúa.” Chân phước thêm: “Các Thiên Thần không thể chịu nổi sự xúc phạm ấy, cũng không chịu để Thánh Thể trong cái miệng dơ bẩn đó, và đã đưa đến cho tôi. Các Thiên Thần lại ra lệnh cho tôi rước Minh Thánh đó, sáng mai để cầu cho một linh hồn ở Luyện Ngục khi còn sống đã hết lòng tôn sùng phép Thánh Thể. Cũng chính các Thiên Thần đó làm tôi tỉnh lại vì ngất trí, lúc đó chị đến, để ngăn ngừa chị

dùng đụng đến vật Chí Thánh.”

Chân phước Gioanna đã chịu lễ, và linh hồn ở Luyện Ngục được thụ hưởng bay lên Thiên Đàng.

Chúng ta hãy thường xuyên rước Thánh Thể hết sức sốt sắng để cầu cho các linh hồn khốn khổ trong Luyện Ngục.

II. CÁC THÁNH CỨU GIÚP RẤT ĐẶC LỰC CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Năm 1542 tại Recaneti, một thành phố nhỏ ở nước Ý, bà Lyxuni rất đạo đức, có hai cậu con trai, nhân đức cùng lớn lên với tuổi tác.

Bỗng đâu tiền tài phá nhân nghĩa, hai cậu trở nên bất hòa, rồi đi đến bạo hành. Anh đánh em một bọp tai, em liền đâm anh một nhát gươm vào ngực.

Giết anh xong cậu em chạy trốn.

Nhưng công lý đã kịp chặn cậu lại và bắt chịu một khổ hình khủng khiếp. Cậu bị trói lại với xác anh và chôn sống ban đêm, trong nghĩa trang các thầy dòng Phan Sinh.

Các thầy dòng cũng như dân chúng không ai hay biết việc đó.

Sáng hôm sau, các trẻ em nô đùa ở gần các mộ phần, nhận thấy đất động dưới chân, khi thì nhô lên, khi thì hạ xuống nhẹ.

Khiếp sợ, chúng la hét inh ỏi và kêu cứu các tu sĩ, họ chạy đến và cũng thấy hiện tượng trên. Bảy giờ, họ định đào đất chỗ đó. Vừa cuốc mấy lát đất, đã nghe tiếng thì thào, khiến họ cũng phần chí cuốc thêm mấy lớp đất nữa. Và một tiếng nói rõ ràng vang lên: “Xin cẩn thận.”

Sau cùng, các tu sĩ đào thấy hai chàng thanh niên bị trói lại với nhau.

Chuyện lạ bay nhanh như chớp khắp thành phố Recaneti. Ông thị trưởng, Đức Giám Mục và dân chúng lũ lượt tuôn đến chứng kiến hiện tượng lạ. Người ta xúm lại hỏi dồn dập hai nạn nhân.

Cậu anh bị giết đáp:

“Khi con thấy thế nào cũng chết, con tha thứ cho em con và phú mình trong tay Chúa trước tiên, rồi cầu xin chân phước Lukedio (Luchesio) mà mẹ con thường khuyên nhủ thành kính đặc biệt từ khi còn tấm bé. Và vị thánh dòng Phan Sinh này, không những đã phù trợ con trong lúc nguy tử, mà còn xin cho con được thoát khỏi Luyện Ngục và linh hồn về với xác để đóa tội lập công.

“Về phần con,” cậu em nói, “khi họ cột con với thi thể anh con để chôn sống, con cũng cầu xin chân phước Lukedio, và giục lòng ăn năn tội các trọn, cùng hứa sẽ vào dòng thánh Phanxicô, nếu được sống.”

Thân mẫu hai anh đóng các vai chính trong bi kịch, bà Luxuni đã chạy tới với những người đến trước nhất. Bà lặng đi trong suối lệ buồn vui. Khi bà nói được, bà kể bà đã có lòng tôn kính đặc biệt chân phước Lukedio như thế nào, đã dâng hai con chân phước từ khi mới lọt lòng mẹ, đã xin ngài đừng để con bà chết mất linh hồn. Chân phước đã làm hơn thế nữa...

Người anh được tái sinh, về nhà với mẹ và quyết làm một vị thánh giữa đời. Người em gia nhập dòng Phan Sinh, và đã nêu gương thánh thiện cho cả dòng.

III. KHẨN XIN CÁC ĐẰNG LINH HỒN RẤT HIỆU NHIỆM

Thánh Kinh dạy ta rằng những ai cứu trợ người nghèo sẽ được Chúa giải thoát trong những ngày xấu.

Trong ngày lễ các Đẳng Linh Hồn, Giáo hội áp dụng những lời đó cho những kẻ giúp đỡ các Đẳng Linh Hồn.

Câu truyện sau đây minh chứng lòng tri ân của các Đẳng Linh Hồn đối với những kẻ đã cứu mình.

Phretxen (Guillaume Ereyssen) là một người bán sách lớn ở Ba Lan, đã viết bức thư này cho cha Mongpho (Jacques Monfort), dòng Tên:

“Con viết để tin cho cha rõ là vợ con và con trai đã được ơn lạ lành bệnh. Đang khi con đọc quyển sách cha viết về sự nhiệt tình đối với các Đẳng Linh Hồn, người ta đến tin cho con là con trai con lâm một trọng bệnh gần hấp hối. Các thầy thuốc đều chạy cả, và con chuẩn bị tang lễ.

Con liền có ý nghĩ là có thể cứu bằng một lời khẩn với các Đẳng Linh Hồn. Sáng tinh sương con đã chạy đến nhà thờ và hứa sẽ biếu không 100 quyển sách của cha dạy cứu giúp các Đẳng Linh Hồn, nếu con trai con được lành bệnh hẳn.

Hết lòng tri ân, con phân phát 100 tác phẩm như đã khẩn. Ba tuần sau, nhà con bị một cơn bệnh làm run rẩy cả tứ chi. Nàng bị cấm khẩu và người ta đoán là sắp chết.

Bấy giờ con trở lại nhà thờ trước kia và khẩn, lần này, sẽ biếu tặng hai trăm quyển sách đó, để phổ biến sự tôn sùng Các Đẳng Linh Hồn cho nhiều người

hơn nữa.

Sau việc đạo đức đó, con về nhà và thấy người giúp việc chạy ra đón con và cho biết con bệnh đã thuyên giảm, bà đã nói được dễ dàng. Vài phút sau, nàng khác hoàn toàn và cùng đi đến nhà thờ cảm tạ ơn Chúa. Con liền phát sách như đã hứa.

Cha có thể tin chắc những điều con thuật lại trên đây, con ký chứng trước mặt Chúa. Con tha thiết xin cha giúp con tạ ơn Ngài đã thương ban cho con những hồng ân đó.”

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, chúng con quyết tâm tôn kính các thánh là những con cưng của Chúa, đặc biệt như thanh quan thầy của chúng con. Chúng con quyết tâm tôn kính các Đấng, cũng là những con cưng của Chúa đang lâm nạn.

Tha thiết xin Chúa cho chúng con luôn luôn thể hiện những quyết tâm đó.

NGÀY MƯỜI TÁM

I. LINH HỒN THỌ ÂN ĐẾN GIÚP TA TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP

Ta thấy các linh hồn, còn ở Luyện Ngục hay ở trên Thiên Đàng, đã hơn một lần che chở các ân nhân mình khỏi lửa đền tội, khỏi thù địch và khỏi mọi nguy an khác. Các linh hồn cũng an ủi trong lúc ưu phiền, và chữa khỏi bệnh nữa.

Cha Raynăng (Theopile Raynand) thuật lại giai đoạn sau đây, đã xảy ra trong thời đại Ngài.

Năm 1929 ở Đan (Dâle) nước Pháp, cô Bay (Hugucte Bay) có lòng sung kính các Đấng Linh Hồn, cô bị sung phổi, phải nằm liệt giường, có phen nguy đến tính mạng.

Bác sĩ thấy cần chích máu và đã vụng về cắt đứt động mạch tay trái nàng. Như vậy, càng mau chết hơn nữa.

Sáng hôm sau, vừa hừng đông, một thiếu nữ bận đồ trắng vào phòng nàng, và hỏi có muốn được thiếu nữ chăm sóc cho không? Bệnh nhân không có người giúp đỡ, vui vẻ đáp là không có gì sung sướng hơn.

Cô gái lạ liền nhóm lửa, hơ cho cô Bay đang lạnh run cầm cập. Cô ân cần giúp đỡ cô Bay từng li, từng tí. Và lạ thay, khi vừa đụng đến tay cô, vết thương lành ngay. Cô Bay nhìn khách lạ hết sức kinh ngạc, khách vừa nói sẽ trở lại và biến mất.

Chuyện lành bệnh kỳ lạ nhanh chóng bay khắp thành Đan. Thiên hạ sững sờ và chẳng hiểu gì cả.

Đêm đến khách lạ tái xuất hiện, cùng một y phục, cùng một phong cách. Và sau chào con bệnh, khách nói rằng:

“Cháu yêu quý, cháu biết dì là dì của cháu, dì tên Cônlanh (Lesnarde Collin) đã chết mười bảy năm nay, và đã để con thừa hưởng chút ít di sản của dì. Nhờ ơn Chúa, dì được rồi.

Chính Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa, mà suốt đời dì đã tận tình hiếu thảo. Mẹ đã ban cho dì phần rồi, là một ơn vô cùng trọng đại, vượt xa ngàn trùng các ơn khác. Bởi vì dì bị chết bất ngờ đang khi còn mắc tội trọng. Đáng lẽ dì đã phải sa hỏa ngục. Đức Trinh Nữ rất khoan dung đã giúp dì ăn năn tội cách trọn và dì được rồi, nhưng phải ở Luyện Ngục mười bảy năm nay.

Chúa ban phép cho dì về giúp đỡ con 40 ngày. Khi con lành bệnh, con vui lòng giúp dì hành hương 3 lần đến các thánh đường của Đức Mẹ, dì sẽ chỉ đến thánh đường sau hết dì sẽ được lên Thiên Đàng.

Đứa cháu sợ đó có thể là mưu thần chước quỷ, nên hỏi cha linh hướng là cha Rolăng (Rolan) dòng Tên. Ngài cho dùng các biện pháp thích ứng. Sau khi biết chắc là không phải là ma quỷ, cô Bay hỏi:

“Làm sao bà là dì Côlanh của con được, dì con trước kia là một bà gầy còm, nhăn nheo, còn bà hiện nay là một thiếu nữ xinh đẹp. Hơn nữa, dì con tính tình khó chịu, gặp một chút trái ý là cáu lên rồi, còn bà thì hiền lành, lễ độ, đầy kiên nhẫn và bác ái.”

Bà Côlanh đáp:

“Cháu nên biết là xác dì thối rửa dưới đất, và thân xác hiện nay được hình thành cách lạ để có thể ăn, nói với con. Tính hay bực tức và nóng giận đã được thay đổi với thời gian 17 năm trong Luyện Ngục. Và lại, được kiên tín trong thánh thiện, dì không thể còn có tính hư tật xấu nữa”.

Cảm phục dì, người cháu sung sướng được dì giúp đỡ trong 40 ngày quy định.

Người quá cố hiện về trong những giờ nào đó và biến đi liền. Bà chỉ nói với cháu và chỉ cho cháu thấy mà thôi.

Cô Bay đi hành hương như đã được yêu cầu, và sau hết giờ vinh quang đã điểm, bà đi sáng chói như một vì sao và mặt mày tràn đầy vinh phúc.

II. CÁC LINH HỒN THỌ AN BAY ĐẾN LÂM CHIẾN VỚI TA TRONG GIỜ LÂM CHUNG

Giờ lâm tử là giờ nguy hiểm nhất cho người tín hữu. Vì bảy giờ thù địch hỏa ngục ào ạt tấn công để chiến thắng.

Amôe (Amauer) là một nhân vật có tên tuổi, suốt đời sống đạo hạnh, đặc biệt, trong địa hạt bác ái với các Đấng Linh Hồn ở Luyện Ngục.

Anh bị ma quỷ tấn công ác liệt trong những giờ phút sau hết, anh phản công gắt gao và được may mắn từ trời, hăng đội linh hồn bay đến cứu viện.

Có tiểu đội bỏ nhào trên bọn ác quỷ để xua đuổi chúng.

Có tiểu đội vây quanh giường chàng để ngăn chặn và bảo vệ.

Có những tinh binh khác cúi xuống an ủi vỗ về anh.

Bấy giờ anh thở phào nhẹ nhàng và cảm động hỏi:

“Xin cho biết các ông là ai mà đến hỗ trợ tôi mọi mặt như vậy?”

Các linh hồn đáp:

“Chúng tôi là công dân nước Trời mà nhờ bạn đã cầu bầu khỏi Luyện Ngục, nay đang hưởng phúc Thiên Đàng”.

Nghe tin mừng đó, một nụ cười sáng láng nở trên mặt và anh nhẹ thở hơi cuối cùng.

Linh hồn anh trình diện Đấng Thẩm Phán Tối Cao, giữa những vị trạng sư đã đến cứu viện. Anh xứng được hưởng hạnh phúc vĩnh cửu và khai hoàn về trời giữa tiếng tung hô của chư thánh, anh đã được giải thoát khỏi Luyện Ngục.

Bà Giulia chết ở Lục Xâm Bảo. Linh hồn bà hiện về cùng một thiếu nữ để xin cầu nguyện.

Lần nào cô đi nhà thờ về rước lễ, linh hồn Giulia cũng đi theo. Đến khi dâng Mình Thánh Chúa, mặt bà bừng sáng lên sột mền giống như một Thiên Thần Xêraphim. Ngoài nhà thờ, không bao giờ bà hiện về. Cô gái hỏi lý do.

Bà kêu lên:

“À! Con không biết xa Chúa phải khôn khổ biết chừng nào, mỗi khi đã thấy Chúa! Không làm sao mô tả nổi. Ta được thu hút gặt gao tới Ngài bởi một ao ước cuồng nhiệt, một ưu tư không nguôi, một vượn tới không cưỡng nổi. Và sống thiếu Ngài, để đền tội, là cả mọi đau khổ lớn lao đến nỗi lửa đang sôi sục cháy xung quanh ta cũng như không. Để vui bớt nỗi sầu muộn xa Chúa, Ngài khoan hậu cho phép ta tái xuất hiện trong nhà thờ này, và để thờ kính ngài ở trần thế, cho đến ngày được Ngài làm nghiệp trên chôn Thiên Đàng.

Mặc dầu màn mầu nhiệm Thánh Lễ che khuất, sự hiện diện của Ngài làm ta ngây ngất vui sướng, đến nỗi ta chỉ sống vì Ngài. Ôi! Như vậy khi thấy Ngài nhân tiên thì sự hoan lạc sẽ đến thế nào nữa?”

Và bà Giulia khẩn khoản xin cô cầu nguyện, dâng thánh lễ, rước lễ cho bà được sớm tới ngày hạnh phúc lớn lao đó. Bà hứa sẽ tích cực giúp cô trong giờ lâm tử.

Cô hết sức hăng say làm các việc đạo đức nói trên, nên chẳng bao lâu thấy linh hồn sáng láng hơn mặt trời, bay lên Thiên Đàng.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, chúng con phải cố chinh phục cho được Chúa bằng sự nhiệt tình cứu giúp các Đấng Linh Hồn, để các ngài cùng lâm chiến với chúng con, nhất là trong trận chiến quyết liệt sau hết. Và nhất định chúng con sẽ toàn thắng để ôm trọn chiến lợi phẩm tuyệt vời là chính Chúa.

NGÀY MƯỜI CHÍN

I. PHÚC THAY NHỮNG NGƯỜI TIẾP CỨU CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Thánh tiên sĩ Augustinô thường nói: “Tôi cầu nguyện cho những người quá cố, để khi các ngài lên chốn vinh quang muôn thuở, chính các ngài lại cầu nguyện cho tôi.”

Thánh Brigita khẳng định đã nghe vang lên giữa lửa Luyện Ngục lời này:

“Xin ban phần thưởng cho mọi người đã cứu giúp chúng tôi trong cơn khốn khó.”

Một lời khác mạnh mẽ hơn: “Ôi Chúa là Chúa Trời con, xin hãy dùng quyền năng vô lượng của Chúa, xin hãy thưởng gấp trăm mọi kẻ còn sống đến tiếp viện chúng con bằng kinh cầu bầu và đưa chúng con lên ánh sáng của Chúa.”

Thánh nữ cũng thuật lại đã nghe một Thiên Thần hô to: “Phúc thay người nào ở thế gian này đã tiếp cứu các lời cầu nguyện và các việc phúc đức”.

Thánh Phêrô Đamiên mồ côi rất sớm. Được một người anh nhận nuôi, nhưng bị bạc đãi tàn nhẫn, ngài chịu tất cả mọi điều thiếu thốn, cả quần áo cũng không đủ che thân.

Ngày kia, đi đường ngài lượm được một đồng bạc. Nghèo rớt mòng tơi, vớ được một đồng tiền tưởng đâu là kho báu, ngài rất vui mừng và đầy óc tính toán, đem dùng vào hàng trăm việc.

Nhưng sau khi nghĩ kỹ, ngài quyết định đem bạc xin một thánh lễ cho các Đẳng Linh Hồn trong Luyện Ngục.

Các linh hồn đó trả công ngay. Dự Thánh Lễ cầu cho các linh hồn xong, ngài vừa ra khỏi nhà thờ, liền được người anh khác đón ngài về nhà, tận tình chăm sóc, cho ăn học chu đáo.

Nhờ đó, ngài đã trở thành linh mục, Giám mục, Hồng Y và nhất là một vị đại Thánh.

Đành chịu thiếu thốn, cả những điều cần thiết, để cứu giúp các Đẳng Linh Hồn, như thánh Đamiên, chúng ta chắc sẽ được thưởng quá mức trông chờ ở đời này và nhất là ở đời sau.

II. MỘT CUỘC ĐỀN TẠ

Ở Brotan nước Pháp, có một anh Môngten rất đạo đức. Người ta đặc biệt lưu

ý đến anh về lòng bác ái vô biên của anh đối với các Đấng Linh Hồn. Anh thường đọc kinh, bố thí và đền tội cho họ. Không bao giờ đi ngang nghĩa trang mà anh không dừng lại đọc kinh cầu cho các linh hồn.

Chúa cho biết mỗi nhiệt tình đó rất đẹp lòng Người bằng một việc lạ cả thể.

Khi người giáo hữu đạo đức này lâm trọng bệnh. Anh liền xin một linh mục cho rước Mình Thánh Chúa.

Khi người linh mục đi về, đến một nghĩa trang, không bước đi được nữa, vì ngài cảm thấy như có một sức thiêng ghì ngài lại. Ngạc nhiên, kinh hãi, ngài nhìn quanh và thấy cửa nhà thờ mở. Ngài nhớ kỹ là khi đi đã đóng chặt cửa, khóa hai lần, vì là ban đêm.

Đang khi ngài đang tự hỏi như thế nghĩa là gì? Ngài nghe trong nhà thờ một tiếng ca vọng ra:

“Hỡi hài cốt hãy nghe lời Chúa, hỡi những kẻ chết, hãy đứng lên, hãy đến đây tất cả những ai đã gia nhập Thiên Đàng, để cùng nhau cầu nguyện cho ân nhân của chúng ta vừa tạ thế. Sự biết ơn đòi chúng ta phải như vậy. Chúng ta không thể bày tỏ đủ mối tri ân đối với bao ân huệ do lòng đạo đức quảng đại, người mang lại cho chúng ta, nhất là chúng ta, đang chờ đợi sự sống lại chung quanh nghĩa trang này.”

Một loạt tiếng ồn ào náo lên ngay chung quanh vị linh mục đang bàng hoàng... Các hài cốt ra khỏi mồ sắp lại thành vô số người sống lại. Liền đó, thánh đường sáng rực lên. Các người chết tập trung lại và ca trang trọng, oai hùng, thánh thót, du dương ...

Sau đó, cũng tiếng nói đã hiệu triệu tập trung các người chết khi nãy, ra lệnh cho họ trở về mộ phần cũ. Các đèn trong nhà thờ tắt ngay đồng loạt.

Vị linh mục, này giờ kinh hoàng như trời tròng tại chỗ không dám thở và được trở về tự do.

Ngài chạy đi thuật lại thị kiến cho cha xứ, cũng ngỡ ngàng và nghi nan, không biết câu chuyện thực hư thế nào. Trong khi ngài bảo mấy chú chạy đi xem Môngten còn sống hay đã chết, thì có một người gõ cửa nhà xứ đem tin anh đã qua đời ngay lúc thị kiến.

Vô cùng xúc động, vị linh mục dành chuỗi ngày còn lại của ngài hăng say, sốt sắng, liên tục cầu nguyện, ăn chay, hãm xác, bố thí cầu cho các Đấng Linh Hồn và tích cực cổ vũ kẻ khác nhiệt tình với các ngài.

III. CỨU GIÚP CÁC ĐẰNG LINH HỒN SẼ ĐƯỢC CỨU GIÚP LẠI

Thánh Catarina rất ân sủng trước mặt Chúa. Nhờ đó ngài đã thi ân bố đức cho người sống và kẻ chết. Ngày kia, trong khi cầu nguyện tại nhà thờ thánh Phêrô ở La Mã, bà thấy một bà lạ, bận áo trắng, áo choàng đen và lúp khăn trắng. Phụ nữ ấy lại gần chào bà và thúc giục cầu nguyện cho một linh hồn đồng hương với bà.

Catarina hỏi tên người quá cố, người phụ nữ ấy đáp: “Cô tên là Gidda, người Thụy Điển như bà, vợ của anh bà, nhờ bà cầu cho cô.”

Catarina xin khách cùng đi gặp mẹ bà là thánh Brigita, để tự mình báo tin dâu bà đã qua đời. Khách đáp là không được phép đi thăm như vậy, mà chỉ được phái đến gặp bà mà thôi. “Bà cũng đừng nghi nan điều tôi tin cho bà: Một phái viên từ Thụy Điển mang đến cho bà một vương miện bằng vàng do người quá cố trời lại. Đương sự sẽ minh xác tin này.”

Đoạn khách biến mất. Ngạc nhiên vì khách biến đi thình lình như vậy. Catarina hỏi các người khác ở trong nhà thờ có thấy khách đi phía nào không? Mọi người cho biết có nghe nói mà không thấy người.

Catarina vội vã đến trình mẹ tin mới đó và những hoàn cảnh bất thường đã xảy đến.

Brigita dịu dàng mỉm cười cho biết tin đó đích xác. Đấng Cứu Thế đã chiếu cố cho chính bà biết điều đó trong lúc cầu nguyện. Và Chúa cũng cho bà biết khách lạ đến trong Vương Cung Thánh Đường chính là người quá cố chết lành được phép về để xin cầu nguyện. Bà thêm: “Để tỏ lòng biết ơn kỷ niệm gởi từ xa là vương miện vàng, hai mẹ con phải làm tất cả những gì có thể làm được cho người quá cố thân yêu ấy. Vật lưu niệm cũng đến La Mã liền do Ingovan, sĩ quan của hoàng tử Sác, con của thánh Brigita (Ingevald, Charles). Vương miện thật đẹp và thật quý giá: người quá cố khi còn sống thường đội trong triều vua Thụy Điển. Tặng phẩm phong phú đó đến đúng lúc hai mẹ con thánh không còn một chút tài sản.

Brigita và Catarina tiếp tục cầu nguyện, ăn chay, rước lễ hàng ngày, bố thí và chịu mọi thứ khắc khổ. Hai mẹ con đã cứu thoát mau lẹ linh hồn Gidda.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, chúng con không còn nghi ngờ quyền năng Chúa ban cho các Đấng Linh Hồn sau khi được giải thoát. Xin Chúa giúp chúng con biết sùng

kính các ngài, cầu xin các ngài trong mọi khi, mọi lúc, trong cuộc hành hương về Quê Trời.

NGÀY HAI MƯƠI

LÀ SỨ GIẢ CỦA ĐỨC TRINH NỮ, CÁC ĐẶNG LINH HỒN ĐƯỢC PHẢI ĐI CỨU VIỆN CÁC TỘI TỐ CỦA NGÀI

Đức Trinh Nữ đã nhiều lần dùng các Đặng Linh Hồn trong Luyện Ngục để làm cho các tội nhân ăn năn trở lại, và cứu những tội tở Ngài khỏi những tai ương vong mạng.

Tại thành phố ở tiểu Quốc Aragon, nước Tây Ban Nha, một lãnh Chúa đã cưới một bà vợ rất đẹp và nhân đức.

Một lãnh Chúa khác cố ve vãn cô cho được. Cô cự tuyệt. Nhưng quyết tâm bán sê, anh chàng rình ở đường đi lối về, đứng cả hàng giờ trước cửa sổ nhà cô.

Anh chồng ghen tức ghen cô, ngày đêm không ngớt canh giữ người đẹp. Tuy không bắt được một mảy may tư tình nơi vợ, người chồng cố giết cho được người tình địch.

Vậy một buổi sáng kia, anh cùng vợ và một người giúp việc về nông trại. Đến tối, anh ta gọi vợ vào một phòng kín, khóa cửa, để một mảnh giấy trên bàn với một khẩu súng lục, rồi buộc vợ phải viết những lời anh ta đọc.

Anh ta bảo: “Nếu em từ chối, anh sẽ giết em ngay.”

Luống cuống và khiếp sợ, cô chịu viết gấp. Đó là bức thư gửi cho vị lãnh Chúa si tình, mời đến gặp cô tại nơi đó trong khi chồng vắng mặt: đến đêm nọ, giờ nọ tình quân sẽ thấy một cái thang bắt vào tường trong vườn hoa, thang sẽ đưa tình quân lên cửa sổ để vào một cách an toàn.

Thư đến giao cho người giúp việc để kín đáo trao tặng tay người tình hờ. Nhận được thư, anh chàng cuống lên vì sung sướng, đọc đi, đọc lại và hôn lấy, hôn để mảnh giấy màu.

Giờ hạnh ngộ sắp đến, anh nhảy lên con tuấn mã và phi nước đại. Trên đường, anh thấy những người bị tử hình còn chịu treo lủng lẳng. Theo tục lệ tiểu quốc Aragon, các thi thể phơi bày như vậy để cho các tên ăn cướp khiếp sợ.

Trước cảnh tượng đó, anh nhớ lại ngày hôm ấy chưa lặn hạt như thường lệ để cầu nguyện cho các Đặng Linh Hồn. Gò cương dừng lại, anh sốt sắng đọc một thôi 50 lần Ave Maria con dâng lời chào Mẹ.

Rồi tiếng vó ngựa lại vang lên ngày một nhanh...

Bỗng một tiếng hô lớn: “Dừng lại, đừng tiến xa hơn nữa.”

Chàng kỵ mã nhìn khắp, nhưng chẳng thấy gì, ngoài các cây ma.

Vó câu lại nhịp nhàng tiến tới. Tiếng nói khi nãy lại vang lên: “Hãy dừng lại, ta bảo, đừng tiến lên nữa!”

Không chút ngại ngùng, anh xuống ngựa và xem xét các thi thể, bị quạ ăn hết phân nửa, để tìm ai còn sống sót không?

Dừng trước một cái xác, anh nghe một tiếng van nài: “Kính xin lãnh Chúa, hãy thương xót, cắt giùm sợi dây.” Anh giúp cắt đứt sợi dây theo yêu cầu và cái xác rơi xuống đất, xác liền lồm cồm đứng dậy.

Người được tái sinh muốn theo vị lãnh Chúa, nhưng lẽ tất nhiên là anh chỉ muốn một mình một ngựa.

Nhưng, anh kia nói tiếp: “Quan lớn đâu có biết, cuối đường dong ruổi, một đại biên đang chờ quan lớn, tử thần đang rình rập. Tôi muốn cứu ngài để đền ơn.”

Vị lãnh Chúa cảm thấy như anh chàng biết được ý định của mình, không phản đối nữa và thuận để ông bạn mới cùng lên ngựa.

Không mấy chốc đã trông thấy chỗ hẹn hò. Cái thang đã được bắt vào tường trong vườn hoa. Vị lãnh Chúa muốn nhảy, bay gấp lên thang. Nhưng người bạn can:

“Không được, đó là cái bẫy, để tôi lên trước hầu quan lớn khỏi bị sập bẫy. Quan lớn đưa tôi mượn mũ và áo choàng.”

Cải trang xong, anh leo lên thang, băng qua cửa sổ vào nhà. Lập tức có tiếng khí giới khua động, những lời dọa nạt kích bác, những tiếng giận dữ, những giằng co, đập đánh, và sau mấy giây, một xác người bị ném qua cửa sổ, rơi xuống chân tường. Tuy nhiên xác ấy vùng dậy và bảo lãnh Chúa:

“Nhanh lên! Lên ngựa và tẩu thoát gấp!”

Sau một quãng đường xa, người bạn tái sinh nói: “Bây giờ ngài đã thấy chưa? Ngài có hiểu người ta tiếp đón ngài nồng hậu như thế nào chưa? Người chồng chờ ngài để chặt đầu, ngài hãy nói, nếu y đã thành công thì bây giờ linh hồn ngài ở đâu?”

“Vậy ngài hãy cảm ơn Đức Mẹ từ bi nhân hậu, đã cứu ngài, vì ngài đã trung

thành lần hạt mỗi ngày.

“Ngài hãy cảm ơn các Đấng Linh Hồn đã đền ơn ngài những gì ngài đã làm cho chư vị đó.

“Hãy đổi đời và hãy học biết kính sợ Thiên Chúa.”

Nói đoạn, người lạ xuống ngựa, tuyên bố là đương sự được phái đến từ bên kia cuộc đời để cứu lãnh Chúa khỏi chết và quăng vào hỏa ngục. Anh ta tự treo vào trụ như cũ và một phút sau, trở lại thành một thân ma.

Còn vị lãnh Chúa, về nhà với những tâm tình như thế nào? Xao động đến cực độ, anh quyết hiến trọn đời cho Chúa, ngày đêm ăn chay đền tội, làm việc phúc đức và trở nên một tấm gương thánh thiện sáng ngời.

LỜI NGUYỆN

Ôi! Lạy Mẹ Maria muôn vàn kính mến, chúng con nghe câu chuyện mà cảm thấy kinh hoàng, run rẩy không phải vì câu chuyện rùng rợn, nhưng vì thấy hỏa ngục... gần kề gang tấc... Nếu không có Mẹ cứu giúp.

Chúng con nguyện hết lòng làm con Mẹ và tôn kính các Đấng Linh Hồn.

NGÀY HAI MƯƠI MỐT

I. CỨU GIÚP CÁC ĐẰNG LINH HỒN LÀ CÓ SẴN LUẬT SƯ BIỆN HỘ CHO MÌNH

Người nào dành những công đức để cứu giúp các Đẳng Linh Hồn là dành phần chắc cho mình những lời cầu nguyện. Những ân sủng và những công nghiệp. Người đó thuê sẵn những trạng sư tài ba và tận lực để biện hộ cho mình được mọi sự cản dưng ở đời này và phần rỗi đời sau.

Các Thiên Thần giữ mình, các Đẳng Linh Hồn sẽ thưởng cho các kẻ đó gấp trăm điều mình làm cho các Đẳng Linh Hồn. Các thánh nữ cũng thưởng công như vậy. Còn phần thưởng nào mà Chúa không ban cho kẻ ấy, là kẻ đã giúp cho các Đẳng Linh Hồn mà Ngài đã cứu chuộc và thương yêu vô cùng.

Doni Lơ Sắttơơ (Denis Le Chartreux) kể rằng: “Thánh Giêtrudê dâng ngày cho Chúa, hằng say đọc kinh, làm việc lành, bố thí, hãm mình... để nâng đỡ các Đẳng Linh Hồn. Chúa cho bà biết nhiều linh hồn nào cần những việc đạo đức hơn hết. Bấy giờ bà lại tặng gấp bội cho các linh hồn đó những lời cầu nguyện và những việc đền tội.

Thường thường các linh hồn đó, khi được siêu thoát, hiện về cảm ơn và ca tụng thánh nhân.

Giêtrudê sống thánh như vậy cho đến già. Bà nằm trên giường hấp hối. Ma quỷ tìm cách cám dỗ bà: cứu cho nhiều linh hồn ra khỏi Luyện Ngục để rồi đến thế chỗ họ, vì đã dâng hết mọi công nghiệp và không giữ lại gì hết cho mình.

Thánh bắt đầu than thở: “Khốn thân tôi chừng nào. Ít lâu nữa, tôi sẽ chết, tôi phải tính sổ hết sức rành mạch cả đời tôi. Làm sao tôi có thể thoát khỏi Luyện Ngục, vì tôi đã không giữ lại cho tôi một chút công nghiệp gì. Chúa ôi! Chúa có dành cho con một Luyện Ngục lâu dài và khủng khiếp, vì con đã quá rộng rãi với kẻ chết không?”

Bấy giờ bà thánh thấy Chúa, Chúa hỏi: “Sao con quá buồn phiền như vậy?”

Bà đáp: “Lạy Chúa, con sợ chết, rồi đến nơi đền tội lâu dài, vì con đã dâng mọi công nghiệp có thể đền tội cho các Đẳng Linh Hồn, như Chúa đã biết.”

Chúa mỉm cười đáp: “Con gái của Cha, để con biết là lòng bác ái của con đối với các linh hồn kia đẹp lòng Cha dường nào, Cha cho con biết là con không phải vào Luyện Ngục. Hơn nữa, như Cha hứa một trả gấp trăm cho những kẻ

phục vụ Cha. Cha tặng vinh phúc trên trời cho con để xứng công trình con đã cứu trợ các người quá cố. Tất cả các linh hồn con đã nâng đỡ sẽ đến đón con và đưa con vào Thiên Đàng giữa những bài hoan ca.”

Thánh nữ được Chúa xác quyết như vậy, hết sức vui mừng. Vừa đưa tin lành ấy cho các di phước, thánh nữ tắt thở, mở mắt lóng lánh hào quang rực rỡ.

II. CHÚA CHE CHỖ NHỮNG KẺ KÍNH TÔN CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Thế kỷ thứ XIX, có anh Lantani hết lòng sùng kính Đức Mẹ, đồng thời cũng rất tôn kính các Đấng Linh Hồn. Tối nào, anh cũng đọc kinh cầu Đức Mẹ để xin cho các Đấng Linh Hồn được rỗi.

Anh trực tánh nên thường nặng lời với những kẻ bất lương. Bọn này ghen tức, để nhử cái gai khó chịu, đã nhiều lần muốn giết anh.

Một đêm kia, người Kitô hữu tốt lành đó đang ngủ trên giường, đôi phương nhảy vào phòng anh. Chúng tuốt gươm ra chém, nhưng tưng hửng: “áo quần thì còn đó mà người thì biến đâu mất. Chúng tưởng anh nằm ở phòng khác. Chúng tìm tòi khắp nơi và ra về giận dữ vì thất bại. Chúa cho chúng không thấy anh là để thưởng anh đã có lòng sùng kính sốt sắng các Đấng Linh Hồn.

Một đêm khác, đi xa về mệt nhọc, anh cũng đọc kinh cầu Đức Mẹ: nhưng đọc được nửa kinh, thì ngủ thiếp đi.

Bọn thù địch vẫn luôn luôn rình mò. Chúng ập vào và tuyên bố chuyến này chắc ăn quá. Nhưng lại tiu nghỉu: chúng chỉ thấy một thầy ma bị bỏ đói. Trước cảnh hải hùng đó, chúng vội vã khước tẩu mã. Chúa chỉ giấu phần nửa tội tớ Người, bởi vì anh chỉ đọc nửa kinh cầu.

Khi thức dậy và nghe tự sự, anh hứa từ nay sẽ đọc trọn kinh cầu.

Sáng hôm sau, bọn thù địch gặp anh bình an vô sự, tưởng là đã gặp ma và kinh hoàng. Hai bên bắt tay, dĩ hòa vi quý. Bọn địch kể lại hai cuộc mưu sát bất thành và xin anh giải thích hai hiện tượng là lòng kia.

Anh ngược mắt nhìn trời như thăm cảm ơn hồng ân lãnh nhận và tuyên bố: “Chỉ có Đức Trinh Nữ Maria và các Đấng Linh Hồn mới làm được.”

Hết sức cảm phục lòng tri ân chiếu cố của các Đấng Linh Hồn, bọn đôi phương đổi đời và đặc biệt tôn kính các Đấng Linh Hồn ở Luyện Ngục.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, chúng con nguyện đổ đôn mọi công đức cho các Đấng Linh Hồn

để mưu phần rồi chắc chắn cho mai hậu.

Tha thiết xin Chúa Thánh Linh soi sáng thật nhiều, thật mạnh để chúng con được xác tín.

NGÀY HAI MƯƠI HAI

I. KHÔN NGOAN NHẤT LÀ LUÔN LUÔN LẬP CÔNG ĐÈN TỘI TRƯỚC KHI CHẾT

1. Một dì phước Đaminh ở Mantoue, tên là Paula sống chết thật là đạo đức. Dì chết, xác đưa vào nhà thờ. Cả dòng sốt sắng xướng bài tử ca.

Chị Têphanô Canhdana (Etiennette Quinana) là bạn cố tri càng nhiệt tình với bạn hơn nữa, xoắn xít bên hòm.

Bỗng chốc, người chết để rơi một tượng chuộc tội nhỏ, đưa tay ra nắm lấy tay bạn và ghì chặt đến nỗi không sao giựt tay ra được. Người ta làm đủ cách hơn một tiếng đồng hồ, tay vẫn nắm tay. Bấy giờ Mẹ bề trên ra lệnh cho dì Paula, nhân danh đức vâng lời, phải bỏ tay dì Canhdana ra. Người chết vâng lời ngay.

Nắm tay chặt kia có ý nghĩa gì? Dì Paula cho dì Canhdana biết đó là sự van xin gất gao phải cứu viện giữa những đau khổ ngập trời. Dì nói: “Ôi! Nếu bà biết được bọn quỷ dữ tung hoành như điên để cướp giật lần cuối linh hồn ta khi lâm chung! Biết chí nghiêm thế nào Quan Xét Tối Cao! Biết việc tra xét kỹ chừng nào các lỗi lầm hết sức nhỏ mọn! Rồi phải đền tội thế nào trước khi lãnh thưởng và phải trong sạch thế nào để được vào Thiên Quốc.

Vậy hãy cầu nguyện cho tôi. Hãy đứng trung gian giữa tôi với Chúa! Cầu nguyện, cầu nguyện, và đền tội cho tôi.”

2. Tại dòng Phanxicô Balê, một tu sĩ qua đời. Mọi người đều gọi ngài là vị thánh sống, một Thiên Thần làm người.

Trong dòng có luật buộc, mỗi cha phải dâng ba thánh lễ cho một thành viên qua đời.

Nhưng một cha nghĩ: dâng ba thánh lễ làm gì vô ích cho một vị thánh như vậy, vì ngài đã bay thẳng lên trời. Sau một vài ngày, cha thỉnh linh thấy tu sĩ quá cố hiện về trước mặt và thăm thiết van nài: “Em khẩn khoản xin anh thương xót em.”

Ngạc nhiên nghe người hiện về cầu khẩn như vậy, cha ấy đáp: “Ê, này hồi linh hồn thánh thiện, cần ta giúp đỡ gì?”

“Em đang bị giam cầm trong Luyện Ngục, đang chờ ba thánh lễ anh dâng cho em. Nếu anh thi hành luật buộc đó, em lên ngay Thiên Đàng.”

“Ôi, anh hân hạnh làm ngay, nếu nghĩ là em cần. Anh tưởng với cuộc đời rất thánh thiện của em, em nhận ngay mũ triều thiên khi chết đoạn. Chẳng phải em là người nhiệt tình hơn hết mọi việc đạo đức của dòng sao? Ai cũng ca ngợi em và cố bắt chước em. Ngoài thần vụ, em đã không đọc kinh và hãm xác thường xuyên, biến đời em thành một tác động nhân đức liên tục sao? Không, anh đã không bao giờ có thể tin còn một Luyện ngục nào cho em cả.”

Tu sĩ quá cố nhấn mạnh: “Than ôi! Than ôi! Không ai tin, không ai hiểu Chúa xét xử và trừng phạt nghiêm khắc biết chừng nào! Ngài thánh thiện vô cùng, nên thấy rõ trong các việc tốt lành nhất của ta, những góc cạnh bất hảo và không đẹp lòng Ngài. Thần thánh cũng còn không trong sạch trước mặt Ngài huống chi chúng ta là người phạm tục.

II. CÁC ĐẢNG LINH HỒN RÌNH CƠ HỘI ĐỂ ĐÈN ƠN

Xăngđôvan, tổng Giám mục Xêvin (Christophe Sandoval Seville) khi còn là một cậu bé, đã bố thí cho người nghèo một số tiền lớn, tiền người ta cho cậu để tiêu xài theo sở thích.

Lòng sùng kính Các Đảng Linh Hồn trong Luyện Ngục của cậu ngày một lớn lên với năm tháng. Vì các Đảng Linh Hồn, lắm khi cậu cho kẻ cơ bản cả các thứ cần thiết. Một lần ở đại học Luyanh, cha mẹ gửi tiền chậm cho anh không còn một đồng dính túi, không có cả tiền ăn nữa.

Buồn rầu không có gì để biếu cho người nghèo xin bố thí, vì lòng yêu mến các Đảng Linh Hồn, anh vào nhà thờ để ít nhất là cầu nguyện cho các Đảng Linh Hồn thân yêu ấy.

Anh đang sốt sáng đọc kinh thì một thanh niên tuần tú, y phục du lịch, muốn gặp.

Thanh niên cho anh tin tức của hầu tước Dania là thân phụ, của các người thân thuộc khác, y hệt như anh ta, vừa ở Tây Ban Nha đến. Sau cùng, anh mời anh đi dùng bữa ở khách sạn. Xăngđôvan nhận lời ngay vì đã nhin đói cả ngày. Hai người đồng bàn và tiếp tục hàn huyên.

Sau đó khách trao cho anh một số tiền để tùy nghi xử dụng và cáo biệt.

Đến sau, Xăngđôvan hết sức tìm kiếm, nhưng không bao giờ có thể biết được tông tích người giúp đỡ mình kín đáo đó. Còn số bạc thanh niên trao, không khi nào ai đòi cả, và đúng y như số tiền cần dùng đợi nhà gọi lên.

Anh tin chắc là ơn Chúa đã phái một trong những linh hồn, mà anh đã cứu thoát khỏi Luyện Ngục bằng cầu nguyện và bố thí, đã hiện về giúp đỡ anh.

Đức Colêmăng VIII xác tín như vậy khi nghe thuật lại giai thoại đó. Đức Giáo Hoàng bảo anh có nhiệm vụ quảng bá sự việc này hầu khích lệ tín hữu gia tăng cầu nguyện và bố thí để giải phóng các Đấng Linh Hồn.

Xăngđôvan, khi trở thành Tổng Giám Mục, cũng trở thành một đại tông đồ nhiệt thành truyền bá sự yêu mến các Đấng Linh Hồn trong Luyện Ngục.

Chúng con quyết tâm trở thành một đại tông đồ truyền bá lòng yêu mến các Đấng Linh Hồn trong Luyện Ngục.

III. TRẢ ƠN NGHĨA ĐÈN GẤP TRĂM

Mineti là một phụ nữ nghèo khổ ở Nap (Naples) nước Ý. Ngày đêm cô van xin Chúa chồng ra khỏi tù ngục, vì tội nghèo, không trả nợ được.

Cô trình bày nỗi cơ hàn mình cho một người phú hộ và được y cho ba đồng.

Buồn nản và tuyệt vọng, cô chạy vào nhà thờ nài xin Chúa là Đấng phù hộ những kẻ thanh bần. Cô đắm đuối trong lời cầu nguyện và trong nước mắt, bỗng cô nghĩ đến các Đấng Linh Hồn trong Luyện Ngục. Cô thường nghe kể những nỗi đau khổ và lòng biết ơn của các vị ấy. Được vui sâu với ý tưởng đó, cô vội vã vào nhà cha xứ, dâng ngài mấy đồng người phú hộ đã cho, để xin một lễ cầu cho các Đấng Linh Hồn.

Sáng hôm sau, linh mục dâng lễ, Mineti sốt sắng tham dự. Cô trở về, hy vọng tràn lòng, nhưng đầu vể dăm chiêu.

Một cô lão gặp cô và hỏi tại sao có vẻ buồn nản như thế?

Cô kể lễ ngọn nguồn. Ông cụ hết sức cảm động trước sự quẫn bách của thiếu phụ, lấy bút viết ngay mấy chữ và bảo cô đến trao cho người theo địa chỉ.

Cô vội vã đến nơi chỉ định và trao giấy cho chàng kỵ mã. Anh chàng mở giấy ra và bàng hoàng, khi nhận dạng chữ của cha mình, đã chết cách đó mấy tháng.

Anh sững sốt, hỏi dòn dập với một thái độ run run: “Thư này ở đâu? Khi nào? Ôi! Những dòng chữ thân yêu! Những khúc ruột của lòng tôi!”

Người phụ nữ cũng ngạc nhiên không ít, đáp lại: “Thưa ông, của ông cụ già khả kính, nhân hậu, gặp em dọc đường, hỏi thăm tình cảnh của em và bảo mang đến cho ông mảnh giấy đó. Em không biết gì cả, vì ông cụ không giải

thích gì hết. À ông, kia bóng của ông cụ trên tường.”

Càng ngạc nhiên hơn nữa, anh cầm giấy đọc to: “Con, ba vừa ra khỏi Luyện ngục nhờ một thánh lễ của người phụ nữ nghèo khó này đã xin cho các Đẳng Linh Hồn. Chính người ấy mang mấy chữ này cho con; hiện người này đang phải nghèo túng hết sức. Ba xin con giúp đỡ bà.”

Anh đọc đi, đọc lại như muốn nuốt những dòng chữ thân yêu và áp úng qua dòng châu lệ lả chả:

“Bà chị quý mến, một ít tiền bạc của chị đã mở cửa Thiên Đàng cho người đã cho tôi sự sống; đến phiên tôi, tôi xin bảo đảm đời sống cho chị và gia đình chị nữa; chị sẽ có đủ mọi thứ cần dùng, tôi hứa như vậy.”

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, phần khởi biết bao khi chúng con cứu giúp Các Đẳng Linh Hồn!

Vị Hồng Y thánh thiện Hugues đã khẳng định: “Dù là một việc bác ái nhỏ nhỏ đối với các Đẳng Linh Hồn cũng sẽ được ơn đền nghĩa đáp quá sức tưởng tượng.”

Chúng con quyết tâm tận lực giúp đỡ các Đẳng Linh Hồn.

NGÀY HAI MƯƠI BA

I. ĐÈN ƠN NGAY VÀ RẤT HẬU

Năm 1827, ở Balê có một đầy tớ nghèo khổ tên là Toanết (Toinette). Cô có một thói quen thánh thiện là hằng tháng xin lễ và dự lễ cho các Đẳng Linh Hồn.

Đề thử thách, Chúa cho cô lâm bệnh lâu dài, đau đớn kinh khủng, bị mất việc và tiêu gần hết tiền dành dụm.

Ngày bình phục và có thể ra đi tìm việc, cô chỉ còn đúng số tiền để xin một lễ. Cô đi ngang nhà thờ thánh Âtác (Eustache) và cầu nguyện lâu giờ và sốt sắng.

Thấy một linh mục trên bàn thờ, cô nhớ tháng đó chưa xin lễ cho các Đẳng Linh Hồn. Nhưng làm sao đây? Chỉ còn hơn hai mươi xu để ăn trưa.

Một cuộc phân đấu giữa cơn đói và lòng yêu mến các Đẳng Linh Hồn diễn ra trong cô. Lòng thương các Đẳng Linh Hồn đã thắng. Cô tự nhủ: “Rất cùng Chúa thấy là vì Ngài và sẽ không bỏ mình.” Cô đi xin lễ và dự lễ sốt sắng như thường.

Rồi cô tiếp tục lên đường đầy lo âu.

Trong cơn bối rối, cô thấy một thanh niên xanh xao, bộ điệu quý phái đến gần và hỏi:

“Cô đi tìm một chỗ làm phải không?”

“Thưa ông, vâng!”

“À, vậy thì cô hãy đến đường đó số đó; tôi tưởng cô sẽ có việc và sẽ được toại nguyện.”

Và anh chàng biến mất, không kịp nghe những lời cô cảm ơn.

Khi đến địa chỉ đã báo, cô thấy một nữ tỳ ở trong nhà đi ra lẩm bầm những tiếng phàn nàn và nóng giận. Toanết hỏi cô ta:

“Có bà chủ ở trong nhà không?”

Người nữ tỳ đáp: “Có lẽ có, có lẽ không. Ăn thua gì nữa mà xen vào. Chào vĩnh biệt.”

Toanết run run bấm chuông và một tiếng dụi dàng bảo vô. Cô đứng trước một

bà cụ già, dáng điệu khả kính, bà bảo cô xin gì thì cứ trình bày.

“Thưa bà, sáng nay, con được tin bà cần một tớ gái, và con đến gặp bà đây: người ta đoán là bà sẽ niềm nở nhận con.”

“Nhưng cháu cung ơi! Điều con nói thật khác thường: bởi vì sáng nay bà không còn ai cả, từ nửa giờ đây thôi, bà đã đuổi cô gái giúp việc hỗn hào và không có bóng một ai cả, trừ con đó với bà, ai mách con đến đây?”

“Dạ thưa, một người đàn ông trẻ, con gặp ngoài đường.”

Bà cụ không thể hiểu người thanh niên đó là ai, khi đó Toanét ngược mắt lên tường thấy treo một chân dung, cô liền trình:

“À! Thưa bà, đừng tìm đâu lâu lắc hơn nữa: kia chân dung trên tường, đúng là mặt mày người thanh niên đã nói chuyện với con, anh bảo con đến gặp bà.”

Nghe vậy bà chủ nhà kêu lên một tiếng lớn và gằn như bất tỉnh. Bà bảo cô kê lại tự sự. Cô trình: Nào lòng yêu mến Các Đấng, nào thánh lễ cầu cho các linh hồn khi sáng, nào cuộc gặp gỡ chàng thanh niên. Nghe vậy, bà ôm lấy cô hôn lấy hôn để và nói:

“Con sẽ không phải là người giúp việc của bà và ngay bây giờ, là con gái của bà, chính con trai má, đưa con một mà con đã gặp, đưa con trai, chết đã hai năm nay, mà con đã cứu ra khỏi Luyện Ngục, má không thể nghi ngờ nữa. Má khen ngợi con và chúng ta hãy cùng nhau cầu nguyện, hãm xác, làm việc thiện cho tất cả những ai đau khổ trong chốn Luyện Hình.

II. MỘT ĐOÀN TINH BINH CỨU TỬ CHO MỘT AN NHÂN

Cha Luy Monaci có lòng tôn sùng tốt mức Các Đấng Linh Hồn.

Ngày kia ngài hành trình một mình. Tối đến ngài phải qua một cánh đồng hoang vắng, ngài bước nhanh để tìm nhà ẩn náu qua đêm. Ngài lần hạt cầu cho các Đấng Linh Hồn để xin khỏi mọi tai nạn luôn bén gót.

Chúa thưởng công ngay cho ngài.

Gần nhà linh mục định vào trọ. Có hai tên ăn trộm đang chực sẵn. Chúng thấy ngài đi tới, định tâm thịt cho được con mồi. Chúng núp trong bụi để chờ. Bỗng chúng nghe tiếng kèn nhà binh. Chúng vội ngẩng đầu xem: cha đi nhanh như vậy, trước ngài một tên thổi kèn, chung quanh ngài, một đoàn quân võ trang che chở ngài.

Còn cha Monaci không chút ngại ngùng, yên dạ niệm châu như đang tiến

bước một mình.

Các tên gian manh cho là mình lầm thấy một tu sĩ, không ngờ đó là cả một cơ binh đi lòng bắt đạo tặc, nên chúng co giò trốn gấp.

Linh mục đến lữ quán nghỉ đêm. Hai tên trộm cũng đến hỏi các nhà cho biết đoàn quân đi hướng nào. Người ta ngỡ đáp là không có một tên lính nào đến, trừ ra một nhà tu hành là khách lạ không có vẻ gì là lính tráng cả. Đã ngạc nhiên lại càng ngạc nhiên hơn và chắc là mình không thể làm, nên chúng vào lữ quán có tu sĩ đến trọ và hỏi ngài tình trạng các binh sĩ hộ tống ngài. Cha Monaci ngỡ đáp:

“Tôi đến một mình và không biết các ông muốn nói gì?”

“Ồ, thưa cha, Chúa làm phép lạ cho cha đó. Chúng tôi xin cam đoan với cha là có một đội quân hùng dũng đã bao che cho cha khỏi khỏi tay bọn tôi. Cha còn sống là nhờ họ đó, chứ bọn tôi đâu có ngán nhúng tay vào máu.”

Vị linh mục run lên khi nghe chúng thú nhận như thế. Ngài thầm cảm ơn Các Đấng Linh Hồn đã cứu ngài trong lúc lâm biến. Ngài cho bọn côn đồ biết như vậy khiến chúng vô cùng xúc động. Chúng quyết tâm thực hành việc tôn kính các Đấng Linh Hồn. Cha Monaci được đà, khuyên nhủ chúng quay hẳn về với Chúa.

Chúng vâng ngay, hết lòng thông hối và xin xưng tội. Sau đó họ sống đời đạo đức gương mẫu và luôn luôn đề cao việc kính tôn các Đấng Linh Hồn.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, thánh Grêgôriô Cả đã khai thác phép lạ này, ngài dạy như sau:

“Trong khi ta cầu nguyện cho kẻ chết, dù không được những ơn lạ kia, ta đừng quên: một là ma quỷ là tên ăn trộm khủng khiếp, rình ta trên đường đời để cướp đoạt những kho tàng ơn thánh, hai là sự che chở của những Linh Hồn được cứu thoát nhờ ta cầu nguyện, giúp ta thắng những cuộc tranh và cam bẫy của nó.”

Xin Chúa cho chúng con biết khai thác tối đa lời vàng ngọc của thánh Giáo Hoàng.

NGÀY HAI MƯƠI BỐN

I. CHÚNG TA HÃY LÀ NHỮNG ÂN NHÂN CỦA CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Có rất nhiều linh hồn được thánh Nicôlaô Tôlentinô giải thoát, thường hiện ra cảm ơn ngài. Ngài rất tận tình với các Đấng Linh Hồn, để cứu giúp họ. Ngài thường ăn chay với bánh và nước lã, lấy roi đánh mình đẫm máu, mang một dây lưng sắt lờm chớm mũi nhọn. Nhất là ngài dâng thánh lễ cầu cho họ.

Một đêm kia ngài thấy một linh hồn đau khổ xin ngài dâng thánh lễ cho mình và cho một vài linh hồn khác đang quần quại trong những cực hình khủng khiếp ở Luyện Ngục. Thánh nhân nhận ra tiếng nói quen thuộc nhưng không nhớ đó là ai. Ngài hỏi tên.

Anh đáp: anh là người đã qua đời, bạn của ngài, thầy Pellégrinô Osima.

Anh nói: “Tôi khỏi sa hỏa ngục; nhưng phải chịu khổ hình khủng khiếp trong Luyện Ngục. Tôi đến nhân danh nhiều linh hồn bất hạnh khác như tôi, để tha thiết xin cha sáng mai dâng thánh lễ cho chúng tôi. Chúng tôi hy vọng nhờ thánh lễ đó mà được cứu rỗi.”

Thánh nhân trả lời là sáng mai không thể dâng thánh lễ ấy được, vì là phiên ngài phải hát cho nhà dòng.

Bấy giờ linh hồn đó than khóc thảm thiết và mời ngài đi xem các cực hình không thể tả mà họ đang chịu. Ngài liền như được đưa đến một cánh đồng mênh mông, ở đó ngài thấy vô số linh hồn bị đủ thứ cực hình khủng khiếp. Với điệu bộ và tiếng nói, họ buồn bã và nài xin ngài cứu giúp. Thấy cảnh nghìn lần đáng thương tâm đó, ngài liền quỳ gối xuống đất và sốt sắng cầu nguyện cho biết bao người bất hạnh đó.

Ngài thuật lại kiến này cho bề trên và được làm lễ cầu cho các linh hồn vào Chúa Nhật đó và suốt cả tuần lễ và suốt ngày đêm, liên tiếp cầu nguyện, hãm mình và làm việc thiện dâng lên cho các Đấng Linh Hồn, mặc dù ma quỷ hiện hình nhiều lần phá rối không cho ngài thực hiện các việc đạo đức trên. Sau đó, ngài thấy lại linh hồn thầy Pellégrinô chói lợi hào quang vinh hiển thắp từng một số đông chư thánh khác. Tất cả cúi đầu ngỏ lời tri ân nồng hậu và tôn ngài là vị cứu tinh, rồi sáng láng bay về trời.

II. CẢ KHI LÂM CHUNG CŨNG LO GIẢI CỨU CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Giuse Buidông (Boillon) là một binh nhì, nhiệt tình sống đạo. Trong bộ luận đòi anh, có một khoản: “Không bao giờ đi qua nghĩa trang mà không dừng lại để cầu nguyện cho những người quá cố chôn ở đó.”

Một ngày kia, anh đi bách bộ một mình, không vũ trang, giữa thời chiến. Một vài quân địch đuổi theo anh. Thấy vậy, anh chạy trốn như điên.

Khi đến một bức tường, anh hoảng hốt, nhảy đại qua bên kia. Anh định chạy nữa, thì nhận thấy mình đang ở giữa nghĩa trang. Anh muốn đọc kinh cầu cho các Đấng Linh Hồn, nhưng làm sao được. Giá dừng lại chốc lát để cầu nguyện, chắc địch quân sẽ giết chết mất. Anh giữ điều mình đã quyết tâm: phải cầu cho kẻ chết và tin vào sự che chở của Chúa. Anh quỳ xuống đọc kinh “Vực Sâu”.

Địch quân theo dõi anh, chúng cũng leo qua bức tường và trương mắt lục lọi. Chúng thấy anh đang cầu nguyện sốt sắng. Chúng liền rón rén tiến đến để tiêu diệt con mồi tưởng là Buidông đã mất bình tĩnh và đã có tư thế của một người điên dại trước cơn tai biến.

Khi chúng vừa tuốt gươm liền thấy một trung đoàn kỵ binh che chở người quân nhân đang cầu nguyện và quá kinh hãi, chúng vất giơ lên cổ chạy trốn.

Đọc xong kinh, Buidông vội vã đứng dậy, nhưng chẳng thấy ai cả. Anh tiếp tục đi và không hiểu vì lý do gì địch quân đã đào tẩu.

Một thời gian sau khi hòa bình đã tái lập, phía tấn công tò mò, cố tìm hỏi Buidông: đạo quân lạ nào đã chiếu cố bảo vệ anh khi cầu nguyện trong nghĩa trang.

Anh cũng chẳng biết gì để trả lời, và cho biết anh có thói quen cầu nguyện cho các Đấng Linh Hồn nhất là khi đi qua một nghĩa trang. Hôm đó anh quyết đọc kinh như thường lệ, mặc dù đang gặp nguy hiểm.

Trăm người như một đều khẳng định: đạo quân đã đến cứu viện anh bữa đó là các Đấng Linh Hồn được Chúa cho phép đến cứu anh để thưởng công.

Tiếng lành đồn xa và mọi người càng thêm hăng say, bên bi cầu nguyện cho các Đấng Linh Hồn là những linh hồn rất đáng thương và rất biết ơn những kẻ đã giúp đỡ mình.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, xin cho chúng con luôn là những người cứu tinh các Đấng Linh Hồn, cả lúc khó khăn, trong mọi môi trường, trong mọi hoàn cảnh.

NGÀY HAI MƯƠI LĂM

I. ĐÃI MỘT BỮA ĂN CHO CHA ĐÃ CHẾT

Tổng Lãnh Thiên Thần Raphaelen được phái đến cùng cậu Tôbia, khuyên cậu làm việc bố thí và chăm sóc kẻ chết. Về vấn đề này, ta đọc một câu chuyện rất lý thú trong niên sử các cha dòng Augustinô đi chân không.

Khi lập dòng Đức Thánh Mẫu ở Annersa, linh mục Hilarion, một vị chân tu đại đức đứng ra trông nom việc xây cất. Ngài đến trú ngụ trong một viện tế bản để dâng lễ mọi buổi sáng.

Ngày kia, một giáo dân ngoan đạo, tên là Gioan Tẩy Giả, cũng là người trong ban xây cất nhà dòng, giúp lễ cho linh mục và rước lễ cho các Đăng Linh Hồn trong Luyện Ngục.

Cha Hilarion mời anh dùng bữa đàm bạc với ngài. Khi anh vào viện cứu tế liền gặp ở sân trong một thanh niên dáng dấp bảnh bao và ăn vận sang trọng. Thanh niên xin gặp Cha Hilarion để bàn một việc cần thiết. Cha ra gặp, và anh xin vì lòng mến Chúa cho anh ít đồ ăn của ngài.

Nghe vậy, vị tu sĩ ngạc nhiên, vì phong độ hào hoa của chàng thanh niên, lẽ ra phải bố thí cho tu sĩ mới đúng.

Nghĩ vậy, nhưng cha vẫn chạy đến chỗ để phần ăn của mình và lấy lên một ổ bánh ngon nhất, rồi để xuống, vì nghĩ nên lấy ổ thường hơn. Nhưng bụng bảo dạ: “Sao lại không cho ổ ngon này? Cho người nghèo là cho Chúa vậy mà! Biết đâu cậu thanh niên bô trai đó, cửa ngõ đóng cả, mà vào được là một Thiên thần của Chúa.

Vậy ngài lấy ổ bánh hảo hạng, thêm vào các đồ ăn khác ngon hơn hết và mang cả cho thanh niên với lời xin lỗi của ít lòng nhiều.

Sau đó, vị linh mục và Gioan Tẩy Giả dùng bữa, họ ăn ít và thối mắc, không hiểu người thanh niên hào hoa đó làm sao vào được trong sân, khi tứ bề đóng kín.

Tu sĩ trầm trồ: “Anh chàng đẹp trai lạ lùng, âu là Thiên Thần giáng trần đâu nữa!”

Gioan Tẩy Giả thêm: “Biết đâu đó là một linh hồn ở Luyện Ngục hiện về”.

Khi đoán chừng khách đã ăn xong, Gioan Tẩy Giả ra chào khách và tỏ bày tâm sự.

Khi thấy anh, khách đứng dậy và bảo: “Này! Ông bạn, chúng ta phải cảm ơn Chúa, chúng ta cùng đọc một kinh Lạy Cha và một kinh Kính Mừng cầu cho các Đấng Linh Hồn”.

Khách liền quỳ xuống, chắp tay, mắt ngược lên trời, và đọc hai kinh đó sốt sắng như Thiên Thần. Rồi khách ra cửa, bắt tay Gioan Tẩy Giả và bảo:

“Ông bạn vào nói với cha Hilarion: Tôi là thân phụ của ngài. Ngài đừng cầu nguyện cho tôi nữa, tôi không cần gì cả, tôi lên trời ngay bây giờ”.

Và vị khách biến đi như một làn sương trước ánh trời mai.

Kinh ngạc và xúc động chôn chân Gioan tại chỗ. Anh cố gọi cha Hilarion nhưng không thể thốt thành lời. Vị tu sĩ chạy đến xem có điều gì khiến anh chậm vào, thấy anh nằm sõng xoài bất tỉnh.

Sau khi Gioan được bừng tỉnh trở lại, hai cha con quỳ cảm ơn Chúa nhân từ đã ban cho một phép lạ đầy an ủi, linh hồn thân phụ cha Hilarion hiện về với một ít nét kiêu diễm của người được chọn.

Vị tu sĩ kính cẩn giữa lại các đĩa người quá cố đã dùng. Đến sau đĩa con của người dâng tiền xây nhà dòng hấp hối, đã được lành bệnh ngay, khi dùng một món nhẹ trên một chiếc đĩa ấy.

Anh Gioan đã giúp lễ và rước lễ để cầu cho các linh hồn ở Luyện Ngục. Có lẽ vì hảo ý đó Chúa đã giải thoát ngay cho linh hồn ông cụ Hilarion. Chúng ta quyết tâm làm mọi việc để cứu trợ các Đấng Linh Hồn.

**** Xin lưu ý đừng lầm lẫn câu chuyện này với các việc cúng bái hay làm mâm giỗ của người bên lương.****

II. TA THƯỜNG QUYÊN THÂN NHÂN CỦA TA

Linh mục Gioan thanh tẩy Manni kể hai giai thoại sau đây.

1. Bà thánh Isave, công Chúa của Anrê, vua nước Hung Gia Lợi, hết lòng tôn kính các Đấng Linh Hồn. Bà tự tay mua sắm khăn liệm xác người nghèo, trả phí tổn việc chôn táng cho họ, đưa họ đến nghĩa trang, nhất là cầu nguyện cho họ.

Khi thân mẫu là Giêtrudê mất, thánh nữ cầu nguyện, hãm xác và bỏ thí, nhất là xinh lễ cho linh hồn bà được sớm được về cõi phúc.

Một đêm kia, bà mẹ hiện về, bận đồ tang, mặt mày buồn bã. Bà quỳ và van xin: “Con ơi! Mẹ quỳ dưới chân con, ê chề đau khổ quần quai trong những

khổ hình khủng khiếp. Ôi! Mẹ khẩn khoản xin con làm tất cả để kéo mẹ ra khỏi những cực hình mà mẹ đang phải chịu.”

Isave vừa cảm động vừa kinh hoàng, vội vàng đọc kinh, khóc than và đánh tội trước Chúa Giêsu đang hiện diện. Ngày đêm bà không để cho giấc ngủ làm gián đoạn những việc đạo đức để cấp cứu mẹ.

Một thời gian sau thân mẫu hiện về, nhưng khác hẳn: bận y phục trắng tinh và sáng chói hân hoan. Bà cảm ơn con vô cùng vì đã nhanh chóng mở cửa Thiên Đàng cho bà. Nói đoạn bà biến mất.

2. Một thánh Isave khác, hoàng hậu nước Bồ Đào Nha lại giải thoát con là Công Tăng Hoàng Hậu Cátxti khỏi lửa Luyện Ngục (Constance, castille). Nữ Hoàng qua đời bất ngờ, còn trẻ, để thương, để nhớ lại cho thân nhân và họ hàng.

Hoàng hậu Isave du hành đến thánh phố Santarem, khi đến gần một khu rừng, một thầy ẩn sĩ vừa chạy theo đoàn xa giá, vừa xin tâu đôi lời cùng hoàng hậu.

Lính hầu đuổi thầy đi, nhưng thánh nữ nghe và dạy dẫn thầy đến. Thầy thưa là nhiều lần cầu nguyện trong tu động, nữ hoàng Công Tăng hiện về và xin thầy báo tin cho mẹ của cô hay là cô đang rên siết tận đáy Luyện Ngục, cần phải xin lễ cho cô hằng ngày trong một năm. Nói xong, thầy ẩn sĩ rút lui và không hề thấy đâu nữa.

Các quan cận thân nghe thầy nói cho là người mộng tưởng, mưu mô hoặc điên khùng. Thánh Isave xoay qua hỏi vua cảm nghĩ thế nào?

Vua đáp: “Trẫm nghĩ khôn ngoan hơn cả là làm những gì mà người khách lạ kia đã bảo. Dầu sao xin lễ cho ai nữ của ta vừa mãn phần là việc rất hợp cả đạo lẫn đời”.

Một linh mục thánh thiện là Cha Rerdinann Mendez được ủy thác hành lễ.

Một năm sau, nữ hoàng Công Tăng hiện về với mẹ. Cô mặc đồ trắng, chói lòa ánh sáng và trình mẹ: “Thưa mẹ, bây giờ con được cứu thoát khỏi những hình khổ Luyện Ngục và lên hưởng hạnh phúc muôn đời.”

Nghe thấy như vậy, nữ thánh Isave tràn đầy hạnh phúc; mà thánh nữ lại quên 365 thánh lễ bà đã xin cho con gái mình. Bà đến nhà thờ để cảm ơn Chúa đã cứu thoát con.

Bà gặp cha Mendê, cha tâu là hôm qua ngài đã dâng đủ 365 thánh lễ. Chính là đúng ngày Công Tăng hiện về và thăng thiên. Thánh Isave mới nhớ ra việc

gặp gỡ nhà ẩn tu và điều thầy tiết lộ.

Đề tạ ơn Thiên Chúa, bà thánh xin dâng nhiều thánh lễ trọng thể và bố thí nhiều của cải cho người nghèo để cứu giúp các Đấng Linh Hồn.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, ba giai thoại dạy chúng con một bài học lớn: “Chúng con thường quên thân nhân của chúng con và để các ngài quần quai triền miên trong Luyện Ngục. Xin tha thứ cho chúng con trọng tội bất hiếu đó.

Chúng con quyết lòng thương nhớ cha mẹ, giúp anh chị em và thân thuộc đã quá cố bằng các việc đạo đức thường xuyên và tích cực.

NGÀY HAI MƯƠI SÁU

I. HÃY CỨU GIÚP CHO THÂN NHÂN Ở LUYỆN NGỤC

Đức bác ái buộc mọi tín hữu phải cầu nguyện cho các Đấng Linh Hồn trong Luyện Ngục. Nhưng nhất là cho các linh hồn cha mẹ, bạn hữu và ân nhân mình.

Hoàng hậu Giút, vợ của Xăng là vua nước Lêông, đã nêu cho ta một gương tốt đẹp (Gude, Sanche, Léon).

Tiểu vương Xăng vừa đẹp được một vụ hỗn loạn. Nhưng viên tướng, không chống nổi bằng vũ lực lại dùng đến mưu kế. Y đến quỳ dưới chân quốc vương và xin tha thứ. Y dâng ngài một trái cây ngon có tâm thuốc độc. Dùng xong, vua Xăng cảm thấy bị đầu độc, muốn về thủ đô ngay, nhưng lại chết giữa đường.

Nữ Hoàng Giút không ngớt than khóc nạn nhân cao sang ấy. Nhưng ngoan đạo, bà chuyên lo cầu nguyện và vận động cầu nguyện cho Hoàng phu.

Thi thể nhà vua được đưa vào dòng Catxti (Castille). Tại đây thánh lễ được dâng lên liên miên cầu cho vị vua băng hà.

Bà quả phụ nhân đức không muốn xa hài cốt chồng. Từ chức hoàng hậu và xin tu luôn ở dòng này. Ngày đêm bà dâng lên Chúa lời cầu nguyện tha thiết như hương trầm không ngớt bay lên toà Chúa. Các ngày thứ bảy, ngày dâng kính Mẹ Chúa Trời, bà gia tăng cầu nguyện, hăm xác, ăn chay để cầu xin cho chồng nhiều hơn nữa.

Một ngày thứ bảy nọ, đang khi quỳ trước bàn thờ Đức Mẹ và sốt sắng cầu nguyện. Hoàng hậu thấy chồng hiện về, mặc áo tang, bị hai xiềng lửa quanh đang hùng hực cháy.

Ông xin nữ hoàng tiếp tục cầu nguyện và đền tội giùm. Ông nói: “Ôi! Nếu em có thể thấy được những nỗi cực hình khủng khiếp anh phải chịu chắc em càng sốt sắng nâng đỡ anh! Hãy cứu lấy anh vì lửa hồng đang thiêu đốt anh.”

Bà dốc toàn lực và cố xin mọi người làm việc đạo đức cho chồng.

Trong 40 ngày, nhà vua tái hiện, tràn đầy vinh quang thiên quốc, vận một áo choàng quý giá. Áo này nữ hoàng đã dâng kính cho một nhà thờ trước đây mà Chúa cũng liệt vào công đức cứu độ và hiển thắng cho vua Xăng.

Ông Hoàng sung sướng bảo: “Bây giờ anh được giải thoát không còn phải

đau khổ nữa. Em hãy suy gẫm những nổi cực hình đời sau, và hơn nữa sự vinh hiển trên Thiên Đàng. Ở đó, anh chờ em và phù hộ cho em.”

Nữ hoàng Giút đang dang tay ra, nhưng không đụng Hoàng Quân và chỉ nắm lấy áo choàng quý. Đến sau bà đem áo tái dâng cho Thánh Đường Têphanô. Áo ấy sau còn được giữ lại trong dòng này.

II. ĐỪNG QUÁ Ỡ LẠI VÀO THÂN NHÂN CỨU TA KHỎI LỬA LUYỆN NGỤC

Tôma Kempis rất có lý để căn dặn đừng quá ỡ vào cha mẹ, bà con và bạn hữu giúp ta khỏi lửa Luyện Ngục. Chúng ta phải tự lo, lo hết sức chu đáo để khỏi rơi vào hỏa ngục khủng khiếp đó.

Biết bao cha mẹ, vợ chồng, anh chị em, cháu chắt ngày đêm đau khổ rên rỉ trong Luyện Ngục mà đâu có được nghe.

1. Giéxong (Gerson) là vị chưởng ấn viện đại học Balê, thuật lại lời than vãn của bà mẹ bị quên lãng như sau: Con ơi! Hãy tưởng nhớ một chút đến mẹ con! Hãy nghe mẹ rên rỉ và lưu ý đến những lời nài xin của mẹ! Con hãy suy nghĩ những cực hình mẹ chịu!

Con hãy gấp rút cứu mẹ khỏi hỏa hào mà không trí khôn nào hiểu thấu sức nóng của nó! Con hãy cầu nguyện, hãy bố thí, hãy xin lễ! Tại sao con quá chậm chạp giúp đỡ mẹ? Bên giường hấp hối, con khóc, con hứa cầu nguyện cho mẹ kia mà! Nếu chỉ một tia lửa đang nung đốt mẹ, rơi xuống con, con chết ngay vì sức nóng của nó! Nếu con không muốn cứu mẹ, vậy mẹ sẽ kêu cứu ai đây?

2. Tôma Catempre (Thomas de Catimpré) kể rằng bà tổ mẫu của ông mất đứa con trai mà bà trông cậy có anh nâng đỡ tuổi già, không có gì nguôi nỗi cơn sầu muộn, nên khóc ngày, khóc đến nổi hồng cả đôi mắt. Tuy nhiên, ngậm sầu nuốt khổ mà không nghĩ đến việc đọc kinh, xin lễ cho anh. Bởi vậy linh hồn khốn khổ ấy bị nướng trong lửa Luyện Ngục và trách móc những nỗi ưu sầu vô bổ kia không nâng đỡ được gì cả. Anh xin Chúa soi sáng cho bà mẹ mù loà ấy. Chúa thương nhận lời của anh nên cho thân mẫu một thị kiến lạ.

Ngày kia, khi bà đang phải ê chề trong đau khổ, bà thấy trên đường một đoàn thanh niên phục sức rất lộng lẫy, bà chăm chú tìm tòi, may ra gặp được con mình. Bà thấy anh thật, nhưng lại đi sau hết mọi người, có vẻ mệt mỏi, vì bận áo quần nặng trĩu cả nước. Bà kích thích và giận dữ, bà hét:

“Sao vậy con, sao con đi xa đoàn người oai phong lẫm liệt đó?”

Người con đáp: “Ồ! Thưa mẹ, nước mắt đầm đìa vô ích của mẹ, đã đầm ướt áo quần con mặc làm nó rất nặng nề: con phải đi chậm vì... vậy đó. Vậy xin mẹ đừng khóc nữa, vì chẳng ích lợi gì cho con cả. Nếu mẹ muốn chấm dứt nỗi đau khổ con chịu trên đường đi đến Thiên Đàng, xin mẹ hãy đọc kinh, bố thí và xin lễ nhiều để lập công đền tội cho con. Đó là phương thức giải thoát cho con khỏi chốn cực hình, và đưa con đến cõi vĩnh phúc.”

Nói đoạn linh hồn biến mất. Từ đó người mẹ đau khổ hiểu rõ hơn phận vụ mình và thỏa mãn các điều con xin.

Biết bao thân nhân cũng đui mù như bà mẹ đó, chỉ biết than van kêu khóc, chỉ biết nhớ thương người quá cố mà chẳng cầu nguyện, làm lành, hãm xác và xin lễ cầu cho linh hồn của họ.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, các ơn Chúa đã cho chúng con cơ hội để soát xét lại thái độ của chúng con đối với liệt vị ân nhân quá cố. Chúng con đã tỏ tình hiếu thảo với các ngài bằng hành vi, cử chỉ, cầu kinh, dâng lễ như thế nào. Ngỏ hầu chúng con có những quyết tâm thích hợp... để chúng con khỏi đắc tội với Chúa, là tội thiếu sót trong bốn phận.

Tha thiết xin Chúa và Mẹ cho chúng con luôn ý thức cao độ bốn phận thiêng liêng mà thân ái đó.

NGÀY HAI MƯƠI BẢY

I. CẦU NGUYỆN CHO CÁC ĐĂNG LINH HỒN MỒ CÔI TRONG LUYỆN NGỤC ĐẸP LÒNG CHÚA VÔ CÙNG

Người ta thường kể cho ta nghe nhiều khi các linh hồn người chết hiện về gây nên những tiếng động kinh hồn, xô đẩy bàn ghế trong nhà.

Tại Phera (Ferrare) nước Ý, có một trong những lâu đài sang trọng nhất bỏ trống, vì đêm nào cũng nghe ồn ào mà không ai được biết nguyên do.

Một sinh viên luật, tin chắc, thật ra người ta chỉ là sợ hãi đó thôi. Anh tình nguyện đến ở trong nhà đó và sẽ chứng minh những điều sợ hãi kia là vô căn cứ. Miễn là người ta chịu bảo đảm cho anh chiếm cứ một phòng. Không phải trả tiền trong mười năm. Nghiệp chủ bằng lòng ngay. Và ngay ngày đôi thỏa thuận, anh đến ở với sách vở và hành trang đầy đủ.

Đêm đến, không chút sợ hãi, anh ung dung ngồi học.

Anh đã xin làm phép cây nên anh thấp, để nhờ thánh vật ấy che chở phòng khi ma quỷ đến quấy phá.

Anh điềm nhiên chăm chú học hành. Đến gần nửa đêm, một tiếng động dị thường vang lên khắp các phòng: có thể nói đó là tiếng xiềng xích kéo lê thê, nặng nề trên nền nhà. Không chút nao núng, người thanh niên sẵn sàng chờ xem tiếng động tiến tới phía mình. Anh quắc mắt nhìn phía cửa bỗng nhiên mở ra. Anh nhìn thấy một linh hồn với hình dạng quái dị, tay chân bị xiềng xích. Không nói nửa lời, cũng không đáp lại những câu anh hỏi, hấn ngồi bên cạnh anh và nhìn với cặp mắt ghê rợn.

Chàng thanh niên bắt đầu run lập cập, nhưng trong lòng, thầm thì cầu nguyện cùng Chúa và tiếp tục giờ sách. Cuối cùng với một giọng rầu rĩ linh hồn ấy hỏi:

“Thế anh tìm gì mà chu đáo vậy?”

“Tôi tìm nguyên văn một đạo luật để tham khảo.”

“Trong quyển sách đó không có đâu. Lấy quyển kia và anh sẽ gặp ở trang....”

“Cám ơn.” Chàng thanh niên đáp và tiếp tục làm việc.

Trời vừa hừng sáng, linh hồn ấy đứng lên và đi ra với xiềng xích leng xeng. Còn anh sinh viên, tay cầm đèn, đi theo linh hồn đến chỗ như cái hầm. Tại

đây đất như mở ra và linh hồn ấy chui xuống, anh chàng để cây nến đã được làm phép tại chỗ linh hồn biến đi và chạy đi, anh kể lại truyện hài cốt của một người đàn ông vô danh. Họ đi mời linh mục đến, bỏ hài cốt vào một tiểu làm đủ mọi nghi thức đạo và đem chôn. Nhiều thánh lễ cầu cho linh hồn đã được cử hành cho người quá cố. Bây giờ người ta không còn nghe một tiếng động nào trong lâu đài ấy nữa.

Mọi người đều tin chắc là Thiên Chúa cho phép một linh hồn mồ côi ở Luyện Ngục hiện về cầu cứu như vậy.

II. NGHE LỜI KHUYẾN CÁO, KHỎI RỜI VÀO LUYỆN NGỤC

1. Cha Duchi Dòng Tên (Nicholát Zuchi) đã động viên được ba chị em người La Mã vào dòng tu.

Cô thứ ba được một chàng kỵ mã theo đuổi nhưng cô không màng nhìn liếc vì đã quyết tâm từ giã thế tục.

Anh chàng vẫn nuôi hy vọng lôi cô ra khỏi dòng. Với những lá thư diễm tình, anh tha thiết van cô lui tới để cùng nhau hưởng lạc thú tự do.

Cha Duchi hay tin, khẩn khoản xin Chúa cho thiếu nữ ấy được can trường và bền chí.

Ngày kia, trên đường nghĩa vụ đạo đức, ngài gặp người kỵ mã. Ngài khuyên anh: “Xin anh hãy có lòng bác ái đừng quấy rầy một nữ tì của Chúa và đừng trở nên tình địch với Người. Nên nghĩ đến phần rỗi mình và đừng làm mất linh hồn kẻ khác. Không bao lâu nữa anh sẽ ra trước mặt Chúa và bây giờ anh sẽ thấy giá trị nhân đức và tình yêu thế tục như thế nào.”

Người thanh niên xin lỗi một cách chân thành, hứa suy nghĩ những lời khuyên cáo đó, rồi lên ngựa, sau khi kính cẩn chào linh mục.

Nhưng ngựa vẫn theo đường cũ. Lời tiên tri của cha Duchi ứng nghiệm: người kỵ mã chết nửa tháng sau đó.

Một buổi tối kia, ba chị em đang cầu nguyện, cô trẻ nhất cảm thấy ba lần như có ai kéo đằng sau, và cô nghe: “Đến phòng khách gấp.”

Dù không thấy ai và hơi sợ, nhưng cô cầm đèn đến phòng khách. Cô thấy một người đàn ông sai bước. Cô hỏi:

“Thưa ông, ông là ai, ông đến có việc gì trong giờ này, vì sao lại gọi tôi.”

Khách không đáp, tiến lại gần hơn, mở áo choàng mình ra, dì phước thấy có

nhân bị trói như một tên tội phạm, trói bằng xiềng lửa ở cổ, cổ tay, đầu gối và chân. Người ấy kêu lên: “Cầu nguyện cho tôi” và biến ngay.

Linh hồn đó rên xiết trong cực hình Luyện Ngục và xin được cứu giúp. Ba chị em và cả nhà dòng cầu nguyện gất gao hơn nữa cho anh.

Hạnh phúc biết bao nếu người ky mã biết nghe lời cha Duchi!

2. Cha Carapha (Carraffa) tổng quyền dòng Tên, được mời đến ban phép cho một lãnh Chúa bị án tử hình.

Đương sự nghĩ mình không đáng án tử hình và phải chết. Quá nhục nhã như vậy, nên thật khó mà nhẫn nhục hoàn toàn. Nhưng cha bề trên đã khéo thuyết phục, đến đổi vị lãnh Chúa tuyên bố hân hạnh được chịu cực hình đó, để đền tội lỗi đã phạm trong đời mình. Đương sự lớn tiếng tuyên xưng như vậy cả ở trên máy chém.

Nghe những tâm tình đầy đạo đức đó, dân chúng rất cảm phục. Chúa hài lòng vì ông ta biết phục tùng thánh ý Người.

Ngay sau cuộc tử hình, cha Carapha đến thăm bà mẹ của tử tội và báo tin: khi con bà bị chém, cha thấy linh hồn ông bay lên trời và các Thiên Thần vội vã đội mũ triều thiên cho ông.

Một linh mục đến hỏi cha có nên cầu nguyện và dâng lễ cho người quá cố ấy không, nhưng cha đáp: “Không cần, chúng ta vui mừng thì hơn, bởi vì tôi cho các anh hay linh hồn đó không bay ngang Luyện Ngục.”

Một lần khác, cha đang bận rộn một thánh vụ, bỗng dừng lại, mặt mày biến đổi, mắt ngược nhìn lên và kêu lên nhiều lần: “Ôi! Thật tốt số! Ôi thật tốt phần!”

Người ta hỏi ngài như vậy có nghĩa là gì. Ngài đáp: “Đó là linh hồn của người tử tội hiện về đầy vinh phúc.”

III. XIN SỐNG LẠI ĐỂ ĐỀN TỘI LẬP CÔNG CHO KẺ CHẾT

Chân phước Kitin Kỳ Diệu (Christine l'Admirable) hết lòng sùng kính các Đấng Linh Hồn trong Luyện Ngục. Để giải thoát cho các linh hồn đó, nữ chân phước hãm mình, đánh tội và khắc khổ quá mức tưởng tượng.

Các Thiên Thần dẫn linh hồn ngài vào Luyện Ngục để chứng kiến các thứ khổ hình. Rồi chân phước được lên Thiên Đàng. Chúa cho chân phước chọn: một là ở lại để hưởng vinh phúc, hai là trở về thế gian để lập công, đền tội cho các Đấng Linh Hồn trong Luyện Ngục. Chân phước xin về trần gian chịu

khổ.

Ngài sống lại giữa những người đang chôn xác ngài và bắt đầu những khổ chế hết sức gắt gao. Ngài coi như không những ngày không ăn, không uống; coi như không việc lăn xả vào gai nhọn hay đánh đập rách nát thân mình hoặc nhảy vào lò lửa đỏ rực hoặc đâm mình tới cổ vào những hồ nước đá... ngài xông xả vào các bánh xe, cối xay hoặc để cho răng sắt các thứ máy cào xé thân xác.

Chúa thường làm phép lạ các linh hồn mà chân phước giải phóng hiện về cảm ơn, thường thường là cả hàng ngàn.

Quận công Lêông (Lêon) là Luy hiện ra xin chân phước Kittin thương xót vì phải quần quai trong bao khổ hình khủng khiếp. Ngài chịu để thiêu đốt và chịu ngâm mình lạnh cóng trong những hồ nước đá và tiếp tục chịu như vậy cho đến khi người quá cố tái hiện đầy vinh quang và cảm ơn ngài đã cứu giúp.

LỜI NGUYỆN

Kính lạy chân phước Kitin, thật kỳ diệu thay gương bác ái siêu việt của ngài!

Là thân liễu yếu đào tơ, ngài đã không quản ngại tạm xa tuyệt phúc Thiên Đàng và đành hy sinh gánh chịu muôn vàn cực hình khủng khiếp, làm giá siêu độ cho các Đấng Linh Hồn.

Tha thiết xin ngài cầu cho chúng con biết phần nào noi gương thật cao cả, thật kỳ diệu và đầy bác ái của ngài.

NGÀY HAI MƯƠI TÁM

I. PHÁN QUYẾT RẤT CÔNG MINH VÀ RẤT KỸ LƯỢNG CỦA CHÚA

Thường thường những người công chính, được trang điểm bằng những cao đức, cần phải qua Luyện ngục, trước khi về trời. Đây kể thêm một truyện để chứng minh. Bà Côt-nê-li (Cornélie) Lampoguana, một mệnh phụ, ở Milăng (Milan) nước Ý, là bạn tâm giao của một nữ tu dòng Đaminh.

Đôi bạn hứa cùng nhau, nếu Chúa muốn, người nào chết trước sẽ hiện về với người kia.

Năm năm sau, từ ngày kết thân với nhau, Côt-nê-li qua đời. Một ít lâu sau đó, dì phước đang quỳ trước một tượng Chuộc Tội, bỗng nghe gọi tên. Nhận ra ngay tiếng quen, dì rất vui mừng và kêu lên: “A! Chính bạn đó phải không Côt-nê-li? Ô! Thật sung sướng được gặp. Nói ngay cho mình rõ bạn có hạnh phúc ở trên Thiên Đàng không?”

Bà đáp: “Chưa. Ô! Nhưng điều phán xét của Thiên Chúa khác với của người ta là dường nào! Mình còn bị giam ở trong Luyện ngục trong một ít lâu nữa để đền những lỗi lầm trong đời. Bạn đi với mình và sẽ thấy nhiều chuyện lạ”.

Vừa bước đi mấy bước, họ đến một cái vườn lớn chỉ trồng toàn nho đã nở hoa, trên lá có những chữ in. Bà Côt-nê-li bảo:

“Bạn đọc đi.”

Dì phước cúi xuống ghép các chữ in lại và thấy ghi mọi lỗi mình phạm hằng ngày vì yếu đuối. Ngạc nhiên thấy vậy, dì tự hỏi tại sao có việc tố cáo này viết trên đá?

Bà Côt-nê-li đáp: “Có gì mà bạn ngạc nhiên. Bạn không nhớ là Đấng Cứu Thế đã phán Ngài là Cây Nho, và chúng ta là ngành. Lá là những hành động của chúng ta, trong đó còn lại điều lành hay điều dữ cũng theo. Để vào Thiên Đàng, lá dữ phải được thanh luyện. Bạn hãy nhìn gần, sẽ thấy việc xóa tẩy các bợn nhơ còn ít. Những sự thiếu sót của bạn còn nhiều, nhưng không nhiều bằng của mình. Bạn sẽ thấy ngay một hình ảnh sự kiện đó.”

Họ bước tới ít bước nữa, và đến một vườn khác cũng trồng toàn nho, ngành lá tỏa ra tư bề và che khuất cả mặt đất. Dì phước vội vã chạy đến đọc chữ trên lá, nhưng người bạn giữ bảo:

“Hãy dừng lại, vì Chúa không muốn bạn phát hiện ngay tội lỗi phạm đến Ngài; Ngài cho mình khỏi sự nhục nhã đó. Hãy đọc những gì gần bạn thôi.”
Đi đọc và thấy những lỗi phạm trong nhà thờ như vô lễ, như chuyện vãn vô ích...

Lạy Chúa Giêsu nhân từ, bởi đâu mà tội lỗi nhiều vậy?

Tại sao, sau bao lần rước lễ, xưng tội và được ân xá... mà còn tội lỗi để tố cáo với Chúa?

Người bạn hiện về đáp: “Vì không sốt sắng đủ, mình chỉ được ba bốn ân xá. Nhưng mình tin cậy ở Chúa nhân từ, Ngài thường cho các Thiên Thần hộ mệnh thăm viếng, an ủi mình. Người bạn trung tín đó đã cầu xin cho mình được các sự giúp đỡ quý báu và rồi mình cũng sớm được sum vầy cùng Chúa Giêsu và Đức Maria. Bạn hãy cầu nguyện cho mình và được bình an luôn nhé.”

Côtnêli nói đoạn rồi biến mất.

Người nữ tu còn bán tín, bán nghi, thì sáng hôm sau, Côtnêli tái hiện và bảo di phước:

“Điều gì bạn nghe thấy hôm qua đều thật cả. Chính mình là Côtnêli thật, vì giữ lời hứa với nhau mà mình đã hiện về với bạn đó. Khẩn khoản xin bạn đọc ba kinh Lạy Nữ Vương và xin cả dòng đọc để kính Đức Trinh Khiết, Vông Lời và Khiêm Nhu của Đức Maria. Ngài chiếu cố đến thăm mình hằng ngày và khuyên mình can đảm chịu cực hình, sẽ được sớm chấm dứt.”

Ngày lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời, Côtnêli lại hiện về hiển thắng không còn mặc đồ tang chế như trước và như tràn ngập trong ánh sáng huy hoàng. Bà được lên Thiên Đàng đầy no hạnh phúc.

Chúng ta phải kính sợ phán quyết công minh Thiên Chúa biết bao. Ngài xét kỹ đến mọi thứ nhẹ dạ rốt cùng trong cả những tâm hồn thánh thiện kết hiệp khăng khít nhất với Ngài. Chúng ta hãy luôn luôn chuẩn bị bằng một đời đầy thánh đức để Ngài xét xử chúng ta.

II. MỘT LI TI CŨNG ĐƯỢC THANH LUYỆN Ở LUYỆN NGỤC

Bà thánh Giêtrudê muốn cho các nữ tu hiểu phải tuyệt đối trinh trong mới vào được nước Thiên Đàng. Nữ thánh cho biết hai thị kiến sau đây.

Trong dòng của bà, một di phước trẻ rất thánh thiện qua đời. Bà thánh thường cầu nguyện cho linh hồn nữ tu ấy.

Một hôm bà thấy cô được bao phủ ánh sáng trước tòa Chúa. Tuy nhiên, trên trán cô còn vương vấn một phần nào hồ thẹn cơ hồ như cô tìm cách tránh con mắt của Chúa toàn năng. Thánh Giêtrudê hỏi Chúa:

“Lạy Chúa, sao Chúa không gọi đến gần Chúa, linh hồn đó đã phục vụ Chúa hết mình? Sao Chúa để cô phải cô đơn và buồn nản như thế?”

Chúa âu yếm mỉm cười và ra dấu gọi cô đến gần. Nhưng càng bối rối hơn nữa, cô do dự và run sợ. Rồi cô bái sâu và rút lui.

Thánh Giêtrudê kinh ngạc đến tột độ. Bà hỏi di phước:

“Sao Chúa gọi mà em lại lánh xa Ngài. Suốt đời em muốn chiêm hữu Ngài nay lại cách biệt Ngài?”

Cô đáp: “Là vì chưa xứng đáng được thấy Chúa, bởi vì còn những vết tội. Mặc dầu cửa Thiên Đàng rộng mở cho con, con không dám vào vì chưa được tuyệt đối tinh luyện.”

Nhưng bà thánh hỏi lại: “Nếu không được tinh luyện, sao em lại được bao phủ biết bao vinh quang như vậy?”

“Sự vinh quang ấy là số không, nếu sánh với sự vinh quang ở Thiên Đàng, khi thấy Chúa; và muốn được vậy, phải không còn một tí nhỏ tì ố.”

Đối tượng của thị kiến thứ hai: là bà chị của nữ tu sĩ kể trên; cô cũng là một di phước rất thánh thiện. Cô chết đầy công đức. Suốt đời, cô hết lòng kính tôn phép Thánh Thể. Khi cô mới qua đời, các chị em đồng tu vội vàng hãm mình, đền tội và cầu nguyện liên miên cho cô.

Thánh Giêtrudê cũng thấy cô chói sáng, quỳ trước ngai tòa Thiên Chúa, chiếu xuống cô năm hào quang rực rỡ. Nhưng cô hết sức buồn bã.

Nữ thánh hỏi Chúa tại sao được Chúa chiếu sáng vinh quang mà cô không được hoàn toàn hạnh phúc. Chúa đáp lại:

“Di phước thánh thiện ấy chỉ xứng chiêm ngưỡng phần nhân tính của Cha, vì trong di còn chút ít thừa dư các lỗi nhẹ”.

Nữ thánh nài xin Chúa thương xót cô và cho được hưởng nhan thánh Chúa. Chúa bảo:

“Là chính linh hồn đó không muốn vào Thiên Đàng, khi chưa được hoàn toàn thanh luyện. Muốn được thanh luyện cho cô ta như vậy, các người sống ở trần gian phải thỏa mãn cho cô.”

Dì phước ra dấu đúng như thế, và Chúa giang tay trên đầu cô, tỏ tình ưu ái.

Từ giây phút đó thánh Giêtrude ra sức lập công đền tội, nhất là dự thánh lễ để cứu giúp linh hồn nữ tu ấy.

Một hôm, cô hiện về và trình nữ thánh: “Suốt đời, con tôn sùng Phép Thánh Thể nên con được hái những hoa trái dồi dào do các Thánh lễ cử hành cho con. Bởi vậy, con sắp được vào chốn phúc muôn thuở. Ôi! Con sung sướng biết bao vì đã tôn sùng Phép Thánh Thể Chúa trong đời ngắn ngủi của con”.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, những lời tha thiết trên nung nấu các nữ tu và chúng con tin yêu mến Thánh Thể nồng nàn, cũng như việc thanh luyện nhưng li ti tí ố của hai chị em nữ tu trong Luyện Ngục hối thúc và nhắc nhở chúng con luôn luôn bản khoăn và lo lắng xa ghét các tội nhẹ. Cả hình bóng các tội hết sức nhẹ nữa.

Xin Chúa thương giúp chúng con!

NGÀY HAI MƯƠI CHÍN

I. QUYẾT TÂM CỨU TRỢ CÁC ĐẰNG LINH HỒN KHÔNG QUẢN NGẠI KHÓ KHĂN

Thánh Philipphê Nêri rất nhiệt tình với các Đấng Linh Hồn trong Luyện Ngục. Bởi vậy, hồn về khá đông đảo, trong nhiều trường hợp, để xin thánh cầu bầu hoặc tỏ tình tri ân nồng hậu.

Sau khi ngài lia trần, một cha dòng Phanxicô cầu nguyện trong nhà nguyện, trước có để xác ngài, ngài hiện về khải hoàn giữa một đoàn hiền thánh. Cha hỏi ngài: “Đoàn hiền thánh đó là ai?” Ngài đáp: “Đó là những Linh Hồn ngài đã giải thoát khỏi Luyện Ngục. Đoàn đến đón ngài vào Thiên Đàng.”

Linh mục Manhăngti (Magnanti) thuộc dòng thánh Philipphê Nêri cũng hằng say cầu khẩn cho các người quá vãng và cũng được nhiều linh hồn hiện về.

Ở Thành phố Aquila, có một cô gái tên là Isave. Cô muốn đi tu, nhưng cha Manhăngti nói là Chúa sẽ gọi cô về, ngày mai cô nên chuẩn bị để về với Chúa. Hẳn thật, cô bị bệnh nhất thời và qua đời như một vị thánh. Vừa tắt thở, cô được đoan chắc sẽ vào cõi trường sinh. Cha Manhăngti được ơn soi sáng, an ủi cha mẹ cô là sẽ có ngay một người bầu chữa ở nước trời.

Đúng, cô Isave hiện về với một người anh và tâm sự:

“Nhờ lời chuyển cầu của cha Manhăngti, giờ vào Thiên Đàng của em đã điếm.”

Vị linh mục này được người ta dâng cho nhiều tài sản, ngài bố thí tất cả cho kẻ nghèo hoặc xin lễ cho người quá cố. Hơn nữa, để cứu những linh hồn thân yêu ấy, ngài ăn chay, đánh mình rướm máu hoặc hành hạ thân xác bằng nhiều cách khác, thức suốt đêm cầu nguyện, gạt bỏ mọi thú vui cho ngũ quan và của trần thế.

Ngài đẩy mạnh nhiệt tình đó, đến mức ngài xin cho mình lãnh những khổ hình thay thế cho một linh hồn nào đó để giải phóng họ. Chúa nhận lời cầu nguyện đầy anh dũng đó. Tức khắc thân ngài bị cứng đơ và nhức mỗi kinh khủng.

Linh hồn thụ hưởng sự cầu bầu của ngài không vô ơn. Ngài cho là đa số hồng ân ngài được Chúa ban là nhờ lời chuyển cầu của chư vị đó. Ông được biết những việc ở xa, phát hiện những tội lỗi giấu kín, đập tan những cạm bẫy của ma quỷ và trăm nghìn ơn khác nữa.

Sau đây, một ơn điển hình, khi cha Manhăngti hành hương ở Lorette về gần Morcia. Tại đây có một thánh đường danh tiếng kính Đức Mẹ, cha muốn dâng thánh lễ cầu cho các Đấng Linh Hồn. Các bạn đồng hành khuyên ngài đừng, vì sợ không qua kịp một sào huyết của quân cướp sau khi mặt trời lặn.

Hành lễ xong, ngài tiếp tục lên đường. Đến nơi nguy hiểm nói trên, nơi nhiều người đã bị giết, ngài và các bạn tùy tùng bị quân cướp bắt trói vào cột cây để tước đoạt mọi của cải và thủ tiêu luôn.

Trong lúc đó, hai cậu bé lạ xuất hiện trên một quả núi lân cận. Hai cậu la tiếp cứu để dân làng đến giải vây. Bọn cướp đông đến một tá. Chúng chạy theo bắt giết hai cậu, nhưng hai cậu không hề biết nao núng vừa chạy vừa la làng mạnh hơn nữa.

Nghiệm thấy không phải là những cậu bé bình thường, bọn lưu manh hoảng sợ và quất ngựa chạy trốn. Hai em đến mở trói cho các tu sĩ và biến mất.

II. TÌM ĐỦ MỌI PHƯƠNG THỨC ĐỂ GIẢI CỨU CÁC TÙ NHÂN LUYỆN NGỤC

Người có lòng bác ái luôn luôn đầy nhiệt tình với các Đấng Linh Hồn trong Luyện Ngục. Họ tìm đủ mọi phương thức để cứu các linh hồn bất hạnh đó.

Maria Vinlani (Villni), là nữ tu dòng Đaminh chăm chú phát minh những việc mới để cứu giúp các Đấng Linh Hồn.

Ngày vọng Lễ Hiện Linh, nhằm mục tiêu đó, cô cầu nguyện và suy gẫm lâu giờ sự khổ nạn của Chúa Cứu Thế. Đến sau, Chúa cho thấy là việc đạo đức đó đẹp lòng Người biết bao. Trong lúc cầu nguyện, cô ngất trí. Cô thấy một đoàn kiệu dài những người bận đồ trắng với áo choàng rực rỡ, mỗi người mang một dụng cụ khổ nạn của Chúa: người này cầm dây, người kia cần roi, người nọ trụ đánh đòn, kẻ khác mạo gai, thập giá, đinh, lưỡi đồng...

Khi đến một bàn thờ huy hoàng lộng lẫy, họ lần lượt dâng dụng cụ mình mang và được một Bà tuyệt vời cao sang tặng lại một vương miện vàng tuyệt hảo.

Ý nghĩa thị kiến này được tiết lộ. Những người sáng láng kia là những linh hồn ở Luyện Ngục, họ mang những khổ cụ đau được cứu thoát nhờ công nghiệp giá máu thánh Chúa Giêsu, nhờ Vinlani cầu nguyện cho.

Đến sau, Vinlani muốn dùng suốt ngày lễ các Đấng Linh Hồn để cầu nguyện và làm việc đền tội cứu giúp các linh hồn trong Luyện Ngục, đáng lẽ ngày đó

phải viết một cuốn sách đạo đức như người ta yêu cầu. Chúa hiện ra, bảo cô viết và hứa mỗi tháng cô viết, cứu được linh hồn ở Luyện Ngục, chỉ trong ngày đó mà thôi. Nữ tu liền bắt tay vào việc và cốt viết thật nhiều.

Ma quỷ ra sức làm cô chia trí, làm cô luống cuống, phá cô đủ cách. Mặc dù trặc trở như vậy, dì phước chăm chú đến nỗi, cuối ngày, dì hoàn tất tác phẩm. Bốn ngày sau, dì mệt mỏi đến nỗi không thể cử động được một ngón tay. Dì dâng những đau khổ mới đó cho các linh hồn thân yêu được giải thoát.

Lòng bác ái bao la của nữ tu đối với những người quá cố không chỉ bằng lời cầu nguyện, ăn chay và các việc hãm xác khác. Cô muốn chịu cả một phần lửa đang thiêu đốt họ.

Trong khi cô cầu nguyện theo ý ấy, cô ngất trí và được đưa xuống Luyện Ngục. Ở đó, trong số nhiều người bất hạnh, có một người bị quần quai trong đau thương nghiệt ngã hơn hết, lửa hừng hực thật kinh hoàng, bao phủ anh từ đầu đến chân.

Cảm thương cho anh, dì phước lại gần và hỏi tại sao phải chịu cực hình quá khắc nghiệt như vậy? Và có khi nào được vui nhẹ đi không?

Người ấy đáp: “Tôi ở đây đã lâu lắm, bị phạt khủng khiếp vì trước kia tôi đã sống xa hoa và sung sướng, nêu gương xấu. Tôi chưa bao giờ được vui nhẹ một chút nào, vì Chúa để cho cha mẹ, con cái, thân bằng, quyến thuộc quên hẳn tôi đi, không bao giờ họ cho tôi một lời cầu nguyện. Khi còn sống tôi chỉ nghĩ đến chưng diện, xa xỉ, tiệc tùng và hoan lạc. Tôi chẳng chăm lo đến Chúa, đến bổn phận. Tôi chỉ có những bận tâm nghiêm trọng là tăng gia tài và danh vọng. Tôi bị phạt thật cân xứng...” Nữ tu cảm thương anh chàng bị hành hạ ấy đến tột mức, xin anh cho biết sơ một chút đau khổ. Ngay khi đó, cơ hồ như ngón tay đụng trán dì phước, dì đau điếng và hết ngất trí.

Nhưng vết tích khắc sâu vào trán và nhức nhối mãi chịu không thấu. Dì phước dâng những đau khổ tột độ ấy và những kinh nguyện thường xuyên cho linh hồn chàng trai ấy được siêu thoát. Hai tháng sau, chàng trai hiện về cùng nữ tu và bảo là anh được cứu và lên trời ngày nhờ dì cầu bầu. Ngay lúc đó vết phỏng trên trán của dì cũng biết mất.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, xin cho chúng con biết noi gương chị Vinlani, biết tìm mọi phương thức cứu giúp các Đấng Linh Hồn trong Luyện Ngục.

NGÀY BA MƯƠI

I. KHÔN THAY NHỮNG KẸ KHINH THƯỜNG KHÔNG LO GIẢI THOÁT CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Thánh Bênadô lớn tiếng khen ngợi thánh Malasi (Malachie) đã hết lòng tôn kính các Đấng Linh Hồn trong Luyện Ngục. Đồng thời thánh nhân cả giọng chê trách bà chị ngài không có tâm hạnh như em.

Khi còn trợ tá, thánh Malasi thường dự các đám tang của những người nghèo để cầu nguyện cho họ. Thánh nhân cũng thường tự tay chôn cất họ.

Rồi với thánh nhân cũng như với Tôbia xưa, ma quỷ dùng một phụ nữ cản trở những suy tư trần tục cho là mất thể diện có người trong gia đình mình chăm lo những việc quá đê tiện. Người chị giận dữ và trách mắng em:

“Chà, thật là đẹp đẽ cái nghề may làm đó, nghe không ông lớn điên rồ và thô bạo! Phải chăng đó là phần vụ của hạng người như may. Vậy hãy để cho kẻ chết chôn kẻ chết, như lời Chúa dạy.”

Cô lạm dụng những lời Thánh Kinh để làm khổ em mình. Nhưng Malasi vẫn tiếp tục những công tác thánh thiện đó, rất có công và rất đẹp lòng Chúa.

Không may người chị khờ khạo ấy qua đời khá trẻ. Malasi, trước phiên bực chị, nay quên hết và hết sức cầu nguyện cho chị chóng được siêu thoát.

Một thời gian sau khi cô chị quá vãng, thánh Malasi nằm mộng thấy chị ở trong sân nhà thờ. Cô chị buồn bã, mặc đồ tang, xin thánh nhân thương xót, vì đã một tháng qua không được nâng đỡ nữa. Thánh nhân giật mình tỉnh giấc, mộng như tỏ tường trước mắt, thánh nhân nhớ lại đã 30 ngày nay, không làm lễ cầu cho chị.

Người ta có thể tin là Chúa cho phép quên như vậy để phạt tội cứng cõi của thiếu nữ đối với kẻ chết. Cậu em nhân đức cầu nguyện suốt đêm còn lại, và sáng đến, dâng thánh lễ cầu cho chị.

Ít lâu sau, cô hiện về trong thị kiến khác: cô đứng ngoài cửa nhà thờ như là còn chưa được phép vào, cô khóc và biến mất. Cậu em vẫn tiếp tục cầu nguyện nhiều và hằng ngày dâng thánh lễ cho chị.

Sau một thời gian lâu cậu thấy chị. Cô vào nhà thờ, nhưng gắng mấy cũng không tiến tới bàn thờ được. Thánh nhân không ngừng cầu nguyện và dâng thánh lễ cho đến khi thấy cô tới gần bàn thờ, trang sức lộng lẫy, sáng láng,

hạnh phúc, giữa một đoàn linh hồn huy hoàng như cô. Các linh hồn đó hình như giống cô vừa được giải thoát khỏi lửa Luyện Ngục.

Thật đại bất hạnh! Những kẻ khinh thường, không cứu giúp kẻ chết trong Luyện Ngục. Lạy Chúa, khẩn xin Chúa cho chúng con đừng rơi vào đại bất hạnh đó.

II. PHẢI DÂY LÊN NHƯ VỮ BẢO PHÒNG TRÀO GIẢI CỨU CÁC ĐẰNG LINH HỒN

Để ta thấu những nỗi cực hình phải chịu trong Luyện Ngục, Chúa nhân từ cho phép nhiều người tiết lộ những cực hình khủng khiếp đó.

Em Biagio, 11 tuổi, chết tại giáo phận Nocéra, nước Ý.

Trong khi người ta lo việc tống táng, em vừa hoa tay múa chân, vừa rên rỉ la hét inh ỏi một cách hết sức đau khổ. Rồi em rơi vào trạng thái tử thi bất động. Người thì quỳ gối đọc kinh, kẻ thì làm hô hấp nhân tạo, kẻ cho người thuốc muối. Thầy thuốc được mời đến. Làm gì cũng vô ích.

Chết đến ngày thứ năm, cha mẹ cầu nguyện thánh Bécnađinô thành Xiêna để em được sống lại. Biagio như lại tỉnh sau một giấc ngủ mê, mở mắt và tường thuật lại những bí mật bên kia cuộc đời. Em nằm im như một người chết, rờn rã 14 ngày. Chỉ trừ cái lưỡi cử động để mách bảo cho cử tọa.

Em mách là đã thực sự trút hơi thở cuối cùng, và khi đó thánh Bécnađinô gọi em đến, dặn em ghi nhớ những điều em nghe thấy để tường thuật lại sau này.

Bấy giờ nhanh như chớp thánh nhân đem em xuống hỏa ngục. Tại đây em thấy rõ vô số người bị sa xuống, trong đó có nhiều kẻ quen biết. Thánh chỉ cho em thấy các tội nhân, những kẻ này đền tội kiêu ngạo, hà tiện, những kẻ kia tội sau rượu chè, những kẻ khác tội khắc nghiệt bạo hành, những người nợ tội dâm ô trụy lạc...

Trong khi em ghé tỏm thấy cảnh hãi hùng ấy, cả một đạo quân ma quỷ hung hăng kéo đến một người bị án hỏa ngục. Em nhận ra là một tên cho vay nặng lãi có tiếng trong thành phố vừa chết. Hắn bị ném vào lò lửa đỏ rực. Cậu con trai của người chủ nợ bắt nhân đó nghe vậy, liền vội vã đem cho các người nghèo tất cả tiền bạc lạm thu của thân phụ. Sau đó anh đi tu để đền tội lập công.

Biagio run rẩy như ngất đi trước cảnh hãi hùng hỏa ngục, thánh Bécnađinô phải vội đưa em lên Thiên Đàng. Không có từ ngữ thích hợp, không bút nào

tả nổi những sự vinh quang tuyệt diệu cũng như hạnh phúc vô cùng của muôn ngàn thần thánh, của Đức Trinh Nữ Maria và của Thiên Chúa Ba Ngôi.

Sau Biagiô được đưa xuống Luyện Ngục. Em thấy tội nào cực hình này, và có nhiều bà con, thân thuộc đang quần quai đau khổ theo các thứ tội đã phạm.

Các linh hồn đó vừa thấy em đã đua nhau cầu cứu, xin em về bảo bà con thân quyến và những người thân yêu khác lập công đền tội thế cho họ, họ sẽ đền ơn bội hậu.

Cậu bé sau khi đã chứng kiến tất cả các sự kiện đó, được sống lại, ngay khi gia đình cầu kinh thánh Bécnađinô cho cậu. Cậu tường trình lại hết sức chính xác, nên mọi người nghe cậu đều tin phẫm phấp. Cậu lại chỉ cho mọi người làm gì để giải thoát cho các Đấng Linh Hồn đang vô cùng khốn khổ ở Luyện Ngục.

Chuyện lạ đã làm chấn động cả địa phương và dấy lên một phong trào mạnh mẽ giải phóng các Đấng Linh Hồn trong Luyện Ngục.

LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa, sau 30 ngày được học hỏi, suy niệm và thẩm nhàn các sự kiện liên quan đến Luyện Ngục, đã dấy lên trong chúng con không những một phong trào mà cả một cơn đại phong, một trận đại hồng thủy ào ạt cuốn chúng con chạy bay đi giải phóng mau lẹ và liên tục các Đấng Linh Hồn.

Khẩn khoản xin Chúa và Đức Mẹ cho cơn đại phong và trận đại hồng thủy ấy tiếp diễn mãi, để chúng con luôn luôn được lôi cuốn đến công cuộc đại bác ái vô cùng đẹp lòng Chúa và vô cùng ích lợi cho hai phần hồn xác của chúng con. Amen.

PHỤ CHƯƠNG

Các Phương Thế Giúp Đỡ Các Linh Hồn Nơi Luyện Ngục

Bà Maria Simma chào đời ngày 21-2-1915 tại **Sonntag** thuộc *Grosswalsertal (Vorarlberg)* bên nước Áo. Bà là tín hữu Công Giáo thật đạo đức có lòng yêu thương cách riêng Các Đấng Linh Hồn nơi Lửa Luyện Tội. Do đó Các Đấng Linh Hồn được THIÊN CHÚA cho phép hiện về xin bà cầu nguyện, đền bù tội lỗi thay cho các ngài để các ngài được sớm hưởng Nhan Thánh Chúa. Sau đây là chứng từ của bà về các phương thế hữu hiệu nhất để giúp đỡ các Đấng Linh Hồn nơi Lửa Luyện Hình.

1/ Thánh Lễ. Thánh Lễ là hy tế tối cao không gì có thể thay thế được.

2/ Các đau khổ đền bù. Mỗi một đau đớn thể xác hoặc tinh thần vui lòng chấp nhận đều có thể dâng cho Các Đấng Linh Hồn.

3/ Kinh Mân Côi. Sau Thánh Lễ, kinh Mân Côi là phương thế hữu hiệu nhất để giúp Các Đấng Linh Hồn nơi Lửa Luyện Tội. Mỗi ngày có số đông Các Đấng Linh Hồn được giải thoát khỏi Lửa Luyện Hình nhờ Kinh Mân Côi, nếu không chắc hẳn các ngài còn phải chịu đau khổ lâu năm dài đằng đẳng trong Luyện Ngục.

4/ Đàng Thánh Giá. Đi Đàng Thánh Giá cũng giúp ích rất nhiều, làm giảm bớt hình khổ cho các Đấng Linh Hồn.

5/ Các Ân Xá. Các Đấng Linh Hồn cho biết là Các Ân Xá có một giá trị lớn lao. Các Ân Xá là của bồi thường thích đáng được Đức Chúa GIÊSU KITÔ dâng lên THIÊN CHÚA là CHA Người. Kẻ nào lúc còn sống lãnh nhiều Ân Xá cho người quá cố thì cũng sẽ nhận được – hơn những người khác – ơn toàn xá trong giờ lâm tử, là ơn được ban cho mỗi tín hữu vào giờ lâm chung "in articulo mortis".

Thật bất nhân nếu chúng ta không biết lợi dụng kho tàng ơn thánh của Hội Thánh để giúp ích cho Các Đấng Linh Hồn nơi Lửa Luyện Ngục. Cứ tưởng tượng rằng chúng ta đang đứng trước một ngọn núi đầy đồng tiền bằng vàng và chúng ta có thể tự do lấy bao nhiêu tùy ý để giúp những người nghèo không thể lấy được, mà chúng ta lại nhẫn tâm không chịu lấy để giúp đỡ người khác, thì hẳn chúng ta ác độc biết biết là chừng nào! Tại rất nhiều nơi người ta thấy việc sử dụng các Kinh hưởng ân xá giảm bớt rất nhiều. Cần phải khuyến khích các tín hữu Công Giáo ở khắp mọi nơi trở lại với việc đạo

đức lãnh các Ân Xá và nhường lại cho Các Đẳng Linh Hồn.

6/ Làm việc bổ thí và các việc lành phúc đức, đặc biệt là việc dâng cúng tiền của cho công cuộc truyền giáo cũng giúp ích rất nhiều cho Các Đẳng Linh Hồn.

7/ Thấp nền cũng giúp ích cho Các Đẳng Linh Hồn. Lý do là cử chỉ ưu ái này làm giảm nhẹ đau khổ tinh thần của Các Đẳng Linh Hồn. Lý do khác là khi thấp sáng các cây nến đã được làm phép sẽ đẩy lui bóng tối mà Các Đẳng Linh Hồn đang chìm ngập trong Luyện ngục.

Một hôm có một bé trai 11 tuổi ở Kaiser hiện về xin bà Maria Simma cầu nguyện cho cậu. Cậu bị giam trong Lửa Luyện Ngục bởi vì khi còn sống, vào ngày Lễ Các Đẳng Linh Hồn 2-11, cậu nghịch ngợm thổi tắt các cây nến được thấp sáng trên các ngôi mộ nơi nghĩa trang. Rồi cậu cũng ăn cắp nến để chơi đùa.

Các cây nến được làm phép có một giá trị rất lớn đối với Các Đẳng Linh Hồn. Vào một Ngày Lễ Nến 2-2 bà Maria Simma phải thấp sáng hai cây nến để cầu cho một Linh Hồn, cùng lúc bà phải chịu các đau khổ để đền bù thay cho Linh Hồn này.

8/ Rảy Nước Thánh có công hiệu làm giảm bớt các đau khổ Các Đẳng Linh Hồn đang phải chịu. Một hôm bà Maria Simma rảy nước thánh cho Các Đẳng Linh Hồn. Bà liền nghe một tiếng nói: "Xin rảy thêm nữa!"

Tất cả các phương thế không giúp ích cho Các Đẳng Linh Hồn cùng một phương cách như nhau. Nếu khi còn sống, người nào không quý chuộng việc tham dự Thánh Lễ, thì trong Lửa Luyện Ngục cũng không được hưởng bao nhiêu các ơn ích do Thánh Lễ mang lại. Nếu một người khi còn sống có lòng ác độc thì cũng không được giúp đỡ lúc bị giam trong Lửa Luyện Hình. Người nào phạm tội phỉ báng người khác thì phải đền bù cách nghiêm khắc các tội lỗi của họ. Nhưng kẻ nào có lòng tốt khi còn sống thì sẽ nhận được rất nhiều trợ giúp lúc bị giam trong Lửa Luyện Hình.

Một linh hồn lúc còn sống đã sao nhãng việc tham dự Thánh Lễ đã xin cử hành 8 Thánh Lễ để được giải thoát khỏi Lửa Luyện Ngục. Lý do là khi còn sống Linh Hồn này đã xin cử hành 8 Thánh Lễ cho một Linh Hồn khác nơi Lửa Luyện Hình.

... "Lạy THIÊN CHÚA, xin lấy lòng nhân hậu xót thương con, mở lượng hải hà xóa tội con đã phạm. Xin rửa con sạch hết lỗi lầm, tội lỗi con, xin Ngài

thanh tẩy. Vâng, con biết tội mình đã phạm, lỗi lầm cứ ám ảnh ngày đêm. Con đắc tội với Chúa, với một mình Chúa, dám làm điều dữ trái mắt Ngài. Như vậy, Ngài thật công bình khi tuyên án, liêm chính khi xét xử. Ngài thấy cho: lúc chào đời con đã vương lầm lỗi, đã mang tội khi mẹ mới hoài thai. Nhưng Ngài yêu thích tâm hồn chân thật, dạy con thấu triệt lẽ khôn ngoan. Xin dùng cành hương thảo rảy nước thanh tẩy con, con sẽ được tinh tuyền; xin rửa con cho sạch, con sẽ trắng hơn tuyết. Xin cho con được nghe tiếng reo mừng hoan hỷ, để xương cốt bị Ngài nghiền nát được nhảy múa tung bừng. Xin ngoảnh mặt đừng nhìn bao tội lỗi và xóa bỏ hết mọi lỗi lầm. Lạy THIÊN CHÚA, xin tạo cho con một tấm lòng trong trắng, đổi mới tinh thần cho con nên chung thủy. Xin đừng nổi giận con không cho gần Nhan Thánh, đừng cất khỏi lòng con thần khí thánh của Ngài. Xin ban lại cho con niềm vui vì được Ngài cứu độ, và lấy tinh thần quảng đại đỡ nâng con” (*Thánh Vịnh 51(50) 3-14*).

(“Le anime del Purgatorio mi hanno detto”, Maria Simma, Edizioni Villadiseriane, Ottava edizione, trang 40-42)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt (vietvatican.net)

Sách này được gửi miễn phí đến các đọc giả từ:

<http://ebooks-tscongiao.blogspot.com>

[Xin đừng sử dụng làm thương mại dưới mọi hình thức.](#)